

TP.HCM ngày 27 tháng 5 năm 2022

Số 4198/2022/EIB-TGD

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỶ

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên tổ chức:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam
 - Mã chứng khoán: EIB
 - Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại liên hệ: (028) 38279067
 - Email: vphdqt@eximbank.com.vn
 - Website: <https://www.eximbank.com.vn>
- Nội dung thông tin công bố:**

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tổ chức lần thứ hai ngày 27/05/2022.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/05/2022 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/daihoidongcodong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 tổ chức lần thứ hai ngày 27/05/2022.
- Phụ lục tài liệu được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ

Tp.HCM, ngày 27 tháng 5 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2022**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định pháp luật liên quan;
- Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng 2017 (“Luật Các TCTD”);
- Luật Chứng khoán 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn hướng dẫn Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Điều lệ”);
- Kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”);
- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 lần thứ hai,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

ST T	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018		%HTK H năm 2018	Kế hoạch 2019	
			Giá trị	% +/-so với 2017		Kế hoạch 2019	Tăng so với năm 2018 (%)
1	Tổng tài sản	178.000	152.652	2,2%	85,8%	181.000	18,6%
2	Huy động vốn	148.000	118.694	1,0%	80,2%	143.500	21%
3	Dư nợ cấp tín dụng*	113.560	104.118	2,7%	91,7%	115.570	11%
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	1,85%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2017: 2,27%		< 2%	
5	Lợi nhuận trình ĐHĐCĐ (**)	1.600	1.731		108%		
6	Lợi nhuận trước thuế		827			1.077	30%

(*) Kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2019 là 11% theo hạn mức tăng trưởng do Ngân hàng Nhà nước thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép Ngân hàng Nhà nước xem xét điều chỉnh tăng hạn mức tăng trưởng tín dụng.

(**) Lợi nhuận kế hoạch năm 2018 Eximbank trình Đại Hội đồng cổ đông, không bao gồm:

- Chi phí dự phòng rủi ro tiền gửi: khi lập kế hoạch năm 2018, ngân hàng chưa có được cơ sở pháp lý (phán quyết của Tòa Án) để đưa vào kế hoạch chi phí của năm.
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng bổ sung đối với nợ đã bán cho VAMC theo Thông tư 08/2016/TT-NHNN. Do chi phí này chỉ có thể xác định được sau khi xác định được lợi nhuận vào cuối năm. Nếu lợi nhuận vượt kế hoạch do Ngân hàng Nhà nước phê duyệt thì phần vượt phải trích bổ sung cho nợ đã bán VAMC.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018
1	Tổng tài sản	152.652.063
2	Vốn chủ sở hữu	14.883.534
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	827.128
4	Lợi nhuận sau thuế	660.590
	<i>Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ</i>	638.893

(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán)

Điều 3. Thông qua Trình bày về kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng (đã bao gồm chi phí dự phòng rủi ro tiền gửi: 390.375 triệu VND)		1.524.510	1.550.674
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng (chưa tính phần trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08)		209.484	209.484
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08		1.315.026	1.341.190
4	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro theo Thông tư 08		514.062	514.062

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	800.964	827.128
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 20%)	B	162.071	166.538
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	638.893	660.590
8	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	140.834	143.514
8.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5% ^(*)	31.945	32.838
8.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10% ^(*)	63.889	65.676
8.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	45.000	45.000
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng		22.500	22.500
	- Quỹ phúc lợi		22.500	22.500
9	Lợi nhuận năm 2018 còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	498.059	517.076
10	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017	I	154.257	186.998
11	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	J=H+I	652.316	704.074

(*) Đối với BCTC hợp nhất, số trích lập quỹ bằng số trích lập của riêng Ngân hàng cộng với số trích lập của công ty con.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019.

Điều 5. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2018 và định hướng năm 2019.

Điều 6. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2019		%HTK H năm 2019	Kế hoạch 2020	
		Giá trị	% +/-so với 2018		Kế hoạch 2020	Tăng so với năm 2019 (%)
1	Tổng tài sản	167.538	9,8%	92,6%	176.000	5%
2	Huy động vốn	139.278	17,3%	97,1%	147.800	6%
3	Dư nợ cấp tín dụng	113.555	9,1%	98,3%	122.275	8%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1,71%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2018: 1,85%		< 2%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.095	32,4%	101,6%	1.318	20%

Điều 7. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019
1	Tổng tài sản	167.538.318
2	Vốn chủ sở hữu	15.749.313
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	1.095.249
4	Lợi nhuận sau thuế	866.132
	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ	852.920

(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán)

Điều 8. Thông qua Tờ trình về kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08		1.731.142	1.747.421
2	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro theo Thông tư 08		652.172	652.172
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	1.078.970	1.095.249
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 20%)	B	226.050	229.117
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	852.920	866.132
6	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	187.938	189.696
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5%	42.646	43.232 (*)
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10%	85.292	86.464 (**)
6.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	60.000	60.000
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng		30.000	30.000
	- Quỹ phúc lợi		30.000	30.000
7	Lợi nhuận năm 2019 còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	664.982	676.436
8	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	I	652.316	704.074
9	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019	J=H+I	1.317.298	1.380.510

(*) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ hợp nhất = 5% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 5% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

(**) Trích Quỹ dự phòng tài chính hợp nhất = 10% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 10% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC.

Điều 9. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020.

Điều 10. Thông qua Tờ trình về tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2019.

- Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2019 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng, bằng năm 2018.
- Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2019 (bao gồm các chi phí thường xuyên phục vụ cho hoạt động của Hội đồng quản trị như chi phí đi công tác (kể cả chi phí xăng dầu), tiếp khách, cước điện thoại...; chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm) là 7,5 tỷ đồng, bằng năm 2018.

Điều 11. Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2020, định hướng hoạt động năm 2020.

Điều 12. Thông qua kinh phí hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát là 550 triệu đồng (gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng), chi phí hội thảo, hội nghị, giao tế, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe...); và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2019 bằng với quỹ thù lao riêng năm 2018 đã được ĐHCĐ phê duyệt là 8 tỷ đồng (Tám tỷ đồng).

Điều 13. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020		%HTKH năm 2020	Kế hoạch 2021	
		Giá trị	% +/- so với 2019		Kế hoạch 2021	Tăng so với năm 2020 (%)
1	Tổng tài sản	160.435	- 4,2%	91,2%	167.000	4,1%
2	Huy động vốn	133.918	- 3,8%	90,6%	139.500	4%
3	Dư nợ cấp tín dụng	102.018	- 10,2%	83,4%	115.790	13,5%
4	Tỷ lệ nợ xấu	2,52%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2019: 1,71%		≤ 2,5%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.340	22,3%	100,6%	1.300	

Điều 14. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Tổng tài sản	160.435.177
2	Vốn chủ sở hữu	16.819.490
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	1.339.526
4	Lợi nhuận sau thuế	1.070.181
	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ	1.054.811

(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

Điều 15. Thông qua Tờ trình về kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR trái phiếu VAMC bổ sung vào thời điểm cuối năm		1.647.122	1.666.264
2	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro trái phiếu VAMC		326.738	326.738
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	1.320.384	1.339.526
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	B	265.573	269.345
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	1.054.811	1.070.181
6	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	233.222	236.697
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5%	52.741	53.899 (*)
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10%	105.481	107.798 (**)
6.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	75.000	75.000
	Trong đó:- Quỹ khen thưởng		37.500	37.500
	- Quỹ phúc lợi		37.500	37.500
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	821.589	833.484
8	Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2020 (chưa bao gồm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 số tiền 45.000 triệu VND và năm 2019 số tiền 60.000 triệu VND do chưa được DHDGD năm 2019, 2020 thông qua)		2.243.887	2.318.994

(*) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ hợp nhất = 5% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 5% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC *h*

(**) Trích Quỹ dự phòng tài chính hợp nhất = 10% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 10% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

Điều 16. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2021.

Điều 17. Thông qua Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2020.

- Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2020 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng, bằng năm 2019.
- Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2020 bao gồm chi phí đi công tác, chi phí xăng dầu, tiếp khách, cước điện thoại, chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm là 7,5 tỷ đồng, bằng năm 2019.

Điều 18. Thông qua Tờ trình về tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2021. Cụ thể:

- Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2021 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng.
- Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2021 bao gồm chi phí đi công tác, chi phí xăng dầu, tiếp khách, cước điện thoại, chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm là 7,5 tỷ đồng.

Điều 19. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021.

Điều 20. Thông qua kinh phí hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát là 600 triệu đồng, bao gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng dầu, taxi), chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, báo chí, trang phục...; và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2020 là 6,5 tỷ đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

Điều 21. Thông qua kinh phí hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát là 600 triệu đồng, bao gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng dầu, taxi), chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, báo chí, trang phục... và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2021 là 6,5 tỷ đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

Điều 22. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2021 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021		%HTKH năm 2021
			Giá trị	% +/- so với 2020	
1	Tổng tài sản	167.000	165.832	3,4%	99,3%
2	Huy động vốn TCKT + dân cư	139.500	137.374	2,6%	98,5%

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021		%HTKH năm 2021
			Giá trị	% +/-so với 2020	
3	Dư nợ cấp tín dụng (dư nợ cho vay + trái phiếu DN)	115.790	115.590	13,3%	99,8%
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (nhóm 3 - nhóm 5)	≤ 2,5%	1,96%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2020: 2,52%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.300	1.205(*)	-10,0%	92,7%

(*): Trong năm 2021, Eximbank đã thực hiện trích lập bổ sung dự phòng trái phiếu đặc biệt VAMC 328 tỷ đồng để tất toán hết trái phiếu này trong Quý 1/2021.

Điều 23. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% Tăng/ giảm so với năm 2021
1	Tổng tài sản	165.832	179.000	7,9%
2	Huy động vốn TCKT + dân cư	137.374	147.600	7,4%
3	Dư nợ cấp tín dụng (dư nợ cho vay + trái phiếu DN)	115.590	127.149	10,0% (*)
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (nhóm 3 - nhóm 5)	1,96%	≤ 1,7%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.205	2.500	107,5%

(*) Đây là chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng do NHNN thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép NHNN xem xét điều chỉnh hạn mức tăng trưởng tín dụng.

ĐHĐCD giao/ủy quyền HĐQT chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, diễn biến dịch Covid -19 và theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 24. Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, phương án chia cổ tức.

ĐHĐCD thống nhất thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ năm 2021 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Báo cáo tài chính riêng lẻ:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	166.077.636
2	Vốn chủ sở hữu	17.750.682
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	1.260.049
4	Lợi nhuận sau thuế	1.021.083

- Báo cáo tài chính hợp nhất

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	165.831.996
2	Vốn chủ sở hữu	17.784.908
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	1.205.066
4	Lợi nhuận sau thuế	965.437

- ĐHCĐ thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Eximbank như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận trước khi trích lập dự phòng bổ sung TP VAMC	A	1.533.322
2	Trích lập dự phòng bổ sung TP VAMC	B	328.256
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	$C = A - B$	1.205.066
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	D	239.629
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	$E = C - D$	965.437
6	Trích lập các quỹ	$F = G + H + I$	223.773
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	$G = E * 5\%$	51.258
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	$H = E * 10\%$	102.515
6.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	I	70.000
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng		35.000
	- Quỹ phúc lợi		35.000
7	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	$E - F$	741.664

(6.1) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (BCTC hợp nhất) = 5% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 5% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC

(6.2) Trích Quỹ dự phòng tài chính (BCTC hợp nhất) = 10% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 10% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC.

- ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Phương án chia cổ tức:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Riêng
1	Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2017 (đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018 thông qua)	A	154.257
2	Lợi nhuận còn lại của năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	B	498.059
3	Lợi nhuận còn lại của năm 2019 sau khi trích lập các quỹ	C	664.982
4	Lợi nhuận còn lại của năm 2020 sau khi trích lập các quỹ	D	821.589
5	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ (*)	E	797.921
6	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	F = A + B + C + D + E	2.936.808
7	Chia cổ tức bằng cổ phiếu	G	2.458.866
8	Tỷ lệ		20%
9	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức (**)	H = F - G	477.942

(*) Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ: 797.921 triệu đồng đã bao gồm lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2019 điều chuyển từ công ty con về ngân hàng mẹ số tiền 63.211 triệu đồng.

(**) Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức được giữ lại để củng cố và nâng cao năng lực tài chính của Ngân hàng.

- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan quản lý Nhà nước (nếu có).
- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021.
- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện xây dựng phương án tăng vốn điều lệ phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được các cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận.

Điều 25. Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 để trả cổ tức bằng cổ phiếu.

- ĐHĐCĐ thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 (Phương án) của Eximbank với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 để trả cổ tức bằng cổ phiếu và chi tiết tại Phương án đính kèm;
- ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Eximbank đối với nội dung liên quan đến vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế;

- ĐHDCD giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - o Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 sau thuế, sau trích lập các quỹ chia cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án tăng vốn điều lệ năm 2022;
 - o Quyết định Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền chia cổ tức, sau khi có chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - o Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;
 - o Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu, đăng ký tập trung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE), đăng ký vốn điều lệ của ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ Eximbank (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), hoàn tất các thủ tục sau khi tăng vốn theo đúng quy định của pháp luật;
 - o Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án;
 - o Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.

Điều 26. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.

Điều 27. Thông qua Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2022 với số tiền là 7.500.000.000 đồng (Bảy tỷ năm trăm triệu đồng) tương đương mức Ngân sách hoạt động các năm trước đây của HĐQT; và mức thù lao cố định cho HĐQT năm 2022 là 29.100.000.000 đồng (Hai mươi chín tỷ một trăm triệu đồng) (tương đương 1,455% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 theo kế hoạch đề ra).

Điều 28. Thông qua trường hợp Eximbank vượt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra theo kế hoạch thì mức thù lao của HĐQT năm 2022 được bổ sung thêm số tiền là 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng).

Điều 29. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.

Điều 30. Thông qua kinh phí hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát là 2 tỷ đồng, bao gồm chi phí công tác, thuê chuyên gia, chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách và các chi phí khác (bao gồm bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm); và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2022 là 8 tỷ đồng (Tám tỷ đồng).

Điều 31. Thông qua việc điều chỉnh thời hạn hoạt động của Eximbank tại Giấy phép hoạt động số 0011/NH-GP ngày 06/4/1992, cụ thể như sau:

- Thông qua thời hạn hoạt động của Eximbank là 99 (chín mươi chín) năm kể từ ngày 06/4/1992

- Giao Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Eximbank tổ chức triển khai các thủ tục đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận điều chỉnh thời hạn hoạt động tại Giấy phép hoạt động của Eximbank theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Thông qua Tờ trình về chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 33. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/5/2022.

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank./.

Nơi nhận:

- Như Điều 33;
- Các cổ đông;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN;
- SGDCK Tp.HCM;
- TTLKCK Tp.HCM;
- Lưu: VT, Văn phòng HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Lương Thị Cẩm Tú

Tp.HCM, ngày 27 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 LẦN THỨ 2**I. TÊN DOANH NGHIỆP, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH, SỐ GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP:**

1. Tên doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”).
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 Văn phòng số L8-01-11+16 - Tòa nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.
3. Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0301179079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 23/7/1992, thay đổi lần thứ 28 ngày 16/9/2021.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHDCĐ”):

1. Thời gian: Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 05 năm 2022.
2. Địa điểm: Trung tâm Hội nghị White Palace, Số 194 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP.HCM.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền hợp pháp của cổ đông (theo danh sách đăng ký).
2. Đại diện các cơ quan, ban ngành gồm:
 - Ông Đỗ Duy Tân - Cán bộ Cục Thanh tra, giám sát Ngân hàng II - Cơ quan TTGSNH.
 - Bà Nguyễn Thị Phi Loan - Phó Chánh Thanh tra phụ trách Thanh tra, giám sát Ngân hàng - NHNN CN Hồ Chí Minh.
 - Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Phó Trưởng phòng Quản lý và giám sát các Tổ chức Tín dụng ngoài Nhà nước.
 - Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí ở trung ương và địa phương.
3. Đại biểu tham dự của Eximbank: Hội đồng quản trị (“HDQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) và Ban Điều hành Eximbank

IV. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG VÀ DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 lần thứ hai (“ĐHDCĐ” hoặc “Đại hội”).
2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội

Bà Phạm Thị Mai Phương - Trưởng ban Ban thẩm tra tư cách cổ đông ("Ban TTCCD") báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp (đính kèm) như sau:

- Tổng số cổ đông vào thời điểm chốt danh sách để tiến hành Đại hội (ngày 23/03/2022) là: 13.631 cổ đông, đại diện 1.229.432.904 cổ phần có quyền biểu quyết (không tính 6.090.000 cổ phiếu quỹ).
- Đến 08g30 ngày 27/05/2022, số cổ đông có mặt tại Đại hội lần này là 89 cổ đông, đại diện 1.019.812.600 cổ phần, chiếm 82,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 lần thứ hai của Eximbank là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

3. Giới thiệu Chủ tọa đoàn, Tổ thư ký Đại hội

Bà Lương Thị Cẩm Tú - Chủ tịch HĐQT Eximbank làm Chủ tọa Đại hội theo quy định tại Điều 34.4 Điều lệ Eximbank; Chủ tọa Đại hội đề nghị Chủ tọa đoàn, đề cử Tổ Thư ký Đại hội như sau:

3.1. Chủ tọa đoàn gồm:

- Bà Lương Thị Cẩm Tú Chủ tịch HĐQT Eximbank - Chủ tọa.
- Ông Ngo Tony Trưởng BKS.
- Ông Trần Tấn Lộc Tổng Giám đốc.

3.2. Tổ thư ký gồm:

- Ông Nguyễn Văn Thùy Trưởng Phòng PC&TT - Tổ trưởng
- Bà Bùi Thị Nguyệt Anh Trợ lý Tổng giám đốc
- Bà Thái Thị Nhã Trúc Chuyên viên Văn phòng HĐQT.

4. Thông qua Quy chế tiến hành họp ĐHĐCD thường niên năm 2022 lần thứ hai

Bà Phạm Thị Mai Phương - Thành viên BKS kiêm Trưởng ban Ban thẩm tra tư cách cổ đông trình bày Quy chế tiến hành họp ĐHĐCD thường niên năm 2022 lần thứ hai và lấy biểu quyết của Cổ đông bằng Phiếu biểu quyết số 01.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra là: 109 phiếu, đại diện cho 1.165.738.077 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 89 phiếu, đại diện cho 1.165.699.466 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - i. Đồng ý: 1.165.687.585 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - ii. Không đồng ý: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - iii. Không có ý kiến: 5.664 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;

- iv. Không hợp lệ là: 6.217 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành của Đại hội là 99,99%, đạt trên 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp. Như vậy, Đại hội đã thông qua Quy chế tiến hành họp.

5. Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu:

Bà Phạm Thị Mai Phương - Thành viên BKS kiêm Trưởng ban Ban thẩm tra tư cách cổ đông trình bày Tờ trình về việc bầu thành viên Ban kiểm phiếu và lấy biểu quyết của cổ đông bằng Phiếu biểu quyết số 02.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra là: 123 phiếu, đại diện cho 1.165.814.824 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 100 phiếu, đại diện cho 1.165.728.928 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - i. Đồng ý: 1.165.727.358 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - ii. Không đồng ý: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 00,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - iii. Không có ý kiến: 1.570 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 00,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - iv. Không hợp lệ là: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 00,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành của Đại hội là 99,99%, đạt trên 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp. Như vậy, Đại hội đã thông qua thành phần Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Thanh Hùng - Thành viên HĐQT - Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Hường Minh - Phó TGD - Phó Trưởng Ban
- Bà Lê Ngọc Hải Vân - Phó Ban KTNB - Thành viên
- Ông Nguyễn Đình Tuấn - Phó GD Khối CNTT&VH - Thành viên
- Bà Trần Thị Minh Lý - Trưởng Phòng QLRRHĐ - Thành viên

6. Bà Lương Thị Cẩm Tú - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội đề nghị 02 cổ đông tham gia giám sát Tổ kiểm phiếu để đảm bảo tính minh bạch. Tổ giám sát kiểm phiếu gồm:

- Bà Trịnh Thị Thu Hương, Số căn cước công dân 034181008853 do Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.
- Ông Trần Thanh Bạch, Số căn cước công dân 093081001303 do Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

7. Thông qua chương trình họp Đại hội:

Bà Đinh Thị Thu Thảo - Phó TGD - Người dẫn chương trình Đại hội trình bày nội dung Chương trình họp Đại hội. Chủ tọa điều khiển Đại hội để lấy biểu quyết của cổ đông bằng Phiếu biểu quyết số 03.


Ông Nguyễn Thanh Hùng - Thành viên HĐQT - Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra là: 134 phiếu, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 116 phiếu, đại diện cho 1.165.784.917 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - i. Đồng ý: 1.165.783.541 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - ii. Không đồng ý: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 00,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - iii. Không có ý kiến: 1.366 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 00,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội;
 - iv. Không hợp lệ là: 10 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 00,00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành của Đại hội là 99,99%, đạt trên 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp. Như vậy, Đại hội đã thông qua nội dung Chương trình họp Đại hội.

8. Bà Lương Thị Cẩm Tú - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội phát biểu khai mạc Đại hội.

9. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình của năm tài chính 2018, 2019, 2020

- 9.1. Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ - Phó Tổng Giám đốc ("TGD") trình bày Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2018, 2019, 2020 và kế hoạch năm 2019, 2020, 2021.
- 9.2. Đại diện Công ty kiểm toán trình bày Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính 2018, 2019, 2020.
 - Đại diện Công ty kiểm toán KPMG trình bày Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính 2018, 2019.
 - Đại diện Công ty kiểm toán E&Y trình bày Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính 2020.
- 9.3. Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ - Phó TGD trình bày Tờ trình về báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018, 2019, 2020.
- 9.4. Ông Nguyễn Đình Đại - Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty trình bày Báo cáo và Tờ trình của HĐQT từ năm 2018 đến năm 2021 gồm: 

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2018, 2019, 2020 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019, 2020, 2021.
- Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2019, 2020, 2021.

9.5. Ông Ngo Tony - Trưởng BKS trình bày các Báo cáo của BKS gồm:

- Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2018, 2019, 2020, nhiệm kỳ 2015-2020 và định hướng hoạt động năm 2019, 2020, 2021.
- Báo cáo của BKS về việc rà soát hoạt động tài chính của Eximbank giai đoạn 2018 - 2021 do Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện.

9.6. Bà Phạm Thị Mai Phương - Thành viên BKS trình bày Tờ trình kinh phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2019, 2020, 2021.

10. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình của năm tài chính 2018, 2019, 2020

Ông Nguyễn Thanh Hùng - Thành viên HĐQT - Trưởng ban Ban kiểm phiếu hướng dẫn các cổ đông tham dự Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình của năm tài chính 2018, 2019, 2020 bằng các Phiếu biểu quyết số 4, 5, 6, 7, 8, 9.

Bà Phạm Thị Mai Phương - Thành viên BKS kiêm Trưởng ban Ban TTTCCĐ công bố số lượng cổ đông tham dự tính đến 10g30 ngày 27/05/2022 như sau: Tổng số cổ đông: 159 cổ đông, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

11. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình của năm tài chính 2021

11.1. Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ - Phó TGD trình bày Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

11.2. Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ - Phó TGD và Đại diện Công ty kiểm toán E&Y trình bày Tờ trình về việc Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, phương án chia cổ tức.

11.3. Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ - Phó TGD trình bày Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 để trả cổ tức bằng cổ phiếu.

11.4. Bà Đỗ Hà Phương - Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo và Tờ trình của HĐQT gồm:

- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.
- Tờ trình về ngân sách hoạt động và thù lao của HĐQT năm 2022.

11.5. Ông Ngo Tony - Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.

11.6. Bà Phạm Thị Mai Phương - Thành viên BKS trình bày Tờ trình về kinh phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2022

11.7. Ông Võ Quang Hiến - Thành viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 2 Điều lệ Eximbank.
- Tờ trình về việc điều chỉnh thời gian hoạt động tại Giấy phép hoạt động của Eximbank.

11.8. Ông Nguyễn Hiếu - Thành viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình về việc thông qua báo cáo kết quả chuyển nhượng cổ phiếu Sacombank.
- Tờ trình về việc chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình nêu tại mục 11

Ông Nguyễn Thanh Hùng - Thành viên HĐQT - Trưởng ban Ban kiểm phiếu hướng dẫn các cổ đông tham dự Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình nêu tại mục 11 bằng các Phiếu biểu quyết.

Bà Phạm Thị Mai Phương - Thành viên BKS kiêm Trưởng ban Ban TTTCCĐ công bố số lượng cổ đông tham dự tính đến 12g23 ngày 27/05/2022 như sau: Tổng số cổ đông: 161 cổ đông, đại diện cho 1.165.844.511 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

13. Thảo luận các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội:

Tại Đại hội, một số cổ đông đã chia sẻ/đóng góp ý kiến về một số nội dung trọng yếu liên quan đến các Báo cáo và Tờ trình. Chủ tọa đoàn đã tiếp thu ý kiến góp ý và giải trình các vấn đề cổ đông quan tâm.

14. Công bố kết quả biểu quyết đối với các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội


Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết đối với các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội như sau:

➤ **Số phiếu phát ra và số phiếu thu về:**

⚡ **Phiếu biểu quyết số 4:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 134 phiếu, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 121 phiếu, đại diện cho 1.165.786.755 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

⚡ **Phiếu biểu quyết số 5:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 134 phiếu, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 121 phiếu, đại diện cho 1.165.786.755 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. 

➤ **Phiếu biểu quyết số 6:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 134 phiếu, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 121 phiếu, đại diện cho 1.165.786.755 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 7:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 134 phiếu, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 121 phiếu, đại diện cho 1.165.786.755 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 8:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 134 phiếu, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 121 phiếu, đại diện cho 1.165.786.755 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 9:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 134 phiếu, đại diện cho 1.165.828.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 121 phiếu, đại diện cho 1.165.786.755 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 10:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 114 phiếu, đại diện cho 1.165.411.846 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 11:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 116 phiếu, đại diện cho 1.165.416.008 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

Sinh

➤ **Phiếu biểu quyết số 12:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 116 phiếu, đại diện cho 1.165.416.008 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 13:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 116 phiếu, đại diện cho 1.165.416.008 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 14:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 116 phiếu, đại diện cho 1.165.416.008 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 15:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 116 phiếu, đại diện cho 1.165.416.008 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 16:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 115 phiếu, đại diện cho 1.165.411.628 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 17:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 115 phiếu, đại diện cho 1.165.411.628 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

Handwritten signature or initials in blue ink.

➤ **Phiếu biểu quyết số 18:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 115 phiếu, đại diện cho 1.165.411.628 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Phiếu biểu quyết số 19:**

- Tổng số phiếu phát ra là: 137 phiếu, đại diện cho 1.165.844.512 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về là: 114 phiếu, đại diện cho 1.149.119.711 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

ST T	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	DỒNG Ý	KHÔNG DỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN	KHÔNG HỢP LỆ	KẾT QUẢ
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Thông qua/ Không thông qua
Phiếu biểu quyết số 4						
1.	Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.	1.160.045.297 99,50%	5.602.505 0,48%	130.125 0,01%	8.828 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020.	1.160.050.206 99,50%	5.602.505 0,48%	117.409 0,01%	16.635 0,00%	Thông qua
3.	Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.	1.160.046.407 99,50%	5.602.505 0,48%	112.380 0,00%	25.463 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 5						
1.	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2018.	1.160.017.154 99,50%	5.602.497 0,48%	140.250 0,01%	26.854 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2019.	1.160.000.649 99,50%	5.615.213 0,48%	127.534 0,01%	43.359 0,00%	Thông qua

ST T	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	DỒNG Ý	KHÔNG DỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN	KHÔNG HỢP LỆ	KẾT QUẢ
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Thông qua/ Không thông qua
3.	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2020.	1.160.013.365 99,50%	5.602.497 0,48%	127.534 0,01%	43.359 0,00%	Thông qua
4.	Thông qua Tờ trình về việc báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018.	1.160.016.652 99,50%	5.602.497 0,48%	133.075 0,01%	34.531 0,00%	Thông qua
5.	Thông qua Tờ trình về việc báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019.	1.160.007.830 99,50%	5.602.497 0,48%	133.069 0,01%	43.359 0,00%	Thông qua
6.	Thông qua Tờ trình về việc báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020.	1.160.007.824 99,50%	5.602.497 0,48%	133.075 0,01%	43.359 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 6						
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019.	1.160.011.996 99,50%	5.601.507 0,48%	164.414 0,01%	8.838 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động HĐQT năm 2020.	1.160.020.290 99,50%	5.601.507 0,48%	151.704 0,01%	13.254 0,00%	Thông qua
3.	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động HĐQT năm 2021.	1.160.021.616 99,50%	5.601.507 0,48%	141.550 0,01%	22.082 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 7						
1.	Thông qua Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2019.	974.309.569 83,57%	191.280.326 16,40%	169.430 0,01%	27.430 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2020.	974.332.153 83,57%	191.280.326 16,40%	156.714 0,01%	17.562 0,00%	Thông qua

ST T	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	DỒNG Ý	KHÔNG DỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN	KHÔNG HỢP LỆ	KẾT QUẢ
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Thông qua/ Không thông qua
3.	Thông qua Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2021.	974.333.450 83,57%	191.280.326 16,40%	146.589 0,01%	26.390 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 8						
1.	Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2018 và định hướng năm 2019.	1.160.012.200 99,50%	5.601.507 0,48%	164.210 0,01%	8.838 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2020, định hướng hoạt động năm 2020.	1.160.020.490 99,50%	5.601.507 0,48%	151.494 0,01%	13.264 0,00%	Thông qua
3.	Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021.	1.160.021.816 99,50%	5.601.507 0,48%	141.340 0,01%	22.092 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 9						
1.	Thông qua Tờ trình kinh phí hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát ("BKS") năm 2019.	974.581.983 83,59%	190.931.114 16,37%	261.559 0,02%	12.099 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua Tờ trình kinh phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2020.	974.590.283 83,59%	190.931.114 16,37%	252.104 0,02%	13.254 0,00%	Thông qua
3.	Thông qua Tờ trình về kinh phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2021.	974.577.315 83,59%	190.931.114 16,37%	252.983 0,02%	25.343 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 10						
1.	Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động năm 2021.	1.159.677.535 99,47%	5.602.497 0,48%	131.814 0,01%	0 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về kế hoạch kinh doanh năm 2022.	1.159.774.483 99,47%	5.602.497 0,48%	4.851 0,00%	30.015 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 11						
1.	Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, phương án chia cổ tức.	1.159.673.549 99,47%	5.601.703 0,48%	136.604 0,01%	4.152 0,00%	Thông qua

ST T	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	DỒNG Ý	KHÔNG DỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN	KHÔNG HỢP LỆ	KẾT QUẢ
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Thông qua/ Không thông qua
2.	Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 để trả cổ tức bằng cổ phiếu.	1.159.781.015 99,47%	5.601.703 0,48%	24.442 0,00%	8.848 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 12						
1.	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.	1.165.396.346 99,96%	0 0,00%	19.652 0,00%	10 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 13						
1.	Thông qua Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2022 và mức thù lao cố định cho HĐQT năm 2022 theo Tờ trình của HĐQT.	1.159.623.179 99,46%	5.626.240 0,48%	162.424 0,01%	4.165 0,00%	Thông qua
2.	Thông qua trường hợp Eximbank vượt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra theo kế hoạch thì mức thù lao của HĐQT năm 2022 được bổ sung thêm số tiền là: 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng).	1.159.613.794 99,46%	5.626.640 0,48%	162.424 0,01%	13.150 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 14						
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.	1.165.282.834 99,95%	0 0,00%	133.174 0,01%	0 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 15						
1.	Thông qua Tờ trình về kinh phí hoạt động và thù lao cho Ban Kiểm soát năm 2022.	1.159.027.161 99,41%	5.626.640 0,48%	762.207 0,06%	0 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 16						
1.	Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 2 Điều lệ Eximbank.	699.780.304 60,02%	0 0,00%	465.631.324 39,93%	0 0,00%	Không thông qua
Phiếu biểu quyết số 17						
1.	Thông qua Tờ trình về báo cáo kết quả chuyển nhượng cổ phiếu Sacombank.	469.281.325 40,25%	639.542.429 54,85%	56.321.429 4,83%	266.445 0,02%	Không thông qua

ST T	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN	KHÔNG HỢP LỆ	KẾT QUẢ
		Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Số lượng cổ phần, Tỷ lệ %	Thông qua/ Không thông qua
Phiếu biểu quyết số 18						
1.	Thông qua Tờ trình về điều chỉnh thời gian hoạt động tại Giấy phép hoạt động Eximbank.	1.165.373.974 99,95%	0 0,00%	19.646 0,00%	18.008 0,00%	Thông qua
Phiếu biểu quyết số 19						
2.	Thông qua Tờ trình về chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại Số 7 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.	1.149.084.405 98,56%	204 0,00%	35.102 0,00%	0 0,00%	Thông qua

V. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018		%HTKH năm 2018	Kế hoạch 2019	
			Giá trị	% +/-so với 2017		Kế hoạch 2019	Tăng so với năm 2018 (%)
1	Tổng tài sản	178.000	152.652	2,2%	85,8%	181.000	18,6%
2	Huy động vốn	148.000	118.694	1,0%	80,2%	143.500	21%
3	Dư nợ cấp tín dụng*	113.560	104.118	2,7%	91,7%	115.570	11%
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	1,85%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2017: 2,27%			< 2%

*le
nh
nhue*

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018		%HTKH năm 2018	Kế hoạch 2019	
			Giá trị	% +/-so với 2017		Kế hoạch 2019	Tăng so với năm 2018 (%)
5	Lợi nhuận trình DHDCD (**)	1.600	1.731		108%		
6	Lợi nhuận trước thuế		827			1.077	30%

(*) Kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2019 là 11% theo hạn mức tăng trưởng do Ngân hàng Nhà nước thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép Ngân hàng Nhà nước xem xét điều chỉnh tăng hạn mức tăng trưởng tín dụng.

(**) Lợi nhuận kế hoạch năm 2018 Eximbank trình Đại Hội đồng cổ đông, không bao gồm:

- Chi phí dự phòng rủi ro tiền gửi: khi lập kế hoạch năm 2018, ngân hàng chưa có được cơ sở pháp lý (phân quyết của Tòa Án) để đưa vào kế hoạch chi phí của năm.
 - Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng bổ sung đối với nợ đã bán cho VAMC theo Thông tư 08/2016/TT/NHNN. Do chi phí này chỉ có thể xác định được sau khi xác định được lợi nhuận vào cuối năm. Nếu lợi nhuận vượt kế hoạch do Ngân hàng Nhà nước phê duyệt thì phần vượt phải trích bổ sung cho nợ đã bán VAMC.
2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

DHDCD thống nhất thông qua Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2019		%HTKH năm 2019	Kế hoạch 2020	
		Giá trị	% +/-so với 2018		Kế hoạch 2020	Tăng so với năm 2019 (%)
1	Tổng tài sản	167.538	9,8%	92,6%	176.000	5%
2	Huy động vốn	139.278	17,3%	97,1%	147.800	6%

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2019		%HT KH năm 2019	Kế hoạch 2020	
		Giá trị	% +/-so với 2018		Kế hoạch 2020	Tăng so với năm 2019 (%)
3	Dư nợ cấp tín dụng	113.555	9,1%	98,3%	122.275	8%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1,71%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2018: 1,85%		< 2%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.095	32,4%	101,6%	1.318	20%

3. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%

DHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020		%HTK H năm 2020	Kế hoạch 2021	
		Giá trị	% +/-so với 2019		Kế hoạch 2021	Tăng so với năm 2020 (%)
1	Tổng tài sản	160.435	- 4,2%	91,2%	167.000	4,1%
2	Huy động vốn	133.918	- 3,8%	90,6%	139.500	4%
3	Dư nợ cấp tín dụng	102.018	- 10,2%	83,4%	115.790	13,5%
4	Tỷ lệ nợ xấu	2,52%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2019: 1,71%		≤ 2,5%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.340	22,3%	100,6%	1.300	

4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2018. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018
1	Tổng tài sản	152.652.063
2	Vốn chủ sở hữu	14.883.534
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	827.128
4	Lợi nhuận sau thuế	660.590
	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ	638.893

(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán)

5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019
1	Tổng tài sản	167.538.318
2	Vốn chủ sở hữu	15.749.313
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	1.095.249
4	Lợi nhuận sau thuế	866.132
	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ	852.920

(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán)

6. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Tổng tài sản	160.435.177
2	Vốn chủ sở hữu	16.819.490
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229

Handwritten signature and initials in blue ink.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
3	Lợi nhuận trước thuế	1.339.526
4	Lợi nhuận sau thuế	1.070.181
	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ	1.054.811

(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

7. Thông qua Tờ trình về việc báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Tờ trình về kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng (đã bao gồm chi phí dự phòng rủi ro tiền gửi: 390.375 triệu VND)		1.524.510	1.550.674
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng (chưa tính phần trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08)		209.484	209.484
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08		1.315.026	1.341.190
4	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro theo Thông tư 08		514.062	514.062
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	800.964	827.128
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 20%)	B	162.071	166.538
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	638.893	660.590
8	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	140.834	143.514
8.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5% ^(*)	31.945	32.838
8.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10% ^(*)	63.889	65.676
8.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (trương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	45.000	45.000
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng		22.500	22.500
	- Quỹ phúc lợi		22.500	22.500
9	Lợi nhuận năm 2018 còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	498.059	517.076
10	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017	I	154.257	186.998
11	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	J=H+I	652.316	704.074

(*) Đối với BCTC hợp nhất, số trích lập quỹ bằng số trích lập của riêng Ngân hàng cộng với số trích lập của công ty con.

8. Thông qua Tờ trình về việc báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Tờ trình về kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08		1.731.142	1.747.421
2	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro theo Thông tư 08		652.172	652.172
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	1.078.970	1.095.249
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 20%)	B	226.050	229.117
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	852.920	866.132
6	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	187.938	189.696
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5%	42.646	43.232 (*)
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10%	85.292	86.464 (**)
6.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	60.000	60.000
	Trong đó:- Quỹ khen thưởng		30.000	30.000
	- Quỹ phúc lợi		30.000	30.000
7	Lợi nhuận năm 2019 còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	664.982	676.436
8	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	I	652.316	704.074
9	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019	J=H+I	1.317.298	1.380.510

(*) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ hợp nhất = 5% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 5% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

(**) Trích Quỹ dự phòng tài chính hợp nhất = 10% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 10% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC.

9. Thông qua Tờ trình về việc báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Tờ trình về kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Triệu đồng

ST T	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR trái phiếu VAMC bổ sung vào thời		1.647.122	1.666.264

Schal

ST T	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
	điểm cuối năm			
2	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro trái phiếu VAMC		326.738	326.738
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	1.320.384	1.339.526
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	B	265.573	269.345
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	1.054.811	1.070.181
6	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	233.222	236.697
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5%	52.741	53.899 (*)
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10%	105.481	107.798 (**)
6.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	75.000	75.000
	Trong đó:- Quỹ khen thưởng		37.500	37.500
	- Quỹ phúc lợi		37.500	37.500
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	821.589	833.484
8	Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2020 (chưa bao gồm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 số tiền 45.000 triệu VND và năm 2019 số tiền 60.000 triệu VND do chưa được ĐHCĐ năm 2019, 2020 thông qua)		2.243.887	2.318.994

(*) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ hợp nhất = 5% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 5% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

(**) Trích Quỹ dự phòng tài chính hợp nhất = 10% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 10% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

10. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.
11. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.

12. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2021. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.
13. Thông qua Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 83,57%.
- Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2019 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng, bằng năm 2018.
 - Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2019 (bao gồm các chi phí thường xuyên phục vụ cho hoạt động của Hội đồng quản trị như chi phí đi công tác (kể cả chi phí xăng dầu), tiếp khách, cước điện thoại...; chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm) là 7,5 tỷ đồng, bằng năm 2018.
14. Thông qua Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 83,57%.
- Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2020 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng, bằng năm 2019.
 - Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2020 bao gồm chi phí đi công tác, chi phí xăng dầu, tiếp khách, cước điện thoại, chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm là 7,5 tỷ đồng, bằng năm 2019.
15. Thông qua Tờ trình tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2021. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 83,57%.
- Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2021 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng.
 - Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2021 bao gồm chi phí đi công tác, chi phí xăng dầu, tiếp khách, cước điện thoại, chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm là 7,5 tỷ đồng.
16. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2018 và định hướng năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.
17. Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2020, định hướng hoạt động năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.
18. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,50%.
19. Thông qua Tờ trình về kinh phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 83,59%.
- DHĐCĐ thống nhất thông qua kinh phí hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát là 550 triệu đồng (gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng), chi phí hội thảo, hội nghị, giao tế, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe...); và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2019 bằng với quỹ thù lao riêng năm 2018 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt là 8 tỷ đồng (Tám tỷ đồng).

20. Thông qua Tờ trình về kinh phí hoạt động và thù lao cho BKS năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 83,59%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua kinh phí hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát là 600 triệu đồng, bao gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng dầu, taxi), chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, báo chí, trang phục...; và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2020 là 6,5 tỷ đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

21. Thông qua Tờ trình về kinh phí hoạt động và thù lao cho BKS năm 2021. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 83,59%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua kinh phí hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát là 600 triệu đồng, bao gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng dầu, taxi), chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, báo chí, trang phục...và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2021 là 6,5 tỷ đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

22. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2021. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,47%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2021 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021		%HTKH năm 2021
			Giá trị	% +/-so với 2020	
1	Tổng tài sản	167.000	165.832	3,4%	99,3%
2	Huy động vốn TCKT + dân cư	139.500	137.374	2,6%	98,5%
3	Dư nợ cấp tín dụng (dư nợ cho vay + trái phiếu DN)	115.790	115.590	13,3%	99,8%
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (nhóm 3 - nhóm 5)	≤ 2,5%	1,96%	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ năm 2020: 2,52%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.300	1.205(*)	-10,0%	92,7%

(*): Trong năm 2021, Eximbank đã thực hiện trích lập bổ sung dự phòng trái phiếu đặc biệt VAMC 328 tỷ đồng để tất toán hết trái phiếu này trong Quý 1/2021.

23. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kế hoạch kinh doanh năm 2022. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,47%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% Tăng/ giảm so với năm 2021
1	Tổng tài sản	165.832	179.000	7,9%
2	Huy động vốn TCKT + dân cư	137.374	147.600	7,4%
3	Dư nợ cấp tín dụng (dư nợ cho vay + trái phiếu DN)	115.590	127.149	10,0% (*)
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (nhóm 3 - nhóm 5)	1,96%	≤ 1,7%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.205	2.500	107,5%

(*) Đây là chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng do NHNN thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép NHNN xem xét điều chỉnh hạn mức tăng trưởng tín dụng.

DHĐCĐ giao/ủy quyền HĐQT chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, diễn biến dịch Covid - 19 và theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

24. Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, phương án chia cổ tức. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,47 %.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ năm 2021 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Báo cáo tài chính riêng lẻ

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	166.077.636
2	Vốn chủ sở hữu	17.750.682
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	1.260.049
4	Lợi nhuận sau thuế	1.021.083

- Báo cáo tài chính hợp nhất

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	165.831.996
2	Vốn chủ sở hữu	17.784.908
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
3	Lợi nhuận trước thuế	1.205.066
4	Lợi nhuận sau thuế	965.437

DHĐCĐ thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Eximbank như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận trước khi trích lập dự phòng bổ sung TP VAMC	A	1.533.322
2	Trích lập dự phòng bổ sung TP VAMC	B	328.256
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	$C = A - B$	1.205.066
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	D	239.629
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	$E = C - D$	965.437
6	Trích lập các quỹ	$F = G + H + I$	223.773
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	$G = E * 5\%$	51.258
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	$H = E * 10\%$	102.515
6.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	I	70.000
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng		35.000
	- Quỹ phúc lợi		35.000
7	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	$E - F$	741.664

(6.1) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (BCTC hợp nhất) = 5% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 5% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC.

(6.2) Trích Quỹ dự phòng tài chính (BCTC hợp nhất) = 10% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 10% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC.

DHĐCĐ thống nhất thông qua Phương án chia cổ tức:

DVT: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Riêng
1	Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2017 (đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018 thông qua)	A	154.257
2	Lợi nhuận còn lại của năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	B	498.059
3	Lợi nhuận còn lại của năm 2019 sau khi trích lập các quỹ	C	664.982
4	Lợi nhuận còn lại của năm 2020 sau khi	D	821.589

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Riêng
	trích lập các quỹ		
5	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ (*)	E	797.921
6	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	F = A + B + C + D + E	2.936.808
7	Chia cổ tức bằng cổ phiếu	G	2.458.866
8	Tỷ lệ		20%
9	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức (**)	H = F - G	477.942

(*) Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ: 797.921 triệu đồng đã bao gồm lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2019 điều chuyển từ công ty con về ngân hàng mẹ số tiền 63.211 triệu đồng.

(**) Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức được giữ lại để củng cố và nâng cao năng lực tài chính của Ngân hàng.

- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan quản lý Nhà nước (nếu có).
- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021.
- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện xây dựng phương án tăng vốn điều lệ phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được các cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận.

25. Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 để trả cổ tức bằng cổ phiếu. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,47%.

- ĐHĐCĐ thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 (Phương án) của Eximbank với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 để trả cổ tức bằng cổ phiếu và chi tiết tại Phương án đính kèm;
- ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Eximbank đối với nội dung liên quan đến vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế;
- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - o Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 sau thuế, sau trích lập các quỹ chia cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án tăng vốn điều lệ năm 2022;
 - o Quyết định Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền chia cổ tức, sau khi có chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;
- Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu, đăng ký tập trung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE), đăng ký vốn điều lệ của ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ Eximbank (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), hoàn tất các thủ tục sau khi tăng vốn theo đúng quy định của pháp luật;
- Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án;
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.

26. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,96%.

27. Thông qua Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2022 với số tiền là 7.500.000.000 đồng (Bảy tỷ năm trăm triệu đồng) tương đương mức Ngân sách hoạt động các năm trước đây của HĐQT; và mức thù lao cố định cho HĐQT năm 2022 là 29.100.000.000 đồng (Hai mươi chín tỷ một trăm triệu đồng) (tương đương 1,455% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 theo kế hoạch đề ra). Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,46%.

28. Thông qua trường hợp Eximbank vượt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra theo kế hoạch thì mức thù lao của HĐQT năm 2022 được bổ sung thêm số tiền là 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,46%.

29. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,95%.

30. Thông qua Tờ trình về kinh phí hoạt động và thù lao cho BKS năm 2022. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,41%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua kinh phí hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát là 2 tỷ đồng, bao gồm chi phí công tác, thuê chuyên gia, chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách và các chi phí khác (bao gồm bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm); và quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2022 là 8 tỷ đồng (Tám tỷ đồng).

31. Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh thời gian hoạt động tại Giấy phép hoạt động Eximbank. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 99,95%.

DHĐCĐ thống nhất thông qua việc điều chỉnh thời hạn hoạt động của Eximbank tại Giấy phép hoạt động số 0011/NH-GP ngày 06/4/1992, cụ thể như sau:

- Thông qua thời hạn hoạt động của Eximbank là 99 (chín mươi chín) năm kể từ ngày 06/4/1992

- DHDCD giao Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Eximbank tổ chức triển khai các thủ tục đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận điều chỉnh thời hạn hoạt động tại Giấy phép hoạt động của Eximbank theo quy định của pháp luật.

32. Thông qua Tờ trình về việc chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tỷ lệ biểu quyết thông qua của Đại hội là 98,56%.

VI. PHÁT BIỂU CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC:

Bà Nguyễn Thị Phi Loan - Phó Chánh Thanh tra phụ trách Thanh tra, giám sát Ngân hàng - NHNN CN Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến tại Đại hội. Trong đó, ghi nhận việc tổ chức Đại hội của Eximbank được thực hiện đúng quy định và có một số chỉ đạo để Eximbank hoạt động phù hợp với định hướng phát triển trong ngành Ngân hàng.




VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Bà Lương Thị Cẩm Tú - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội phát biểu cảm ơn, xin nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và các ý kiến đóng góp quý báu của quý vị cổ đông một cách sâu sắc và tuyên bố bế mạc cuộc họp DHDCD thường niên năm 2022 lúc 14 giờ 40 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Eximbank kết thúc chương trình Đại hội.

Biên bản này đã được đọc trước toàn thể Đại hội và được các cổ đông có mặt tại Đại hội đồng ý thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA ĐOÀN		
STT	Họ và tên	Chữ ký
1	Lương Thị Cẩm Tú - Chủ tọa	
2	Ngo Tony	
3	Trần Tấn Lộc	

TỔ THƯ KÝ		
1	Nguyễn Văn Thủy - Tổ trưởng	
2	Bùi Thị Nguyệt Anh	
3	Thái Thị Nhã Trúc	



Tp.HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2019
(ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ 35)**

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

Bối cảnh chung. Trong năm 2018, tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt 3%. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lạm phát toàn cầu những tháng đầu năm có xu hướng tăng cao hơn năm 2017. Trong năm 2018, Fed đã có 4 lần tăng lãi suất, báo hiệu chu kỳ thắt chặt của Fed sắp kết thúc trước biến động của thị trường tài chính và làm chậm tăng trưởng toàn cầu. Fed tăng lãi suất để thắt chặt mức tăng mà chính sách tiền tệ mang lại cho nền kinh tế, vốn đang tăng nhanh hơn so với mức bền vững. Kinh tế Mỹ bước vào năm tăng trưởng thứ 10 liên tiếp. Kinh tế khu vực Eurozone sẽ tăng trưởng chậm lại.

Nền kinh tế trong nước tăng trưởng khá ổn định. Tăng trưởng kinh tế GDP năm 2018 đạt 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây, khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng nỗ lực thực hiện. Chỉ số lạm phát bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, thấp hơn mục tiêu 4% Quốc hội đề ra. Tổng phương tiện thanh toán tăng 11,34% so với cuối năm 2017 (cùng kỳ năm 2017 tăng 14,19%); huy động vốn tăng 11,56% (cùng kỳ năm 2017 tăng 14,5%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 13,3% (cùng kỳ năm 2017 tăng 16,96%). Chính sách tiền tệ năm 2018 điều hành cung tiền ra thị trường hợp lý, hiệu quả, tín dụng đang dần được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo mục tiêu ổn định vĩ mô; công tác tái cơ cấu hệ thống và xử lý hệ thống được đẩy mạnh có nhiều chuyển biến tích cực; tỷ giá và thị trường ngoại tệ ổn định, thông suốt.

Tình hình Eximbank. Năm 2018 hoạt động của Eximbank đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức chưa từng có trong lịch sử phát triển. Tuy nhiên, cùng với sự nỗ lực và cố gắng của toàn hệ thống, đã giữ vững hoạt động của Eximbank được ổn định.

I. Những mục tiêu và giải pháp chủ yếu trong năm 2018

1. Mục tiêu:

- Thúc đẩy tăng trưởng huy động và tín dụng để mở rộng thị phần, đồng thời đảm bảo được các tỷ lệ an toàn hoạt động.
- Tập trung xử lý nợ tồn đọng, đặc biệt là nợ đã bán VAMC, từng bước đưa tỷ lệ nợ xấu thực tế đến năm 2020 xuống dưới 3%.
- Cơ cấu lại nguồn vốn, tài sản nhằm tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và đảm bảo hiệu quả trong hoạt động.
- Tập trung triển khai hoàn thành 2 dự án trọng tâm: Dự án thay thế Korebank và Dự án tiền lương.
- Cải thiện chênh lệch lãi suất (NIM).

2. Các giải pháp cụ thể: xuất phát từ những mục tiêu như trên, trong năm 2018 Ban Điều hành đã tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Thứ nhất, Hoạt động huy động vốn:

Tăng cường huy động vốn nhằm đảm bảo tăng trưởng tín dụng, đảm bảo thanh khoản và các tỷ lệ về an toàn vốn trong hoạt động. Phân bổ huy động vốn hợp lý giữa huy động kỳ hạn ngắn và kỳ hạn dài nhằm tối ưu hóa chi phí huy động nhưng vẫn đáp ứng tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn. Cải thiện tỷ trọng tiền gửi thanh toán của khách hàng doanh nghiệp thông qua quản lý hiệu quả dòng tiền về trong hoạt động cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp lớn.

- Thứ hai, Hoạt động tín dụng:

Tăng cường cho vay khách hàng cá nhân thông qua tập trung cho vay tiêu dùng, cho vay sản xuất kinh doanh với chính sách lãi suất phù hợp theo từng khẩu vị rủi ro. Thực hiện điều chỉnh cơ cấu tín dụng theo hướng tập trung vào các ngành, lĩnh vực có nhiều ưu thế trong quá trình hội nhập, đặc biệt là lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu. Cơ cấu tín dụng ưu đãi hợp lý cho các khách hàng lớn, kinh doanh hiệu quả để khai thác các dịch vụ bán chéo, khai thác theo mô hình kênh phân phối/cung cấp đảm bảo hiệu quả tổng thể đầu tư theo chuỗi khách hàng.

Kiểm soát chặt chẽ tín dụng ở các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro như kinh doanh bất động sản, chứng khoán, BT, BOT,...

- Thứ ba. Tập trung xử lý các tồn đọng, nhất là các tồn đọng trong hoạt động tín dụng. Tiếp tục chỉ đạo xử lý các yêu cầu kết luận của Thanh tra, xử lý vấn đề rủi ro liên quan đến vụ việc tiền gửi.

- Thứ tư. Rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện các quy chế, quy trình quản trị nội bộ nhằm vừa đáp ứng các yêu cầu xử lý linh hoạt trong điều hành kinh doanh, vừa đảm

bảo các yêu cầu quản trị hệ thống và tăng cường sự kết nối giữa Hội sở chính với các đơn vị kinh doanh để từng bước triển khai mô hình quản trị tập trung.

- *Thứ năm.* Tiếp tục thực hiện từng nội dung cụ thể trong Dự án tái cấu trúc về xử lý nợ, cấu trúc hệ thống, mạng lưới, cơ cấu sắp xếp lại Hội sở chính,...

II. Kết quả kinh doanh chính

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu hợp nhất	Kế hoạch 2018	Thực hiện Năm 2018	% tăng/giảm so năm 2017	% Hoàn thành kế hoạch
1. Tổng tài sản	178.000	152.652	2,2%	85,8%
2. Vốn chủ sở hữu		14.884	4,4%	
<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>		12.355	0%	
3. Huy động vốn từ các tổ chức kinh tế và dân cư	148.000	118.694	1,0%	80,2%
4. Tổng dư nợ cấp tín dụng	113.560	104.118	2,7%	91,7%
<i>Trong đó: Dư nợ cho vay</i>		104.043	2,7%	
5. Nợ xấu (nhóm 3 – 5)		1.921	-16,4%	
<i>Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ</i>	< 3%	1,85%	<i>Tỷ lệ nợ xấu/ tổng dư nợ năm 2017: 2,27%</i>	
6. Lợi nhuận trình Đại Hội đồng cổ đông	1.600	1.731		108%
7. Lợi nhuận trước thuế		827		

➤ **Lợi nhuận kế hoạch năm 2018 Eximbank trình Đại Hội đồng cổ đông, không bao gồm:**

- Chi phí dự phòng rủi ro tiền gửi: khi lập kế hoạch năm 2018, ngân hàng chưa có được cơ sở pháp lý (phán quyết của Tòa Án) để đưa vào kế hoạch chi phí của năm.

- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng bổ sung đối với nợ đã bán cho VAMC theo Thông tư 08/2016/TT-NHNN. Do chi phí này chỉ có thể xác định được sau khi xác định được lợi nhuận vào cuối năm. Nếu lợi nhuận vượt kế hoạch do Ngân hàng Nhà nước phê duyệt thì phần vượt phải trích bổ sung cho nợ đã bán VAMC.

III. Đánh giá công tác chỉ đạo điều hành trong năm 2018

1. Hoạt động huy động vốn

Trong năm 2018, Eximbank đã đề ra những chính sách huy động linh hoạt, phù hợp theo từng giai đoạn, triển khai xuyên suốt “Chương trình kích thích bán hàng” nhằm khuyến khích chi nhánh, phòng giao dịch đẩy mạnh công tác huy động vốn; đồng thời triển khai nhiều chương trình khuyến mãi, các chương trình, sản phẩm công nghệ mới phù hợp nhu cầu gửi tiền đa dạng của khách hàng. Tuy nhiên, do chịu tác động từ vụ việc tiền gửi đã ảnh hưởng đến nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư, vì vậy vốn huy động năm 2018 có tăng trưởng nhưng mức tăng trưởng khá thấp 1% so với cuối năm 2017, trong đó nguồn vốn huy động từ khách hàng cá nhân giảm 2,3%, vốn huy động từ khách hàng doanh nghiệp tăng 10,1%.

2. Hoạt động tín dụng

Năm 2018, Eximbank tiếp tục định hướng tăng trưởng tín dụng tập trung vào cho vay bán lẻ, tăng cường hoạt động bán chéo kết hợp cùng hoạt động cấp tín dụng, giảm phân khúc cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp lớn lãi suất thấp. Tập trung triển khai chính sách sản phẩm tài trợ cho sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, phát triển tín dụng phân khúc khách hàng là doanh nghiệp SME. Đối với khách hàng cá nhân, tập trung mở rộng cho vay sản phẩm phục vụ cho mục đích vay phi bất động sản, tăng cường công tác bán chéo sản phẩm, triển khai chương trình khách hàng VIP, xây dựng phát triển đội ngũ bán hàng, khảo sát, nghiên cứu và triển khai các sản phẩm cho vay phù hợp theo từng phân khúc khách hàng trên từng địa bàn,...

Trong năm qua Eximbank đã triển khai rất nhiều chương trình, sản phẩm để kích thích tăng trưởng tín dụng, tuy nhiên dưới sự biến động của nguồn vốn huy động từ ảnh hưởng của vụ việc tiền gửi dẫn đến phải kiểm chế tăng trưởng tín dụng, vì vậy tăng trưởng tín dụng trong năm 2018 còn chậm, tăng 2,7% so với năm 2017 trong đó dư nợ bán lẻ tăng trưởng 16%, cho vay bán buôn giảm 9,7%.

3. Các hoạt động kinh doanh khác

Bên cạnh việc phát triển các sản phẩm truyền thống về huy động vốn, tín dụng góp phần đáng kể trong lợi nhuận, Eximbank tăng cường tìm kiếm lợi nhuận từ các hoạt động thu ngoài tín dụng như: đầu tư chứng khoán, kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vàng, thanh toán quốc tế, thanh toán qua ngân hàng, hoạt động thẻ, bảo hiểm... để nâng dần tỷ trọng thu nhập từ các hoạt động này trong tổng thu nhập. Trong đó, thu nhập từ dịch vụ tăng 4,8%, thu nhập từ kinh doanh ngoại hối tăng 18,1%.

Ngoài ra, Eximbank tiến hành cải tiến chất lượng sản phẩm dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ như việc phát triển các dịch vụ, tiện ích gia tăng trên Internet Banking, Mobile Banking cho việc chuyển, nhận tiền thông qua dịch vụ chuyển tiền nhanh qua số tài khoản với 42 ngân hàng; Đối với dịch vụ chi trả kiểu hỏi, Eximbank đã triển khai mô hình kết nối API thanh toán online 24/7 nhằm mang lại hiệu quả kinh doanh

cao nhất mà không phải đầu tư nhiều nguồn nhân lực cũng như chi phí vận hành, theo đó khách hàng có thể nhận tiền kiều hối thông qua tài khoản/thẻ ngân hàng một cách nhanh chóng, an toàn và tiện lợi nhất; Thanh toán bằng QR code cho đơn hàng, mua sắm,...; Mua vé máy bay quốc tế của 27 hãng hàng không quốc tế, thông qua việc đăng nhập ứng dụng nhận diện khuôn mặt FaceID (Iphone X); thanh toán hóa đơn với đối tác Payoo (Hóa đơn tiền nước, Vé tàu đường sắt Việt Nam, Vé máy bay, Bảo hiểm,...); thanh toán hóa đơn tiền điện, nước, điện thoại, truyền hình cáp, internet, ...

4. Tái cấu trúc hệ thống

Trong năm 2018, dự án New Eximbank tiếp tục thực hiện tái cấu trúc mạnh mẽ các hoạt động của ngân hàng với những triển khai quan trọng và nổi bật như: (1) Xây dựng và chính thức thực hiện triển khai chiến lược trung hạn 2018 – 2020 được Hội đồng quản trị phê duyệt vào tháng 01/2018, (2) Hoàn tất việc chuyển đổi mô hình cơ cấu tổ chức của Hội sở theo định hướng tăng cường năng lực lãnh đạo, dẫn dắt và hỗ trợ mạng lưới đơn vị kinh doanh, (3) Cải cách hệ thống tiền lương theo định hướng minh bạch, công bằng và khen thưởng cho cán bộ nhân viên có đóng góp tốt cho tổ chức.

Tháng 01/2018, Hội đồng quản trị đã chính thức phê duyệt chiến lược trung hạn của ngân hàng năm 2018 – 2020 với tầm nhìn trở thành ngân hàng TMCP hàng đầu vào năm 2020 với các mục tiêu chiến lược cụ thể như:

(i) Tăng trưởng và cải thiện chất lượng tài sản thông qua việc liên kết những mục tiêu chiến lược đến kế hoạch kinh doanh xây dựng hằng năm.

(ii) Cải thiện NIM thông qua các sáng kiến để nâng cao tiền gửi không kỳ hạn (CASA) và khai thác, phát triển các phân khúc khách hàng mới như khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), khách hàng cá nhân VIP.

(iii) Nâng cao tỷ lệ thu nhập từ phí và dịch vụ thông qua việc tăng cường và đẩy mạnh các mảng kinh doanh truyền thống và là thế mạnh của Eximbank như tài trợ thương mại, thực hiện thanh toán cho các hoạt động xuất nhập khẩu. Song song đó là phát triển các mảng kinh doanh mới như Bancassurance và thẻ tín dụng nhắm đến đối tượng khách hàng trẻ tuổi nhằm đa dạng và tăng cường nguồn thu nhập từ phí.

(iv) Quản trị hiệu quả chi phí và rủi ro thông qua việc tập trung hóa nghiệp vụ vận hành về hội sở, nâng cao năng suất lao động tại các đơn vị kinh doanh và ứng dụng các yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước thông qua thông tư 41 về tỷ lệ an toàn vốn và thông tư 13 về tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và tiếp tục phát triển các chuẩn mực quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn của Basel II.

Để có thể hiện thực hóa được các sứ mệnh của Eximbank trong việc cung cấp các giải pháp và dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, Eximbank đã thực hiện chuyển đổi mô hình cơ cấu tổ chức của Hội sở thành 8 Khối với vai trò, nhiệm vụ và chức năng nâng cao được vai trò phát triển chiến lược và dẫn dắt việc triển khai các mảng hoạt động của

ngân hàng: Khối khách hàng doanh nghiệp, Khối khách hàng cá nhân, Khối Kinh doanh tiền tệ, Khối quản lý rủi ro, Khối vận hành & IT, Khối hỗ trợ, Khối tài chính và kế hoạch, Khối nhân sự và các đơn vị chuyên môn độc lập khác. Việc chuyển đổi mô hình đã tác động tích cực đến mô hình hoạt động của ngân hàng, tăng cường sự tương tác và sự phối hợp giữa đơn vị kinh doanh và Hội sở trong việc thực thi các chiến lược kinh doanh, nâng cao đáng kể năng lực tư vấn, cung cấp nhiều hơn các giải pháp tài chính cho khách hàng.

Cùng với một hệ thống tiền lương mới được chính thức triển khai vào tháng 07/2018 đã giúp ngân hàng có được một hệ thống đãi ngộ nhân sự minh bạch, công bằng, khen thưởng đối với các cán bộ có nhiều đóng góp cho tổ chức. Hệ thống tiền lương mới được công ty tư vấn chuyên nghiệp hỗ trợ xây dựng không những là một cải cách quan trọng để thúc đẩy cán bộ nhân viên đóng góp cho hoạt động chung của tổ chức mà còn cạnh tranh trên thị trường lao động, giúp cho ngân hàng có thể thu hút những nhân sự giỏi tại nhiều vị trí khác nhau.

Trong năm 2019, ngân hàng sẽ tiếp tục có những cải cách liên tục tiếp nối bằng việc thực hiện tái cấu trúc mạng lưới đơn vị kinh doanh đồng thời chuyển đổi mô hình hoạt động theo định hướng nâng cao năng suất bán hàng và dịch vụ của đội ngũ tuyến đầu nhằm cung cấp giải pháp và dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, nâng cao năng suất lao động của đội ngũ kênh phân phối, chuyển dịch dần nguồn nhân lực sang các chức năng, vị trí trực tiếp tiếp xúc với khách hàng nhằm đẩy mạnh hoạt động kinh doanh và nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng về dịch vụ và sản phẩm của Eximbank với phương châm chủ đạo khách hàng là trọng tâm.

5. Tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn

Kết thúc năm tài chính 2018, các chỉ số về tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của Eximbank đều tuân thủ theo đúng quy định theo Thông tư 06/2016/TT-NHNN và Thông tư 36/2014/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, cụ thể:

- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn: 33,89% (theo quy định của NHNN $\leq 45\%$);
- Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi: 76,85% (theo quy định của NHNN $\leq 80\%$);
- Hệ số an toàn vốn (CAR) hợp nhất: 15,05% (cao hơn so với mức quy định của NHNN là 9%).

6. Hoạt động công nghệ thông tin

Trong năm 2018, Eximbank tập trung tối đa nguồn lực để đưa Dự án thay thế Core-banking mới chính thức đi vào hoạt động từ ngày 04/09/2018, đến nay đã dần đi vào ổn định. Với hệ thống công nghệ mới này, một số quy trình, đặc tính sản phẩm đã được thay đổi, cập nhật để mang lại cho khách hàng những trải nghiệm tốt hơn, giảm

bớt các thao tác thủ công cho Giao dịch viên tại quầy, và cán bộ tại bộ phận back office. Một số quy trình nghiệp vụ đã được tập trung hóa, cụ thể là quy trình chuyển tiền trong nước và chuyển tiền quốc tế đã được tập trung về xử lý tại Hội sở, trong khi vẫn cho phép các đơn vị kinh doanh theo dõi trạng thái lệnh cho đến khi xử lý xong nghiệp vụ. Quy trình xử lý tập trung đã giúp giảm nhiều công đoạn xử lý tại đơn vị kinh doanh, đồng thời tận dụng được khả năng của hệ thống Fincore mới, giảm đáng kể chi phí đầu tư về hạ tầng cho hệ thống thanh toán Citad. Công tác tập trung hóa là một phần của chiến lược vận hành, gắn chặt với chiến lược mới của ngân hàng, đặt trọng tâm vào chuyên môn hóa, tập trung hóa và vận hành trên nền tảng công nghệ cao.

Ngoài ra, nhằm đáp ứng nhu cầu trong kinh doanh và quản trị hoạt động hệ thống, Eximbank triển khai các dự án khác như: hoàn tất hệ thống xếp hạng tín dụng (Credit Rating), nâng cấp hệ thống thẩm định giá, nghiệm thu thành công và đưa vào sử dụng công trình trung tâm dữ liệu tại Bình Dương đạt tiêu chuẩn quốc tế Tier 3. Đồng thời phát triển hệ thống Finacle Core mới để đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Ngân hàng.

7. Công tác quản trị nguồn nhân lực, đào tạo

Năm 2018, Eximbank đã chính thức áp dụng hệ thống lương mới, hệ thống này được định hướng xây dựng dựa vào yếu tố đánh giá "giá trị công việc" để lượng hóa thành cấp bậc công việc (position class – PC). Hệ thống trả lương theo vị trí công việc sẽ được tích hợp, cụ thể hóa thông qua chính sách lương, phụ cấp và phúc lợi Eximbank.

Triển khai xây dựng hệ thống bảng mô tả công việc (Job description) theo quy chuẩn và được áp dụng trên phạm vi toàn hệ thống.

Hoàn thiện và ban hành Quy chế và quy trình đào tạo, chương trình khung đào tạo cho từng vị trí, hệ thống đào tạo E-learning theo chuẩn mực, theo đó kế hoạch và ngân sách đào tạo hàng năm sẽ được triển khai theo đúng lộ trình, từng bước nâng tầm Trung tâm đào tạo trở thành Học viện đào tạo trong tương lai, nơi ươm mầm cho những hạt giống tài năng của Eximbank.

Với những điểm nhấn nêu trên, Eximbank tiếp tục khẳng định sứ mệnh tiên phong cung cấp dịch vụ nguồn nhân lực cho toàn hệ thống, từng bước hoàn thiện cơ cấu nhân sự để hướng đến tính chuyên nghiệp và hiệu quả, đồng hành trên mọi hành trình cùng các đơn vị chức năng hướng đến mục tiêu chung toàn hàng, đóng góp vào sự phát triển bền vững của Eximbank trong giai đoạn mới.

8. Hoạt động hợp tác với cổ đông chiến lược nước ngoài – Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC)

Trong năm 2018, hoạt động hợp tác giữa Eximbank và SMBC tiếp tục được đẩy mạnh thông qua các chương trình liên kết và hợp tác kinh doanh giữa SMBC và Eximbank. Với cam kết đầu tư lâu dài vào thị trường Việt Nam, SMBC đã luôn đồng

hành và hỗ trợ Eximbank về nguồn vốn, hỗ trợ về đào tạo, giúp tăng năng lực quản trị rủi ro, quản trị doanh nghiệp. Nhằm phát huy thế mạnh của mỗi bên, SMBC và Eximbank đã thiết lập các cơ chế kết nối doanh nghiệp Việt Nam – Nhật Bản, giới thiệu đối tác và cung ứng dịch vụ tài chính cho khách hàng của nhau đặc biệt trong giai đoạn khó khăn về huy động vốn trong năm vừa qua. Ngoài ra, SMBC cũng biệt phái và cử nhiều cán bộ đến công tác tại Eximbank để cùng Eximbank phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, nghiên cứu cải tiến các sản phẩm, đặc biệt là xây dựng và triển khai kế hoạch Tái cấu trúc và chiến lược của Eximbank cho giai đoạn 2016 – 2020.

9. Tình hình hoạt động của công ty con

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (gọi tắt là AMC) có mức vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 300 tỷ đồng, vốn thực góp đến ngày 31/12/2018 là 955 tỷ đồng.

Trong năm 2018, công ty AMC đã hoàn tất việc tái cấu trúc với trọng tâm chuyển đổi dần công tác xử lý nợ từ Eximbank sang Eximbank AMC. Về cơ bản bộ máy tổ chức của Eximbank AMC đã được hoàn thiện, đồng thời thực hiện xây dựng lại các quy định, quy chế liên quan đến công tác xử lý nợ phù hợp. Tiếp tục thực hiện công tác xử lý thu hồi nợ trong toàn hệ thống, phát mãi tài sản cầm trả nợ và cho thuê tài sản.

Kết quả hoạt động năm 2018 như sau:

- Doanh thu đạt 36,34 tỷ đồng, tăng 71% so với năm 2017;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 22,34 tỷ đồng, tăng 63% so với năm 2017.

PHẦN II. TÌNH HÌNH KHẮC PHỤC CHỈNH SỬA CÁC KẾT LUẬN THANH TRA (sau đây gọi tắt là KLTT) đến 31/01/2019

Thực hiện nghiêm túc việc khắc phục, chỉnh sửa các kiến nghị của Thanh tra tại Kết luận thanh tra, Eximbank đã thành lập riêng một Ban chỉ đạo nhằm khẩn trương xử lý các kiến nghị của Thanh tra. Eximbank có tổng cộng 53 Kết luận thanh tra (tại Hội sở và các chi nhánh Eximbank từ năm 2011) với 425 kiến nghị.

Tính đến ngày 18/2/2019, Eximbank đã thực hiện chỉnh sửa được **401/425 kiến nghị** của các Đoàn Thanh tra (tỷ lệ đạt được **94,35%**), theo đó Eximbank còn tiếp tục chỉnh sửa **24/418 kiến nghị** (tỷ lệ 5,65%) để báo cáo tiến độ hàng tháng cho Thanh tra.

Cập nhật một số nội dung chính tại các Kết luận thanh tra số 34, 22 tại Eximbank Hội sở:

(i) Hồ sơ Eximland:

Hồ sơ đã chuyển cho cơ quan chức năng có thẩm quyền và đề nghị xem xét trách nhiệm cụ thể.

(ii) Thu hồi thù lao HĐQT, BKS đã chi trả qua các năm từ 2013 – 2015 (Kết luận thanh tra số 22/KL-Cục II.2.m ngày 24/10/2016):

Theo kiến nghị của Thanh tra, Eximbank phải thu hồi tổng số tiền là 80,783 tỷ đồng, đến nay đã thu hồi được 20.053.450.159 đồng và Eximbank đã ký hợp đồng tư vấn với Luật sư để tiếp tục thực hiện việc thu hồi.

(iii) Tiến độ triển khai dự án số 07 Lê Thị Hồng Gấm (Kết luận thanh tra số 22/KL-Cục II.2.m ngày 24/10/2016):

- Eximbank đã thực hiện rà soát lại dự án số 07 Lê Thị Hồng Gấm và với mục tiêu lựa chọn đối tác tốt nhất, Eximbank đã ký hợp đồng dịch vụ để thuê Công ty Savills Việt Nam tư vấn và tìm kiếm nhà đầu tư cho dự án.

- Qua quá trình phân tích, đánh giá, Savills đã gửi cho Eximbank bảng đánh giá đề xuất của 03 nhà đầu tư tiềm năng.

- Hiện nay, Eximbank đang thực hiện các thủ tục nhằm lựa chọn nhà đầu tư để tối ưu hóa việc đầu tư và sử dụng tài sản của ngân hàng.

- Lý do Eximbank triển khai chậm kiến nghị của NHNN: việc triển khai dự án này Eximbank phải tuân thủ quy định của Luật các TCTD và các quy định của pháp luật về xây dựng cơ bản. Eximbank vẫn đang tiếp tục triển khai các công đoạn trong việc đầu tư dự án số 07 Lê Thị Hồng Gấm và phương án thực hiện này Eximbank phải xin ý kiến NHNN và phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trước khi thực hiện.

(iv) Kết quả thoái vốn đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu STB (Kết luận thanh tra số 34/KL-Cục II.2.m ngày 19/10/2015):

Eximbank đã hoàn tất việc thoái vốn đối với khoản đầu tư cổ phiếu STB xong từ tháng 01/2018.

> Khó khăn, vướng mắc của Eximbank trong quá trình chỉnh sửa các Kết luận thanh tra:

- Trong suốt thời gian qua, mặc dù đã rất nỗ lực nhưng Eximbank vẫn chưa thể hoàn tất việc chỉnh sửa các kiến nghị của Thanh tra NHNN; nguyên nhân do có một số khuyến nghị cần có sự phối hợp từ các thành viên HĐQT, BKS các nhiệm kỳ trước, vì các nguyên nhân khác nhau mà Eximbank chưa nhận được sự phối hợp đầy đủ từ các cá nhân có liên quan, một số kiến nghị phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi thực hiện; một số kiến nghị Eximbank phải chờ kết luận của các cơ quan chức năng.

- Eximbank cũng đã báo cáo tất cả các trường hợp này đến Cơ quan chức năng để xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có) và tất cả tiến độ khắc phục, chỉnh sửa đều được Eximbank báo cáo cho Cơ quan Thanh tra vào ngày 5 hàng tháng.

PHẦN III. KẾT QUẢ TÁI CƠ CẤU HOẠT ĐỘNG EXIMBANK THEO ĐỀ ÁN ĐÃ ĐƯỢC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC PHÊ DUYỆT

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:

- Các chỉ tiêu tài chính của Eximbank đều tăng trưởng so với năm 2017: kết quả kinh doanh lợi nhuận trước thuế thực tế đạt 1.731 tỷ đồng, tuy nhiên để bảo đảm an toàn hoạt động, Eximbank đã chủ động trích lập dự phòng trái phiếu VAMC (ngoài khoản đã trích theo quy định) và rủi ro tài chính với tổng số tiền hơn 900 tỷ đồng, vì vậy lợi nhuận trước thuế theo báo cáo của Eximbank trong năm 2018 là 827 tỷ đồng; tổng tài sản đạt được 152.652 tỷ đồng, tăng 2,2%; vốn huy động (kể cả liên ngân hàng) đạt 134.705 tỷ đồng, tăng 1,7%; dư nợ cho vay đạt 104.118 tỷ đồng, tăng 2,7% và chỉ tiêu xử lý nợ xấu đạt 1.767 tỷ đồng, tăng 15,34%. Cùng với việc kiểm soát tốt chất lượng tín dụng nên hạn chế phát sinh nợ xấu mới, Eximbank tiếp tục kiểm soát được nợ xấu ở mức thấp, lệ nợ xấu tại Eximbank đến thời điểm cuối năm là 1,85%.

- Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng năm 2018 của Eximbank chưa thật sự bứt phá so với năm 2017 do có nhiều khó khăn trong công tác huy động vốn và tăng trưởng tín dụng do ảnh hưởng của các vấn đề tiền gửi của khách hàng và Eximbank phải tập trung xử lý các tồn tại cũ. Eximbank đã áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp để cải thiện đáng kể hoạt động kinh doanh của ngân hàng, đây là kết quả đáng khích lệ trong giai đoạn khó khăn vừa qua và sẽ làm nền tảng để Eximbank tăng trưởng ở các năm tiếp theo, đặc biệt là năm 2019. Tuy nhiên vẫn còn một số chỉ tiêu tài chính Eximbank vẫn còn phải phấn đấu để đạt được kỳ vọng theo phương án tái cơ cấu đã được NHNN phê duyệt.

2. Về cơ cấu tổ chức:

Năm 2018 là năm Eximbank thực hiện tái cấu trúc mạnh mẽ nhất các hoạt động ngân hàng, đặc biệt là thay đổi mô hình theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động của Khối nguồn nhân lực, Khối công nghệ thông tin và vận hành; Khối quản lý rủi ro và nâng cao năng lực, chuyên môn hóa công tác xử lý nợ xấu của Công ty AMC, ... từ đó Eximbank tăng cường hiệu quả hoạt động và giám sát hệ thống.

3. Nâng cao năng lực quản trị điều hành:

Eximbank đã triển khai xây dựng hệ thống tính vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN và nâng cao vai trò giám sát cấp cao của HDQT, Tổng giám đốc đối với hệ thống theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN.

4. Về việc tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn:

Eximbank tuân thủ tất cả các các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Thông tư 19/2017/TT-NHNN, riêng trường hợp cho vay kinh doanh chứng khoán cầm cố bằng cổ phiếu STB đã phát sinh từ năm 2012, Eximbank đang xin ý kiến NHNN để tích cực xử lý đưa tỷ lệ này về mức quy định.

5. Về công nghệ thông tin:

Vận hành thành công hệ thống corebank mới Infosys Finacle Core Banking giúp Eximbank tạo nên bước đột phá trong khai thác dịch vụ ngân hàng, tăng cường năng lực cạnh tranh và quản lý nội bộ chặt chẽ, hiệu quả hơn.

6. Về kế hoạch kinh doanh năm 2019:

HDQT đã phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2019 sát với tình hình kinh doanh thực tế của ngân hàng, các chỉ tiêu được xây dựng trên cơ sở đều tăng so với năm trước, đặc biệt là chỉ tiêu thu hồi nợ xấu để làm tiền đề đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng và nợ bán VAMC về dưới mức 3% trong năm 2020.

Các chỉ tiêu tài chính mà kế hoạch thực hiện chưa phù hợp với phương án tái cơ cấu, Eximbank đã gửi văn bản xin ý kiến NHNN theo đúng tinh thần của Quyết định số 38/QĐ-NHNN.m ngày 15/06/2018 về việc phê duyệt phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 của Thống đốc NHNN.

Kết luận:

Môi trường kinh doanh trong năm 2018 còn nhiều khó khăn, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Eximbank đã tập trung chỉ đạo sâu sát và cùng với những nỗ lực quyết liệt của tập thể cán bộ nhân viên toàn hệ thống đã giữ vững hoạt động kinh doanh ổn định. Quy mô hoạt động có tăng trưởng, nhưng do tác động từ vụ việc tiền gửi nên mức tăng trưởng còn thấp và chưa đạt được kế hoạch đề ra: Tổng tài sản tăng 2,2%, nguồn vốn huy động tăng 1%, dư nợ tín dụng tăng 2,7%. Với kết quả lợi nhuận trước khi trích lập bổ sung dự phòng trái phiếu VAMC theo Thông tư 08, dự phòng tiền gửi đạt 1.731 tỷ đồng, sau khi trích lập các khoản chi phí này lợi nhuận trước thuế đạt 827 tỷ đồng. Các chỉ số an toàn thanh khoản và an toàn hoạt động luôn đảm bảo. Tích cực xử lý nợ quá hạn và nợ xấu, duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp (1,85%).

PHẦN IV. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Xuất phát từ định hướng điều hành chính sách tiền tệ năm 2019 của Ngân hàng Nhà nước, Eximbank xây dựng kế hoạch năm 2019 dựa trên kết quả hoạt động năm 2018, mục tiêu chiến lược đến năm 2020 và trên cơ sở đánh giá nền tảng nội lực cũng như những lợi thế của mình, tiếp tục củng cố và nâng cao vị thế trên thị trường tài chính trong nước và quốc tế, mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của toàn ngân hàng trong năm 2019 như sau:

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch hoạt động chủ yếu năm 2019

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Tăng so với năm 2018 (%)
1. Tổng tài sản	181.000 tỷ đồng	18,6%
2. Huy động vốn	143.500 tỷ đồng	21%
3. Dư nợ cấp tín dụng (*)	115.570 tỷ đồng	11%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Tăng so với năm 2018 (%)
4. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng	< 2%	
5. Lợi nhuận trước thuế trước trích bổ sung dự phòng trái phiếu VAMC theo Thông tư 08/2016/TT-NHNN	2.000 tỷ đồng	49%
6. Lợi nhuận trước thuế	1.077 tỷ đồng	30%

- Đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

() Kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2019 là 11% theo hạn mức tăng trưởng do Ngân hàng Nhà nước thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép Ngân hàng Nhà nước xem xét điều chỉnh tăng hạn mức tăng trưởng tín dụng.*

2. Những giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019

2.1 Đối với các hoạt động kinh doanh:

(i) Đặt trọng tâm vào công tác huy động vốn từ thị trường 1. Tập trung huy động vốn không kỳ hạn (CASA) từ phân khúc khách hàng lớn đối với những khu vực có tiềm năng. Triển khai các chính sách, sản phẩm huy động vốn hướng đến nhóm khách hàng có quy mô trung bình và nhỏ nhằm đảm bảo sự ổn định về nguồn vốn.

(ii) Hoạt động tín dụng:

- Tăng trưởng tín dụng theo khả năng tăng của vốn huy động nhằm đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động.

- Định hướng cơ cấu tín dụng theo hướng tập trung vào các ngành, lĩnh vực có nhiều ưu thế trong quá trình hội nhập, đặc biệt các lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu.

- Tăng cường cho vay khách hàng cá nhân thông qua tập trung cho vay tiêu dùng, cho vay sản xuất kinh doanh với chính sách lãi suất cho vay linh hoạt theo khẩu vị rủi ro;

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng ở các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro như kinh doanh bất động sản, chứng khoán,...

(iii) Tăng cường thúc đẩy bán hàng thông qua cơ chế phối hợp giữa Hội sở và đơn vị kinh doanh. Mở rộng bán chéo các sản phẩm giữa khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân nhằm tăng dần tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ.

(iv) Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ tồn đọng, tập trung xử lý nợ đã bán cho VAMC, đặt mục tiêu mua lại toàn bộ nợ đã bán cho VAMC vào năm 2020 theo định hướng tái cơ cấu ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước.



2.2 Năm 2019, thực hiện chuyển đổi mô hình kinh doanh theo định hướng đặt mục tiêu khách hàng là trọng tâm trên tất cả các hoạt động của ngân hàng, đồng thời tập trung quản trị hiệu quả để giám sát chặt chẽ, đo lường kết quả, đánh giá hiệu quả triển khai theo kế hoạch tổng thể trong năm.

2.3 Triển khai dự án tái cấu trúc mạng lưới kinh doanh nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả kinh doanh.

2.4 Tiếp tục ứng dụng công nghệ để cải tiến quy trình quản lý, phê duyệt tập trung nhằm tinh gọn bộ máy vận hành và giảm thiểu rủi ro tác nghiệp; Nâng cao văn hóa tuân thủ thông qua đào tạo và truyền thông.

2.5 Tập trung phát triển nền tảng con người thông qua định vị, khung năng lực và lộ trình nghề nghiệp của nhân viên; Đầu tư mạnh mẽ vào công tác đào tạo đối với đội ngũ bán hàng trực tiếp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo tiềm năng; Xây dựng cơ chế đãi ngộ cho cán bộ chủ chốt.

Trân trọng.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC 
CHỨC TỔNG GIÁM ĐỐC THƯƠNG TRẠI


NGUYỄN CẢNH VINH

Tp.HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2019
(ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ 35)**

TỜ TRÌNH

V/V BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank);

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Eximbank như sau:

Dvt: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng (đã bao gồm chi phí dự phòng rủi ro tiền gửi: 390.375 triệu VND)		1.524.510	1.550.674
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng (chưa tính phần trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08)		209.484	209.484
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08		1.315.026	1.341.190
4	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro theo Thông tư 08		514.062	514.062
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	800.964	827.128
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	B	162.071	166.538
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	638.893	660.590
8	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	140.834	143.514
8.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5% (*)	31.945	32.838
8.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10% (*)	63.889	65.676

8.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	45.000	45.000
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng		22.500	22.500
	- Quỹ phúc lợi		22.500	22.500
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	498.059	517.076
10	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017	I	154.257	186.998
11	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	J=H+I	652.316	704.074

(*) Đối với BCTC hợp nhất, số trích lập quỹ bằng số trích lập của riêng Ngân hàng cộng với số trích lập của Công ty con

Theo quy định tại Thông tư 08/2016/TT-NHNN ngày 16/06/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN): “Tổ chức tín dụng được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận việc gia hạn thời hạn trái phiếu đặc biệt **không được chia cổ tức** để tạo nguồn xử lý nợ xấu cho đến khi trái phiếu đặc biệt đã gia hạn được thanh toán.”. Eximbank được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tổng thời gian gia hạn và thời gian gốc là 10 năm kể từ ngày phát hành đối với các trái phiếu đặc biệt phát hành từ năm 2015 trở về trước. Các trái phiếu này đến cuối năm 2018 chưa được thanh toán hết. Do đó, Eximbank không thực hiện chia cổ tức cho năm tài chính năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.



Lê Minh Quốc

Tp.HCM, ngày 06 tháng 6 năm 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2019
(ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ 35)****BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (“HDQT”),
HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỘI ĐỒNG, ỦY BAN TRỰC THUỘC HDQT NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HDQT NĂM 2019****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (“DHĐCD”) kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

I. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết của HDQT năm 2018:

Trong năm 2018 HDQT Eximbank đã tổ chức 34 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản đối với 158 Tờ trình. HDQT cũng đã ban hành 236 Nghị quyết có liên quan đến các quyết định kinh doanh, xử lý nợ, giải quyết khủng hoảng truyền thông, quyết định các nội dung liên quan nhân sự, chế độ lương thưởng, xem xét ban hành các quy định nội bộ cần thiết cho hoạt động của ngân hàng, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và hoạt động của một số đơn vị tại Hội sở.

II. Kết quả đánh giá của Chủ tịch HDQT về hoạt động của HDQT:

Ngoài việc thực thi các chức năng nhiệm vụ chung của thành viên HDQT theo quy định, các thành viên HDQT cũng được phân công tham gia vào các hội đồng, ủy ban chuyên môn do HDQT thành lập để thực hiện vai trò định hướng, giám sát, chỉ đạo, và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền.

Về cơ bản, HDQT Eximbank đã thực hiện trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ Eximbank và các quy định pháp luật có liên quan. Đa số các thành viên HDQT tham gia đầy đủ các phiên họp HDQT và đóng góp ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung cần được HDQT thông qua. Mặc dù vậy, quá trình ra quyết định của HDQT còn nhiều điểm hạn chế bởi vì các nguyên nhân sau:

Một là, số lượng các cuộc họp HDQT vẫn còn nhiều so với các ngân hàng thương mại cổ phần có cùng quy mô, nhiều vấn đề điều hành vẫn được trình lên HDQT để lấy quyết định; thời gian họp kéo dài so với dự kiến;

Hai là, một số Tờ trình cung cấp không đầy đủ thông tin hoặc không nêu bật các điểm chính yếu hoặc không nêu đề xuất cụ thể mà chỉ nêu vấn đề và yêu cầu HDQT xem xét quyết định;

Ba là, một số thành viên HDQT không phản hồi ý kiến kịp thời trong thời hạn quy định, một số có ý kiến phản hồi với nội dung không rõ ràng và cụ thể, làm cho quá trình trao



đòi thông tin giữa Ban Điều hành và HĐQT thiếu tính xuyên suốt, mất nhiều thời gian, từ đó ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp ý kiến và ban hành quyết định của HĐQT. Thống kê chi tiết về số lần họp HĐQT và đóng góp ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT đã được trình bày trong báo cáo quản trị công ty và đăng trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng.

Mặc dù còn nhiều hạn chế, hoạt động của HĐQT Eximbank trong năm 2018 cũng ghi nhận một số kết quả như sau:

- a. Trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, HĐQT đã cập nhật và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ phù hợp với các quy định pháp luật và thực tiễn vận hành của Eximbank. Riêng Điều lệ Eximbank năm 2012 là văn bản quy phạm pháp luật quan trọng nhưng lạc hậu so với quy định pháp luật hiện hành, HĐQT đã cập nhật và trình ĐHĐCĐ năm 2018 nhưng chưa được thông qua. Tại ĐHĐCĐ lần này, HĐQT trình lại để xin quý cổ đông xem xét thông qua để đảm bảo Eximbank tuân thủ các quy định hiện hành và đồng bộ với nội dung và nguyên tắc được quy định tại các văn bản có liên quan.
- b. Sau nhiều khó khăn và thách thức, dự án thay thế Korebank được triển khai thành công vào ngày 04/09/2018. Ban chỉ đạo dự án thay thế Korebank do HĐQT thành lập để hỗ trợ và thúc đẩy tiến độ dự án. Ban chỉ đạo dự án đã thường xuyên theo dõi quá trình triển khai dự án, nắm bắt vấn đề, cân nhắc các giải pháp, chỉ đạo sát sao và kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp trên cơ sở đề xuất của Ban dự án. Việc triển khai và chuyển đổi thành công hệ thống ngân hàng lõi (Core-bank System) trong năm 2018 là một bước tiến quan trọng trong tiến trình hiện đại hóa công nghệ ngân hàng tại Eximbank, là nền tảng cơ bản để phát triển các ứng dụng đi kèm, từ đó góp phần nâng cao năng lực quản trị rủi ro và cung cấp nhiều hơn các sản phẩm, dịch vụ tiện ích và an toàn cho khách hàng.
- c. HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai kế hoạch hành động của Eximbank năm 2018 để có thể hoàn thành các chỉ tiêu cam kết, xây dựng kế hoạch kinh doanh gắn với phương án cơ cấu và xử lý nợ xấu đã được Ngân hàng Nhà nước thông qua.
- d. Ban chỉ đạo Tái cấu trúc và Chiến lược Eximbank đã xem xét các đề xuất của Ban quản lý dự án, tham mưu cho HĐQT tổ chức lại bộ máy hoạt động của các Khối, phòng ban tại Hội sở và tiếp tục hoàn thiện mô hình hoạt động và cơ cấu tổ chức tại các đơn vị kinh doanh.
- e. Ban công tác dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm đã hoàn thành nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban công tác dự án, chi tiết được trình bày trong Báo cáo HĐQT về việc tổng kết toàn bộ quá trình hoạt động của Ban công tác dự án và kết quả tìm kiếm đối tác chiến lược để triển khai dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- f. Theo Danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN30 kỳ tháng 01/2019 được Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) công bố, cổ phiếu EIB đã được chọn vào chỉ số VN30, đây là chỉ số vốn hóa được thiết kế để đo lường mức tăng trưởng của 30 công ty hàng đầu về vốn hóa thị trường và thanh khoản trong VNAllshare.

Bên cạnh các kết quả đạt được, trong năm 2018 Eximbank cũng chưa đạt được một số mục tiêu đã đặt ra, như:

- a. Tiến độ dự án thương hiệu chậm; chưa hoàn thành mục tiêu xây dựng thương hiệu, hình ảnh Eximbank theo hướng dễ nhận diện, thân thiện, bài bản và chuyên nghiệp.
- b. Kế hoạch tập trung hóa tác nghiệp và vận hành chậm so với kỳ vọng
- c. Chưa có báo cáo rà soát, đánh giá lại mạng lưới hoạt động, phân bổ mạng lưới theo tình hình thực tế và phù hợp chiến lược kinh doanh của Eximbank.
- d. Chưa triển khai dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- e. Về kết quả kinh doanh năm 2018: ngoài tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ đến thời điểm 31/12/2018 là 1,85%, tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước, các chỉ tiêu khác đạt kết quả thấp hơn kế hoạch được giao, cụ thể:
 - Tổng tài sản đạt 152.652 tỷ đồng, hoàn thành 85,8% so với kế hoạch.
 - Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 118.694 tỷ đồng, hoàn thành 80,2% so với kế hoạch.
 - Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 104.118 tỷ đồng, hoàn thành 91,7% so với kế hoạch.
 - Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 827 tỷ đồng (sau khi đã trích lập bổ sung dự phòng trái phiếu VAMC theo quy định của Ngân hàng Nhà nước).

III. Hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2018:

Trong năm 2018, hoạt động của các Hội đồng/Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị như sau:

1. Hội đồng tín dụng trung ương: tổ chức 55 phiên họp và xử lý 319 hồ sơ tín dụng.
2. Hội đồng đầu tư tài chính: tổ chức 06 phiên họp và 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản, thảo luận các nội dung về chuyển nhượng cổ phiếu, đầu tư trái phiếu.
3. Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn: tổ chức 32 phiên họp, 17 lần xin ý kiến bằng văn bản và xử lý 191 hồ sơ theo thẩm quyền.
4. Ủy ban nhân sự: tổ chức 33 phiên họp và 02 lần xin ý kiến bằng văn bản, thảo luận các nội dung liên quan tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, phân công, đánh giá nhân sự; chuẩn hóa hệ thống quản trị nguồn nhân lực...
5. Ủy ban quản lý rủi ro: tổ chức 10 phiên họp và báo cáo, kiến nghị Hội đồng quản trị một số nội dung về khắc phục chỉnh sửa của các đơn vị theo kiến nghị của Ban Kiểm toán nội bộ; báo cáo, định hướng quản trị rủi ro; các dự án cần triển khai và lộ trình thực hiện đến năm 2023 để đạt tiêu chuẩn Basel II; Báo cáo đánh giá tác động, cách thức và lộ trình tổ chức triển khai thực hiện của Thông tư 13/2018/TT-NHNN.
6. Ban chỉ đạo tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: tổ chức 06 phiên họp và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản, thảo luận và quyết định theo thẩm quyền các nội dung liên quan triển khai dự án tái cấu trúc.
7. Ban chỉ đạo dự án thay thế Korebank: tổ chức 11 phiên họp và 06 lần xin ý kiến bằng văn bản, thảo luận và quyết định các nội dung liên quan triển khai dự án thay thế Korebank theo thẩm quyền.
8. Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm: tổ chức họp, thảo luận và chỉ đạo các đơn vị triển khai xem xét trách nhiệm của các cá nhân đối với giao dịch của khách hàng.

279
 NG
 MAI
 TÂN
 KHAI
 NAM
 HỒ CHÍ MINH

9. Ban chỉ đạo hỗ trợ xử lý kiến nghị của Đoàn Thanh tra: tổ chức 04 phiên họp, xem xét phương án và biện pháp chỉnh sửa đối với các kiến nghị của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước tại các Kết luận thanh tra.

10. Ban xử lý khủng hoảng và truyền thông: tổ chức 04 phiên họp, thảo luận và đề xuất các nội dung liên quan khiếu nại của khách hàng.

Sau khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, HĐQT đã tổ chức các buổi thảo luận, đánh giá hiệu quả các Hội đồng, Ủy ban cũng như tinh giảm và sắp xếp lại Hội đồng, ủy ban tuân thủ theo quy định của NHNN. Trên cơ sở đó, ngày 25/12/2018, HĐQT đã quyết định bãi bỏ Hội đồng tin dụng trung ương, Hội đồng đầu tư tài chính và gia tăng thẩm quyền cho Hội đồng tin dụng Hội sở, Hội đồng đầu tư Hội sở và Tổng giám đốc theo từng hạn mức cụ thể. Trường hợp vượt thẩm quyền thì trình HĐQT xem xét quyết định. Trong quá trình hoạt động, HĐQT sẽ tiếp tục xem xét, đánh giá để có những quyết định kịp thời đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả và tuân thủ quy định.

Ban chỉ đạo xử lý khủng hoảng và truyền thông trực thuộc HĐQT đã được thành lập để chỉ đạo xử lý kịp thời những vấn đề về truyền thông và các sự cố liên quan đến khách hàng trong thời gian qua; đến nay hầu hết các vụ việc đã được xử lý, công tác truyền thông từng bước đi vào ổn định. Do đó, thay vì trực thuộc HĐQT như trước đây, HĐQT giao lại cho Ban Tổng giám đốc tổ chức sắp xếp, quyết định thành phần và triển khai hoạt động của Ban này ở cấp Ban Điều hành.

Ngoài ra, với sự nỗ lực của Ban chỉ đạo dự án thay thế Korebank, Ban dự án và nhiều tập thể, cá nhân cán bộ nhân viên Eximbank trong thời gian qua, Eximbank đã triển khai thành công dự án thay thế Korebank, đưa vào sử dụng hệ thống Finacle từ tháng 9/2018. Các nhiệm vụ quan trọng đã được Ban chỉ đạo dự án hoàn thành, Ban dự án và Ban Điều hành tiếp tục hoàn thiện và tối ưu hóa hệ thống trong thời gian tới để đáp ứng tốt hơn cho hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro của ngân hàng, là nền tảng để tích hợp các ứng dụng và công nghệ mới, đáp ứng xu hướng giao dịch ngân hàng hiện đại. Ban chỉ đạo dự án sẽ chính thức chấm dứt hoạt động khi việc nghiệm thu dự án được hoàn tất.

HĐQT cũng đang tiếp tục xem xét lại chức năng, nhiệm vụ của các Hội đồng, Ủy ban còn lại nhằm đảm bảo hiệu quả cho hoạt động của Ngân hàng nhưng vẫn tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý.

IV. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2018, Eximbank đã tiếp nhận và bổ nhiệm hai Phó Tổng giám đốc, trong đó có 01 Phó Tổng giám đốc Thường trực phụ trách quản trị rủi ro và hoạt động kinh doanh của Khu vực thành phố Hồ Chí Minh; và 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách mảng Công nghệ thông tin và Vận hành. Bước đầu, Eximbank đã đạt được các kết quả đáng khích lệ trong quản trị rủi ro và triển khai thành công dự án thay thế Korebank. Việc tập trung xử lý tác nghiệp được tiếp tục triển khai sau một thời gian bị chậm tiến độ.

Đến 31/12/2018, Eximbank có 01 Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc và 8 Phó Tổng giám đốc. Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cũng như các lĩnh vực được phân công phụ trách, đa số các Phó Tổng giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ, HĐQT kỳ vọng Ban

Tổng giám đốc sẽ có nhiều sáng kiến và giải pháp, phát huy năng lực cũng như đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của ngân hàng trong thời gian tới.

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT:

Căn cứ kết quả lợi nhuận năm 2018 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua mức thù lao HĐQT Eximbank là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng, thực tế, mức thù lao của các thành viên HĐQT Eximbank năm 2018 được phân bổ như sau:

STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Số thù lao nhận được (Đơn vị tính: đồng)
1	Ông Lê Minh Quốc	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch HĐQT	3.802.250.000
2	Ông Đặng Anh Mai	Phó Chủ tịch HĐQT	2.232.600.000
3	Ông Yasuhiro Saitoh	Phó Chủ tịch HĐQT	2.864.150.000
4	Ông Lê Văn Quyết (*)	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	-
5	Ông Hoàng Tuấn Khải	Thành viên HĐQT	1.673.500.000
6	Ông Yutaka Moriwaki (*)	Thành viên HĐQT	-
7	Ông Cao Xuân Ninh (*)	Thành viên HĐQT	-
8	Ông Nguyễn Quang Thông	Thành viên HĐQT	1.673.500.000
9	Bà Lương Thị Cẩm Tú	Thành viên HĐQT	838.000.000
10	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	1.886.000.000
Tổng cộng			14.970.000.000

(*) Các Ông Lê Văn Quyết, Yutaka Moriwaki, Cao Xuân Ninh là thành viên HĐQT Eximbank và cũng đảm nhiệm các chức vụ khác của Ngân hàng như: Ông Lê Văn Quyết là Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Ông Moriwaki là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng ban quản lý dự án tái cấu trúc và chiến lược Eximbank, Ông Cao Xuân Ninh là Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch Hội đồng thành viên Eximbank AMC. Các thành viên này có thể vừa nhận được thù lao của HĐQT, vừa được hưởng lương của ngân hàng, nhưng đã chấp nhận chỉ hưởng lương của ngân hàng.

Về ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2018, ngân sách được ĐHĐCĐ thông qua là 7,5 tỷ đồng; số tiền chi thực tế là 7,11 tỷ đồng.

Bên cạnh thù lao thành viên HĐQT được Ngân hàng chi trả, các thành viên HĐQT được trang bị phương tiện đi lại, có chế độ tài xế riêng và được ngân hàng mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm như các cán bộ quản lý khác của ngân hàng trong phạm vi ngân sách được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm.

VI. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019:

Năm 2019, HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch hoạt động chưa hoàn thành trong năm 2018 và một số mục tiêu định hướng của năm 2019 như sau:

1. Chỉ đạo và giám sát kết quả thực hiện của Ban điều hành liên quan đến kế hoạch kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu, bao gồm:
 - Tổng tài sản: 181.000 tỷ đồng, tăng 18,6% so với năm 2018.
 - Huy động vốn: 143.500 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2018.
 - Dự nợ cấp tín dụng: 115.570 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2018.
 - Lợi nhuận trước thuế trước trích bổ sung dự phòng trái phiếu VAMC theo Thông tư 08/2016/TT-NHNN: 2.000 tỷ đồng, tăng 49% so với năm 2018.
 - Lợi nhuận trước thuế: 1.077 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2018.
2. Chỉ đạo và giám sát các hoạt động của ngân hàng gắn liền với đề án tái cơ cấu và xử lý nợ xấu. Tiếp tục khắc phục những hạn chế nội tại của ngân hàng, những kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra.
3. Tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng, kiểm soát nợ xấu, giữ tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 2%.
4. Xây dựng chế độ đãi ngộ để thu hút và phát triển nhân sự tốt, chú trọng vấn đề đạo đức nghề nghiệp trong tuyển dụng, sử dụng và đào tạo cán bộ ngân hàng, nâng cao chất lượng quản trị rủi ro, hoạt động kiểm toán, kiểm soát nội bộ.
5. Phê duyệt dự án ISO để áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.
6. Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật trong lĩnh vực hoạt động ngân hàng, các cơ chế chính sách về tiền tệ tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
7. Tối ưu hóa hệ thống ngân hàng lõi (Core-banking), khai thác các tiện ích và triển khai các ứng dụng có liên quan để tăng cường năng lực quản trị rủi ro và cải thiện chất lượng dịch vụ, phát triển sản phẩm mới.
8. Triển khai các khởi xướng chiến lược thuộc dự án tái cấu trúc theo mô hình được lựa chọn phù hợp với đặc thù tại Eximbank.
9. Xem xét quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT để tuân thủ với quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN.
10. Ổn định cơ cấu tổ chức và hoạt động của HĐQT.
11. Bổ nhiệm và ổn định nhân sự Tổng Giám đốc và cơ cấu thành viên Ban Điều hành.

Với nội dung trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Xuân Ninh

Tp.HCM ngày 11 tháng 06 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2019

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát ("BKS") được quy định trong Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng 2017; Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank") và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho Công ty niêm yết;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam, báo cáo của Hội đồng quản trị ("HDQT"), Ban điều hành ("BDH") và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018;

Ban Kiểm soát ("BKS") xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank") về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2018:

Trong năm 2018, BKS có thay đổi về nhân sự, giảm 01 người so với năm 2017, cụ thể: ông Trần Lê Quyết không còn là thành viên BKS từ ngày 02/08/2018 do VCB thay đổi người đại diện vốn, ông Trần Ngọc Dũng - Thành viên BKS được bầu làm Trưởng BKS thay ông Quyết từ ngày 08/08/2018. Do đó, đến nay số lượng thành viên BKS của Eximbank còn lại 04 người, trong đó có 01 Trưởng ban, 02 thành viên chuyên trách và 01 thành viên không chuyên trách.

Trong năm 2018 BKS đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Eximbank cũng như định hướng hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua, bao gồm các nội dung chính như sau:

I. Giám sát các hoạt động kinh doanh và việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ trong việc quản trị, điều hành ngân hàng:

- Công tác giám sát của BKS luôn bám sát các định hướng chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước đối với hoạt động của TCTD. Để giám sát việc tuân thủ các quy định trong công tác quản trị, điều hành ngân hàng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Eximbank, trong năm 2018, Trưởng BKS và các thành viên đã tham gia 34 cuộc họp của Hội đồng quản trị, 11 cuộc họp giao ban, tổng kết giữa HDQT - BKS - Ban Điều hành, 28 cuộc họp với các Phòng/Ban/Chi nhánh/Công ty con trực thuộc trên toàn hệ thống liên quan đến các

khuyến nghị của Đoàn KTNB, KPCS sau kiểm toán. Tại các phiên họp này, Ban Kiểm soát cùng tham gia thảo luận, đưa ra khuyến nghị/cảnh báo và đóng góp ý kiến vào các nội dung của từng phiên họp, đặc biệt là các nội dung liên quan đến công tác tổ chức ĐHĐCĐ năm 2018 và công tác quản trị điều hành của Eximbank.

– Tăng cường hoạt động giám sát hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban thông qua việc cử thành viên Ban Kiểm soát tham gia các buổi họp định kỳ của các Ủy ban quản lý rủi ro, Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn, Ủy ban nhân sự,...

– Thường xuyên giám sát việc chỉ đạo, quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành Eximbank trong quá trình thực hiện Phương án cơ cấu lại theo quy định tại điểm e, khoản 1 điều 2 Quyết định 38/QĐ-NHNN.m ngày 15/06/2018 phê duyệt mục tiêu, định hướng, giải pháp và lộ trình thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 của Eximbank. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm, Eximbank đều có báo cáo về CQ TTGSNH về kết quả, tiến độ thực hiện đề án theo đúng quy định. Ngoài ra Ban Kiểm soát cũng đã chỉ đạo KTNB đưa nội dung kiểm toán việc triển khai thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 vào kế hoạch KTNB hàng năm theo đúng chỉ đạo của CQ TTGSNH tại CV 812/NHNN-TTGSNH.m ngày 29/08/2018.

– Trong năm 2018, nhằm tăng cường chức năng giám sát nội bộ, Ban Kiểm soát đã tổ chức 50 phiên họp nội bộ của Ban Kiểm soát nhằm chỉ đạo công việc cho Ban KTNB, thống nhất các nội dung văn bản, khuyến nghị gửi đến Ban Điều Hành, HĐQT, NHNN, Cổ đông.

– Giám sát tính trung thực kết quả hoạt động tài chính thông qua việc phân công nhân sự thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập.

– Giám sát các chỉ số tài chính, tình hình hoạt động kinh doanh của Eximbank thông qua các báo cáo độc lập của KTNB thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.

– Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị nêu tại Kết luận của Thanh tra Giám sát Ngân hàng Nhà nước, khuyến nghị của Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ.

– Thông qua kết quả giám sát, Ban Kiểm soát đã kịp thời ghi nhận những tồn tại trong quá trình hoạt động, đưa ra những đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ,... nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

2. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ:

– Trong năm 2018, Eximbank đã tổ chức thành công Đại Hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 27/04/2018. Qua đó, ĐHĐCĐ đã thông qua định hướng và một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính như: Tổng tài sản 178.000 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2017; Huy động vốn 120.000 tỷ đồng, tăng 26% so với năm 2017; Dư nợ cấp tín dụng 113.560 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2017; Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ < 3%; Lợi nhuận

trước thuế hợp nhất 1.600 tỷ đồng. Qua rà soát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCD thường niên, BKS ghi nhận:

- ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2018: các chỉ tiêu kinh doanh mặc dù có tăng so với năm 2017 nhưng mức tăng còn khá thấp, chưa hoàn thành kế hoạch ĐHĐCD giao. Nguyên nhân chủ yếu do bị ảnh hưởng bởi các vụ việc liên quan đến tiền gửi. Các nội dung còn lại Eximbank đã thực hiện đầy đủ như: đã ban hành Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức, hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
- ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2017: còn 02 nội dung chưa thực hiện tại Khoản 1 Điều 18 Nghị quyết ĐHĐCD V/v bổ sung nhóm ngành nghề kinh doanh vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Eximbank cho phù hợp với quy định, cụ thể:
 - *"Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất"*: do Eximbank chưa hội đủ các điều kiện và quy định cần thiết; khi nào Eximbank có đề án chính thức thì sẽ gửi hồ sơ xin phép NHNN để triển khai nghiệp vụ này.
 - *"Hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế: Thực hiện các giao dịch hối đoái quyền chọn ngoại lai (Exotic Option); Thực hiện giao dịch hoán đổi tiền tệ chéo (Cross Currency Swap)"*: Theo quy định tại điểm d, Khoản 1, Điều 10 Thông tư 28/2016/TT-NHNN, Eximbank phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng trong năm liền kề năm nộp hồ sơ đề nghị cấp phép và đến thời điểm nộp hồ sơ cấp phép, tuy nhiên trong năm 2018 Eximbank đã vi phạm tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (vượt 80% theo quy định tại Thông tư 36) vì vậy nội dung này chưa thực hiện được. Trong năm 2019, Eximbank tiếp tục thực hiện các thủ tục để được cấp phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Ngoài ra, đối với Khoản 2 Điều 18 Nghị quyết ĐHĐCD V/v sửa đổi ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Eximbank cho phù hợp với quy định, theo trả lời từ NHNN thì hiện tại NHNN chỉ cấp phép đối với những nội dung TCTD xin bổ sung, còn các đề nghị khác phải chờ NHNN cấp lại giấy phép theo mẫu mới áp dụng chung cho tất cả TCTD trong thời gian tới.

3. Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ:

– BKS đã thường xuyên chỉ đạo bộ phận KTNB triển khai hoạt động theo chức năng nhiệm vụ do NHNN và Eximbank quy định và thực hiện theo kế hoạch kiểm toán nội bộ đã xây dựng và báo cáo NHNN, cụ thể: Trong năm 2018, BKS chỉ đạo Ban KTNB tiến hành 38 cuộc kiểm toán/rà soát các Phòng/Ban/Trung tâm tại Hội sở và các đơn vị kinh doanh. Tại mỗi cuộc kiểm toán, BKS đều có phân công Thành viên BKS giám sát hoạt động các Đoàn KTNB, tham dự các buổi họp thông qua kết quả kiểm toán nhằm đánh giá chất lượng KTNB cũng như đánh giá thực tế tình hình hoạt động của Đơn vị được kiểm toán, từ đó đại diện Ban Kiểm soát có các khuyến nghị kịp thời đến Lãnh đạo đơn vị được kiểm toán, cũng như Ban Điều hành, HĐQT để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp

thời các tồn tại, hạn chế được phát hiện. Các ý kiến của KTNB đã được HĐQT, BDH ghi nhận và chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

– Thông qua việc kiểm toán/rà soát các đơn vị Hội sở, Chi nhánh, PGD, Ban Kiểm soát, Ban KTNB đã đưa ra 11.913 khuyến nghị để các đơn vị được kiểm toán khắc phục/chỉnh sửa/bổ sung các sai sót nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động; trong đó có 331 khuyến nghị đối với Hội sở liên quan đến quy trình, quy chế nhằm góp phần ngăn ngừa rủi ro, đảm bảo chặt chẽ hơn trong hoạt động. Sau khi có kết quả kiểm toán, Ban KTNB tiếp tục theo dõi chặt chẽ và đôn đốc quá trình khắc phục chỉnh sửa của Đơn vị đã được kiểm toán, hàng tháng có báo cáo cho Ban Kiểm soát cũng như Ban Điều hành nhằm có biện pháp chấn chỉnh đối với các Đơn vị chậm khắc phục chỉnh sửa.

– BKS cũng đã chỉ đạo KTNB thực hiện rà soát và có kiến nghị với BDH một số vấn đề tồn tại ảnh hưởng đến hoạt động Eximbank như: Tỷ lệ cho vay/huy động vượt mức quy định; Hệ thống Finacle Core mới sau hơn 1 tháng vận hành chính thức; Cho vay nhóm khách hàng có liên quan; Các khoản vay nhận thế chấp tài sản là động sản; Cho vay nhận thế chấp tài sản hình thành trong tương lai; Các khoản nợ còn tồn đọng, lãi treo; Tình hình quản lý chi phí hoạt động tại các Chi nhánh trong hệ thống; Tình hình sử dụng con dấu tại CN, PGD; Sự cố tại Trung tâm dữ liệu Vinadata; Quy định cấp hạn mức tín dụng thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ quốc tế.

– Trong năm 2018, NHNN đã ban hành Thông tư 13/2018/TT-NHNN (“Thông tư 13”) ngày 18/5/2018 Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài, hiệu lực từ 01/01/2019. Theo đó KTNB sẽ đóng vai trò là tầng bảo vệ thứ ba, là tuyến bảo vệ cuối cùng trong hệ thống kiểm soát nội bộ, sẽ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập việc tuân thủ cơ chế, chính sách, quy định nội bộ về hệ thống kiểm soát nội bộ, và rà soát, đánh giá độc lập tính thích hợp, tuân thủ quy định phát luật của cơ chế, chính sách, quy định nội bộ về hệ thống kiểm soát nội bộ. Vì vậy, để đáp ứng theo yêu cầu của Thông tư 13, BKS đã chỉ đạo KTNB nghiên cứu, từng bước xây dựng hệ thống quy định liên quan đến KTNB như: Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban KTNB, Quy định cơ cấu tổ chức Ban KTNB, Quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS, KTNB phù hợp với quy định của Pháp luật, và tái cấu trúc bộ máy tổ chức Ban KTNB cũng như tiếp tục hoàn thiện phương pháp kiểm toán nhằm đáp ứng cho công tác KTNB trong tình hình mới.

4. Lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc:

– Việc lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc; Báo cáo giám sát việc nắm giữ cổ phần của cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS TGD đã được VP HĐQT phối hợp với BKS thực hiện theo định kỳ hàng tháng.

– Trong năm 2018, số lượng thành viên HĐQT, BKS có thay đổi so với năm 2017, cụ thể:

- ✓ Bà Lương Thị Cẩm Tú được bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020.

- ✓ Ông Trần Lê Quyết thôi không đại diện vốn cho VCB, không còn là Thành viên BKS từ ngày 02/08/2018.
- Trong năm 2018 có phát sinh giao dịch mua cổ phiếu EIB của bà Lương Thị Cẩm Tú
- Thành viên HĐQT (số lượng 13.799.399 CP).

5. Về phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, BĐH:

- Trong năm 2018, BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành để tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2018.
- Tổng giám đốc và các thành viên Ban Điều hành đã thường xuyên cung cấp các thông tin, báo cáo và dữ liệu liên quan theo định kỳ và theo đề nghị của BKS.
- Ngoài ra, Ban Kiểm soát cũng đã chỉ đạo Ban KTNB trong việc:
 - Phối hợp với Ban điều hành (Khối QLRR) thành lập nhóm dự án triển khai công tác xây dựng Khung giám sát đối với quy trình hoạt động cấp tín dụng tại Eximbank, thực hiện các công việc: xây dựng danh mục mô tả rủi ro tiềm ẩn cho các quy trình hoạt động cấp tín dụng, xây dựng danh mục mô tả chốt kiểm soát, xây dựng ma trận rủi ro và chốt kiểm soát.
 - Đánh giá và hoàn thiện những yêu cầu của Thông tư 13 liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát; Đánh giá và xác định các nhu cầu có liên quan đến cấu phần kiểm toán nội bộ, gồm cả đánh giá và đưa ra các yêu cầu về hệ thống để hỗ trợ cho công tác kiểm toán theo tinh thần Thông tư 13, trên cơ sở đó đưa ra các yêu cầu về cấu trúc tổ chức bộ máy phải thay đổi nhằm đáp ứng công tác quản lý rủi ro của Eximbank. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành, các bộ phận thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất và tuyến bảo vệ thứ hai theo yêu cầu của Thông tư 13.
 - Tham gia có ý kiến góp ý đối với các Dự thảo ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ nội bộ ngân hàng như: Quy định chế tài xử lý vi phạm trong hoạt động Eximbank; Dự thảo sửa đổi, bổ sung quy định mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại Eximbank; Quy định nhận thế chấp tài sản là quyền đòi nợ tại Eximbank; Quy định cấp tín dụng nhận bảo đảm bằng tiền trong tài khoản, vàng miếng, GTCG tại Eximbank; Quy định cho vay nhận thế chấp BĐS tại Eximbank; Quy định về tiếp nhận, lưu trữ TSBĐ; Quy chế lương, phụ cấp, phúc lợi Eximbank; Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển và điều động nhân sự tại Eximbank...
 - Phối hợp với Ban điều hành, Ban chỉ đạo xử lý kiến nghị thanh tra theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện khắc phục chỉnh sửa các sai phạm theo các KLTT theo đúng thời hạn quy định, đồng thời giám sát việc xử lý nghiêm trách nhiệm của tập thể/cá nhân có hành vi cố ý làm trái, vi phạm pháp luật/các chính sách tín dụng, quản trị nội bộ của Eximbank và của Ngân hàng Nhà nước.

6. Các nhiệm vụ khác:



- Đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Quy định xếp loại mức độ rủi ro CN/PGD phục vụ cho công tác lập kế hoạch kiểm toán hàng năm theo Quyết định số 08/2018/EIB/QĐ-BKS ngày 18/04/2018.
- Đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS theo Quyết định số 19/2018/EIB/QĐ-BKS ngày 20/08/2018 phù hợp với quy định pháp luật.
- Đã hoàn thiện và ban hành hệ thống chấm điểm hoàn thành nhiệm vụ (KPIs) áp dụng cho Ban KTNB phù hợp với đặc thù của KTNB theo Quyết định số 32/2018/EIB/QĐ-BKS ngày 28/12/2018.
- Đã hoàn thành cập nhật và ban hành Sổ tay KTNB theo Quyết định số 33/2018/EIB/QĐ-BKS ngày 28/12/2018 thay thế Sổ tay KTNB cũ không còn phù hợp với thực tiễn.
- Trong năm 2018, BKS cũng đã lập báo cáo 06 tháng và báo cáo năm về rà soát tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Eximbank gửi đến HĐQT/BĐH. Qua các báo cáo này BKS cũng đã đánh giá tất cả các hoạt động của Eximbank và kiến nghị HĐQT/BĐH trong công tác quản trị, điều hành nhằm tuân thủ đúng qui định pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động của Eximbank.

Nhìn chung trong năm 2018, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của mình trong việc thẩm định báo cáo tài chính Ngân hàng, trong việc giám sát hoạt động quản trị, điều hành, hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA EXIMBANK TRONG NĂM 2018:

1. Về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018:

- Năm 2018, Eximbank bị ảnh hưởng nhiều bởi các vụ việc liên quan đến tiền gửi tại Chi nhánh TP.HCM, PGD Đô Lương (CN Vinh), toàn hệ thống đã gặp nhiều khó khăn trong công tác huy động vốn, hoạt động tín dụng cũng bị liên đới do phải duy trì thường xuyên chính sách kiểm soát tăng trưởng tín dụng. Do đó, một số chỉ tiêu kinh doanh quan trọng đạt không như kỳ vọng, cụ thể (số liệu hợp nhất):

+ Tổng tài sản: 152.652 tỷ đồng, tăng 2% so với năm 2017, hoàn thành 86% kế hoạch (kế hoạch tổng tài sản năm 2018 là 178.000 tỷ đồng);

+ Vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: 118.694 tỷ đồng, tăng 1% so với năm 2017, hoàn thành 80% kế hoạch (kế hoạch huy động vốn năm 2018 là 148.000 tỷ đồng);

+ Tổng dư nợ tín dụng: đạt 104.118 tỷ đồng (không bao gồm trái phiếu VAMC), tăng 3% so với năm 2017, hoàn thành 92% kế hoạch (kế hoạch tổng cấp tín dụng năm 2018 là 113.560 tỷ đồng);

+ Mặc dù dư nợ tín dụng không tăng nhiều nhưng chất lượng tín dụng đã cải thiện đáng kể. Tỷ lệ nợ xấu cuối năm 2018 chỉ còn 1,85% tổng dư nợ;

+ Lợi nhuận trước thuế của riêng ngân hàng: 801 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế năm 2018 hợp nhất đạt 827 tỷ đồng, chỉ hoàn thành 52% kế hoạch (kế hoạch lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2018 là 1.600 tỷ đồng). Nguyên nhân lợi nhuận đạt thấp là do

Eximbank đã trích bổ sung dự phòng 904 tỷ (bao gồm trích bổ sung dự phòng trái phiếu đặc biệt VAMC theo quy định Thông tư số 08/2016/TT-NHNN ngày 16 tháng 6 năm 2016 số tiền 514 tỷ đồng và trích bổ sung dự phòng khoản phải thu khó đòi liên quan đến 2 vụ việc tiền gửi Bà Chu Thị Bình và Nguyễn Thị Lam số tiền 390 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh (chênh lệch thu chi) của Eximbank trước khi trích lập bổ sung các khoản dự phòng là 1.731 tỷ đồng.

2. Đối với việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn:

Trong năm 2018, hầu hết các chỉ số chính về tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của Eximbank tuân thủ theo quy định Thông tư 36/2014/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, Thông tư 06 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 và Thông tư 19/2017/TT-NHNN ngày 28/12/2017. Tuy nhiên, còn 03 chỉ tiêu chưa tuân thủ quy định TT 36 tại thời điểm 31/12/2018 gồm:

(i). Tỷ lệ dư nợ cho vay chứng khoán/tổng dư nợ của Eximbank tại thời điểm 31/12/2018 là 6,04% cao hơn so với mức quy định tối đa theo TT 36 là 5%, chủ yếu là 07 khách hàng (quá hạn) thế chấp cổ phiếu STB vay mua CP EIB. Do Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng TPHCM yêu cầu không được xử lý tài sản thế chấp là cổ phiếu STB nên Eximbank chưa thể thu hồi được khoản nợ này để giảm tỷ lệ cho vay chứng khoán theo quy định.

(ii). Có 02 khoản cấp tín dụng với tổng dư nợ 368 triệu đồng vi phạm khoản 4 Điều 10 Thông tư 36 về việc cấp tín dụng cho người có liên quan của Ban Điều hành (Phó TGD) không trình HĐQT phê duyệt mà do Chi nhánh/Khu vực phê duyệt (đã tắt toán ngày 08/04/2019).

(iii). Có 45 khoản vay với dư nợ 10,2 tỷ đồng, 01 khoản thấu chi dư nợ 208,7 triệu đồng và 910 khoản cấp tín dụng thông qua phát hành và sử dụng thẻ quốc tế dư nợ 8 tỷ đồng cấp cho các đối tượng bị hạn chế cấp tín dụng theo Điều 127 Luật các TCTD và theo điểm a, b, c, d, đ Khoản 1 Điều 12 Thông tư 36 (cấp tín dụng không TSBD; cấp tín dụng có TSBD nhưng không do HĐQT phê duyệt). Không có trường hợp cấp tín dụng cho các đối tượng bị hạn chế cấp tín dụng theo điểm e Điều 12 Thông tư 36 (cấp tín dụng cho các công ty con, công ty liên kết của TCTD hoặc doanh nghiệp mà TCTD nắm quyền kiểm soát).

Trong năm 2018, tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi của Eximbank tại một số ngày trong tháng 04 và 05/2018 vượt mức tối đa theo quy định tại Thông tư 36 (quy định không quá 80%) nhưng không ảnh hưởng đến khả năng thanh khoản. Nguyên nhân do Eximbank bị những thông tin bất lợi liên quan đến vụ việc tiền gửi của Khách hàng Chu Thị Bình làm cho vốn huy động của Eximbank liên tục giảm trong khi dư nợ cho vay vẫn tăng. Để đối phó với khủng hoảng này, Eximbank đã dùng nhiều biện pháp để đẩy mạnh số dư huy động và đã đưa tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi về đúng quy định.

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018:

– BKS đã thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán của ngân hàng và công ty con đến hết ngày 31/12/2018 và tổng nhất xác nhận kết quả như sau:

+ Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Eximbank và công ty con, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Ngân hàng Nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

+ Báo cáo tài chính hợp nhất đã trình bày trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Eximbank và công ty con tại thời điểm 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2018.

- Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2018 và kết quả hoạt động kinh doanh **hợp nhất** của Eximbank năm 2018 như sau (tỷ đồng):

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2017	Tăng/giảm so với 2017
1. Tổng tài sản:	152.652	149.370	+ 2%
2. Vốn chủ sở hữu:	14.884	14.251	+ 4%
3. Kết quả kinh doanh:			
- Lợi nhuận thuần từ KQKD trước chi phí DPRRTD	1.551	1.622	- 4%
- Chi phí DPRRTD	724	604	+ 20%
- Tổng lợi nhuận trước thuế	827	1.018	- 19%
- Thuế TNDN	166	195	- 15%
- Lợi nhuận sau thuế	661	823	- 20%

4. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính đã được NHNN phê duyệt tại Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 của Eximbank (tỷ đồng):

Stt	Chỉ tiêu	Kịch bản	Phương án cơ cấu lại - Năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỉ lệ hoàn thành
1.	Tổng tài sản	Cơ bản	172.480		89%
		-	-	152.652	-
		Đẩy mạnh	185.211		82%
2.	Nguồn vốn huy động (gồm huy động TT1 + TT2 + vay NHNN)	Cơ bản	142.473		95%
		-	-	134.754	-
		Đẩy mạnh	149.258		90%
3.	Dự nợ cấp tín dụng (gồm Cho vay TT1 + trái phiếu doanh nghiệp)	Cơ bản	118.946		92%
		-	-	109.605	-
		Đẩy mạnh	123.138		89%

Stt	Chỉ tiêu	Phương án cơ cấu lại - Năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỉ lệ hoàn thành
4.	Xử lý nợ xấu nội bảng	1.250	837	67%
5.	Xử lý nợ bán VAMC	900	1.007	112%

* Ghi chú: Eximbank xây dựng các chỉ tiêu căn cứ theo 2 kịch bản là Cơ bản và Đầy mạnh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của BKS, phương hướng hoạt động năm 2019 của Eximbank, BKS tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- 1) Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giám sát tuân thủ của HĐQT và BDH theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong việc quản trị, điều hành.
- 2) Phối hợp với HĐQT, BDH để tổ chức ĐHĐCĐ năm 2019.
- 3) Rà soát báo cáo tài chính 06 tháng và thẩm định báo cáo tài chính năm.
- 4) Tiếp tục giám sát việc triển khai thực hiện Phương án cơ cấu lại Eximbank, dự án đầu tư trụ sở số 07 Lê Thị Hồng Gấm,....
- 5) Chú trọng rà soát, đánh giá và nhận diện những rủi ro tiềm ẩn trong các hoạt động của Ngân hàng để đề xuất HĐQT, BDH đưa ra các giải pháp quản trị rủi ro.
- 6) Phối hợp với HĐQT, BDH trong việc thực hiện theo Kế hoạch thanh tra toàn diện năm 2019 của NHNN đối với Eximbank.
- 7) Tiến hành cơ cấu lại Ban KTNB theo quy định Thông tư 13 trên cơ sở tư vấn của Kiểm toán độc lập bao gồm: đánh giá vị thế, con người KTNB, hoàn thiện khung, lộ trình nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nhân sự KTNB, rà soát, hoàn thiện hệ thống quy định, quy trình KTNB, xây dựng kế hoạch kiểm toán dựa trên định hướng rủi ro, xây dựng chương trình kiểm toán, xây dựng quy trình kiểm soát chất lượng KTNB, xếp hạng rủi ro đối với các phát hiện của KTNB.
- 8) Chỉ đạo KTNB thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã đăng ký với NHNN.
- 9) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống chấm điểm, xếp hạng rủi ro các Phòng/Ban/Trung tâm tại Hội sở, Công ty con, từ đó làm cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm toán hàng năm.
- 10) Phối hợp với BDH thuê Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán tổng thể Dự án thay thế Korebank.
- 11) Tiếp tục giám sát việc thực hiện khắc phục chính sửa của các đơn vị/chi nhánh đối với các kiến nghị của Thanh tra cũng như khuyến nghị của BKS, KTNB. Đồng thời kiến nghị lên HĐQT áp dụng hình thức xử lý phù hợp đối với các đơn vị/chi nhánh chưa có ý thức trong công tác khắc phục chính sửa (nếu có).

12) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với hai cơ quan Quản trị và Điều hành để đạt được mục tiêu giám sát đã đề ra.

IV. KIẾN NGHỊ:

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và BDH, BKS kiến nghị:

- 1) HĐQT và BDH tiếp tục nâng cao vai trò trong công tác quản trị và điều hành, tiếp tục khắc phục nhanh chóng các tồn tại mà Cơ quan TTGS NHNN/ BKS và KTNB đã kiến nghị, tiếp tục chấn chỉnh, củng cố, đẩy mạnh toàn diện hơn nữa các hoạt động kinh doanh trong năm tới, duy trì và đảm bảo Ngân hàng Eximbank phát triển bền vững.
- 2) HĐQT và BDH thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện phương án cơ cấu lại, chỉ đạo các đơn vị có liên quan bám sát các mục tiêu, giải pháp đã đề ra thực hiện đúng theo các chỉ đạo các cấp để đảm bảo thực hiện thành công và hiệu quả Phương án cơ cấu lại Eximbank.
- 3) Bên cạnh đó cần tiếp tục chú trọng công tác xử lý nợ xấu, nợ đã bán VAMC, nợ ngoại bảng nhằm đưa dòng tiền về kinh doanh và cải thiện thu nhập của ngân hàng.
- 4) Điều lệ Eximbank hiện nay có một số nội dung đã không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, HĐQT đã trình ĐHĐCĐ năm 2018 xem xét chỉnh sửa nhưng chưa được phê duyệt, trong phiên họp ĐHĐCĐ lần này HĐQT tiếp tục trình ĐHĐCĐ để chỉnh sửa. BKS kính mong ĐHĐCĐ xem xét thông qua đề xuất của HĐQT.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động của ngân hàng năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ.

Nơi nhận:

- NHNN (để báo cáo);
- ĐHĐCĐ (để trình);
- HĐQT, TGD (để phối hợp);
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



TRẦN NGỌC DŨNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020**

-----o0o-----

Kinh trình: Đại hội đồng cổ đông Eximbank

Ban điều hành Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019

Năm 2019, kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung và vấn đề địa chính trị càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng tới niềm tin kinh doanh, quyết định đầu tư và thương mại toàn cầu. Sự biến động khó lường trên thị trường tài chính - tiền tệ quốc tế, giá dầu diễn biến phức tạp tác động đến tăng trưởng tín dụng, tâm lý và kỳ vọng thị trường.

Kinh tế Việt Nam, trong năm qua tiếp tục chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả nổi bật: Tổng sản phẩm trong nước tăng 7,02%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao hàng đầu khu vực và thế giới. Tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) bình quân dưới 3%, thấp hơn mục tiêu đề ra. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu lần đầu tiên vượt 500 tỷ USD, cán cân thương mại thặng dư năm thứ tư liên tiếp với mức xuất siêu kỷ lục gần 11 tỷ USD.

Chính sách tiền tệ được điều hành linh hoạt góp phần kiểm soát lạm phát trong mục tiêu, giữ được tỷ giá ổn định, tín dụng ở mức vừa phải, lãi suất điều chỉnh linh hoạt với tình hình kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế và liên tiếp nâng dự trữ ngoại hối quốc gia lên kỷ lục mới. Tổng phương tiện thanh toán tăng 14,8% so với cuối năm 2018, huy động vốn tăng 13,9%, tín dụng tăng 13,6%, tỷ lệ nợ xấu nội bảng 1,89%, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cơ bản ổn định, Lãi suất cho vay đồng Việt Nam phổ biến khoảng 6%-9%/năm đối với ngắn hạn và 9%-11%/năm đối với trung và dài hạn.

Từ những chuyển biến tích cực của nền kinh tế, Ban Điều hành Eximbank đã tập trung chỉ đạo sâu sát trong toàn hệ thống và giữ vững hoạt động kinh doanh ổn định, mặc dù trong năm Eximbank đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông 2 lần nhưng không thành công ảnh hưởng đến hình ảnh thương hiệu của Eximbank, tuy nhiên với những nỗ lực của toàn hệ thống, Eximbank đã đạt được những kết quả như sau:

1. Tổng tài sản đạt 167.538 tỷ đồng, tăng 9,8% so với năm 2018, đạt 92,6% kế hoạch.

2. Tổng nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 139.278 tỷ đồng, tăng 17,3% so với năm 2018, đạt 97,1% kế hoạch.

3. Tổng dư nợ cấp tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay và trái phiếu doanh nghiệp, không bao gồm trái phiếu VAMC) đạt 113.555 tỷ đồng, tăng 9,1% so với năm 2018, đạt 98,3% kế hoạch.

4. Tỷ lệ nợ xấu là 1,71%, giảm 0,14% so với năm 2018 (năm 2018: 1,85%).

5. Lợi nhuận trước trích lập dự phòng bổ sung trái phiếu VAMC theo TT 08/2016/TT-NHNN đạt 1.747 tỷ đồng, tăng 30,3% so với năm trước, đạt 87,4% kế hoạch; sau khi trích lập dự phòng bổ sung trái phiếu VAMC theo TT 08/2016/TT-NHNN thì lợi nhuận trước thuế đạt 1.095 tỷ đồng, tăng 32,4% so với năm trước, đạt 101,6% kế hoạch.

II. Đánh giá chung về hoạt động kinh doanh năm 2019

1. Huy động vốn:

Eximbank đã xây dựng những chính sách huy động linh hoạt, phù hợp theo từng giai đoạn, triển khai xuyên suốt “Chương trình kích thích bán hàng” nhằm khuyến khích chi nhánh, phòng giao dịch đẩy mạnh công tác huy động vốn; đồng thời triển khai nhiều chương trình khuyến mãi, các chương trình, sản phẩm công nghệ mới như: Combo tài khoản thanh toán, Combo năng động,... phù hợp nhu cầu gửi tiền đa dạng của khách hàng. Huy động vốn năm 2019 tăng trưởng 17,3% so với năm 2018, cao hơn mức tăng trưởng của toàn ngành (13,9%).

2. Sử dụng vốn:

Dư nợ tín dụng tuy tăng trưởng 8,6% nhưng đã có chuyển biến quan trọng về chất lượng danh mục, phù hợp với định hướng chiến lược của Eximbank, tuân thủ lộ trình điều chỉnh theo quy định của NHNN. Tỷ trọng các khoản cho vay ngắn hạn tăng từ 44% (31/12/2018) lên 50% với biên lãi cho vay (margin) được cải thiện. Các sản phẩm cho vay cá nhân, doanh nghiệp được thiết kế riêng cho các nhóm nhu cầu cụ thể, mục đích rõ

ràng, dòng tiền yêu cầu phù hợp theo mục đích, góp phần quản lý rủi ro tốt hơn và cải thiện biên lãi cho vay (margin) cao hơn.

3. Các hoạt động phi tín dụng:

Tiếp tục phát triển, đa dạng hóa sản phẩm nhằm nâng cao tỷ trọng nguồn thu ngoài lãi trong tổng thu nhập hoạt động, Eximbank tập trung đẩy mạnh các dịch vụ kinh doanh then chốt của một Ngân hàng bán lẻ hiện đại như thẻ, Bancassurance đạt tốc độ tăng trưởng vượt trội. Cụ thể thu phí thẻ tăng trưởng 33% so với năm 2018; thu nhập phí bảo hiểm đạt gấp 3 lần so năm 2018, góp phần đưa mức tăng trưởng thu nhập dịch vụ năm 2019 lên 12%, tăng cao nhất trong 3 năm gần đây. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoài hối cũng tăng trưởng đáng kể so với năm 2018, tăng 35% góp phần nâng tỷ trọng thu nhập ngoài lãi từ 16% năm 2018 lên 19% năm 2019.

4. Chất lượng tín dụng tiếp tục được kiểm soát tốt, tỷ lệ NPL (dư nợ nhóm 3 – nhóm 5/tổng dư nợ cho vay) giảm từ 1,85% năm 2018 xuống 1,71% vào cuối năm 2019, thuộc nhóm ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu thấp trong hệ thống.

5. Ngân sách được kiểm soát tốt hơn so với rủi ro mục tiêu đặt ra, chi phí hoạt động (không bao gồm khoản chi phí trích lập dự phòng rủi ro tiền gửi) tăng 7,56% so với năm 2018 thấp hơn tỷ lệ tăng của tổng thu nhập hoạt động (không bao gồm thu nhập bất thường bán cổ phiếu STB) là 14,14% so với năm 2018.

6. Các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động đều được Eximbank giám sát chặt chẽ và luôn đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của NHNN, cụ thể:

- Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất đạt 13,81%. Tỷ lệ an toàn vốn tại các thời điểm trong năm luôn duy trì vượt mức tối thiểu quy định hiện hành là 9%.
- Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi là 76,75%, so với mức tối đa không được vượt là 80%.
- Tỷ lệ vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn là 31,23% so với mức tối đa được phép là 40%.
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản đạt 16,89%, so với mức tối thiểu là 10%.
- Giới hạn cấp tín dụng, giới hạn góp vốn mua cổ phần, đầu tư trái phiếu Chính phủ đều nằm trong hạn mức quy định của NHNN.

7. Xây dựng nền tảng quản trị, vận hành hiệu quả

- Eximbank đã hoàn thành triển khai dự án về tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN. Hợp tác với KPMG triển khai Thông tư 13/2018/TT-NHNN, xây dựng các nền tảng quản trị rủi ro, hoàn thiện các bộ máy kiểm soát của quản lý cấp cao,



xây dựng khung quản trị rủi ro, thường xuyên đào tạo và truyền thông nội bộ nhằm tăng cường văn hóa tuân thủ trong toàn hàng.

- Trong năm 2019, Eximbank tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, vận hành theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả hơn, tập trung vào kinh doanh; đã thực hiện chuyển đổi hệ thống lương theo cấp độ, gắn kết việc giao-nhận KPI hàng năm, nâng cao tính chủ động, động lực làm việc của nhân viên.

- Hoàn thành các dự án tập trung vận hành như tài trợ thương mại, chuyển tiền quốc tế trên phạm vi toàn quốc, hợp nhất và tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng 24/7, tập trung vận hành thẻ, thí điểm khởi tạo khách hàng và mở tài khoản theo lô, chỉ lương tập trung. Bên cạnh đó, Eximbank đang tích cực chuẩn bị triển khai các dự án tập trung hoá vận hành lớn khác như tiếp quỹ, kiểm soát sau chứng từ.

- Chuyển đổi hoạt động của kênh phân phối đã diễn ra mạnh mẽ thông qua việc đẩy mạnh đào tạo năng lực kinh doanh, năng lực quản trị bán hàng theo mục tiêu; truyền cảm hứng, tạo động lực để thay đổi tư duy của đội ngũ bán hàng và các cấp cán bộ quản lý đến triển khai bộ KPI theo nhiều cấp độ chuyên viên; giao chỉ tiêu và ghi nhận bán chéo và bán chính đến từng cán bộ bán hàng để thúc đẩy năng lực bán hàng và cung cấp dịch vụ theo các mục tiêu trọng tâm toàn hàng trong từng thời kỳ.

- Bên cạnh đó, Eximbank thực hiện công tác truyền thông nhằm nâng cao chất lượng truyền thông nội bộ để góp phần xây dựng văn hóa tổ chức, thể hiện vai trò dẫn dắt và định hướng chuyên môn từ Hội sở đến các đơn vị kinh doanh trong toàn hàng.

- Trong năm qua, Eximbank đã tiếp tục chuẩn hóa và ban hành các quy chế quản lý giúp tiết giảm ngân sách một cách đáng kể trong mua sắm. Hệ thống mạng lưới địa điểm hoạt động đã được sắp đặt lại từng phần, hợp lý hơn, nhiều lợi thế kinh doanh và ổn định hơn.

8. Tình hình hoạt động công ty con

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (gọi tắt là AMC) có vốn thực góp đến ngày 31/12/2019 là 300 tỷ đồng.

Trong năm 2019, tiếp tục thực hiện công tác xử lý thu hồi nợ trong toàn hệ thống, phát mãi tài sản cầm trả nợ và cho thuê tài sản.

Kết quả hoạt động năm 2019 như sau:

- Doanh thu đạt 38,4 tỷ đồng, tăng 5,7% so với năm 2018;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 14,8 tỷ đồng.

III. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

1. Môi trường kinh doanh

Nền kinh tế thế giới năm 2020 gặp nhiều thách thức và diễn biến xấu do tác động từ sự bùng phát đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế của các quốc gia.

Kinh tế trong nước đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao. Theo Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) tại Việt Nam dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam có thể giảm xuống còn 2,7%. Một số lĩnh vực kinh tế dự kiến sẽ bị ảnh hưởng nặng nề, nhất là du lịch, giao thông vận tải và dịch vụ lưu trú.

Hoạt động ngân hàng cũng chịu ảnh hưởng rất lớn từ đại dịch Covid - 19. Sự gián đoạn các hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gây ra sụt giảm về nhu cầu tín dụng, nợ xấu có xu hướng tăng, dự phòng rủi ro tín dụng phải trích lập tăng cao. Bên cạnh đó, thực hiện theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, các Tổ chức tín dụng triển khai các giải pháp chia sẻ khó khăn với đất nước và doanh nghiệp thông qua cơ cấu lại nợ, miễn giảm lãi, phí, đồng thời đưa ra các gói lãi suất ưu đãi. Do đó sẽ kéo giảm lợi nhuận của ngành Ngân hàng trong năm 2020.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

Trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Eximbank năm 2020, Hội đồng quản trị đã phê duyệt đề xuất của Ban điều hành, kính trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

2.1. Chỉ tiêu kinh doanh chính

- Tổng tài sản: 176.000 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2019.
- Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư: 147.800 tỷ đồng, tăng 6% so năm 2019.
- Dự nợ cấp tín dụng: 122.275 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2019.
(bao gồm dự nợ cho vay khách hàng và trái phiếu doanh nghiệp)
- Tỷ lệ nợ xấu: dưới 2%.
- Lợi nhuận trước thuế: 1.318 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2019.

2.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020

Để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra như trên, Eximbank tập trung triển khai một số giải pháp trọng tâm như sau:

(i) Về hoạt động kinh doanh: triển khai mô hình kinh doanh, phát triển các sản phẩm dịch vụ phù hợp với từng phân khúc khách hàng. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nguồn



Handwritten signature or mark.

vốn, tăng tỷ trọng nguồn vốn giá thấp; hoàn thiện các sản phẩm tín dụng, tăng tỷ trọng cho vay ngắn hạn trong tổng danh mục để cải thiện biên lãi cho vay.

(ii) Triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí hoạt động, giãn tiến độ thực hiện các hạng mục xây dựng cơ bản chưa cấp thiết, tăng cường quản lý chặt chẽ các hạn mức sử dụng chi phí, tối ưu hóa bộ máy nhân sự, vận hành.

(iii) Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ tồn đọng, tập trung xử lý nợ đã bán cho VAMC, đặt mục tiêu mua lại toàn bộ nợ đã bán cho VAMC vào năm 2020 theo định hướng tái cơ cấu của Ngân hàng Nhà nước.

(iv) Quản trị rủi ro và Tuân thủ: Triển khai Thông tư 13 với sự tư vấn của KPMG; ứng dụng kết quả tính CAR của hệ thống theo Thông tư 41 vào kinh doanh và quản trị rủi ro; đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; triển khai việc giám sát để cảnh báo, phối hợp với các đơn vị trong việc quản trị rủi ro, xử lý nợ; nâng cao ý thức tuân thủ của hệ thống.

(v) Tiếp tục ứng dụng công nghệ để cải tiến quy trình quản lý, phê duyệt tập trung nhằm tinh gọn bộ máy vận hành và giảm thiểu rủi ro tác nghiệp. Nâng cao văn hóa tuân thủ thông qua đào tạo và truyền thông.

(vi) Tập trung phát triển nền tảng con người thông qua định vị, khung năng lực và lộ trình nghề nghiệp của nhân viên. Đầu tư mạnh mẽ vào công tác đào tạo đối với đội ngũ bán hàng trực tiếp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo tiềm năng, xây dựng cơ chế đãi ngộ cho cán bộ chủ chốt.

Trong năm 2019, Eximbank đã đạt kết quả khả quan với quy mô hoạt động tăng trưởng tốt và có chất lượng, tuân thủ chặt chẽ các quy định của Ngân hàng Nhà nước. Sang năm 2020, dù phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức do ảnh hưởng của dịch bệnh, Ban điều hành tin tưởng vào sự nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV, với sự đồng hành của các Cổ đông và khách hàng, Eximbank sẽ đạt được những mục tiêu đề ra trong năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng

TM. BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN CẢNH VINH

Tp.HCM, ngày 15 tháng 06 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020

**TỜ TRÌNH
V/V BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung như sau:

1. Báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Eximbank

Dvt: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR bổ sung vào cuối năm theo Thông tư 08		1.731.142	1.747.421
2	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro theo Thông tư 08		652.172	652.172
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	1.078.970	1.095.249
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất 20%)	B	226.050	229.117
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	852.920	866.132
6	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	187.938	189.696
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5%	42.646	43.232 (*)
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10%	85.292	86.464 (**)
6.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	60.000	60.000
	Trong đó:- Quỹ khen thưởng		30.000	30.000
	- Quỹ phúc lợi		30.000	30.000
7	Lợi nhuận năm 2019 còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	664.982	676.436

8	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	I	652.316	704.074
9	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019	J=H+I	1.317.298	1.380.510

(*) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ hợp nhất = 5% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 5% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

(**) Trích Quỹ dự phòng tài chính hợp nhất = 10% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 10% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

2. Theo quy định tại Thông tư 08/2016/TT-NHNN ngày 16/06/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN): "Tổ chức tín dụng được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận việc gia hạn thời hạn trái phiếu đặc biệt **không được chia cổ tức** để tạo nguồn xử lý nợ xấu cho đến khi trái phiếu đặc biệt đã gia hạn được thanh toán". Eximbank được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tổng thời gian gia hạn và thời gian gốc là 10 năm kể từ ngày phát hành đối với các trái phiếu đặc biệt phát hành từ năm 2015 trở về trước. Các trái phiếu này đến cuối năm 2019 chưa được thanh toán hết. Do đó, Eximbank không thực hiện chia cổ tức cho năm tài chính 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 




Cao Xuân Ninh

TPHCM, ngày 15 tháng 6 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (“HDQT”),
HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỘI ĐỒNG, ỦY BAN TRỰC THUỘC HDQT NĂM 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HDQT NĂM 2020****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHDCĐ”) kết quả hoạt động của HDQT và từng thành viên HDQT trong năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**I. Tổng quan chung**

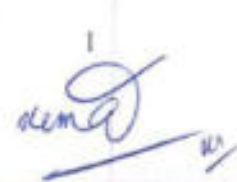
Trong năm 2019 vừa qua, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục có những chuyển biến tích cực, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) đã điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, bảo đảm an toàn hoạt động của hệ thống ngân hàng.

Theo Vụ Dự báo Thống kê, thanh khoản của hệ thống ngân hàng tại thời điểm cuối năm 2019 được đánh giá ở trạng thái “tốt” đối với cả đồng Việt Nam và ngoại tệ, có cải thiện tích cực hơn so với quý III-2019 và năm 2018. Cũng theo kết quả điều tra của Vụ Dự báo Thống kê, năm 2019 có 86,7% TCTD nhận định tình hình kinh doanh cải thiện hơn so với năm 2018, trong đó 32,4% đánh giá “cải thiện nhiều” và 56,3% đánh giá “cải thiện ít”.

Đáng chú ý, bình quân kỳ vọng về tăng trưởng lợi nhuận trước thuế năm 2019 của toàn hệ thống các TCTD ước tính ở mức 20,13%, cao hơn đáng kể so với mức bình quân kỳ vọng ghi nhận tại cuộc điều tra cùng kỳ năm trước (16,35%) và cao hơn mức kỳ vọng 18,86% của các TCTD tại cuộc điều tra tháng 9/2019¹.

Năm 2019, NHNN đã chính thức ban hành Thông tư số 22/2019/TT-NHNN thay thế Thông tư số 36/2014 về quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của ngân hàng. Thông tư này có 3 điểm đáng chú ý: “siết” tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn, nâng hệ số rủi ro đối với các khoản cho vay mua nhà có giá trị lớn và điều chỉnh tỷ lệ LDR. Theo đó, các ngân hàng sẽ phải đưa tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn về mức 37% từ ngày 1/10/2020, tiếp tục giảm xuống 34% một năm sau đó và xuống mức 30% sau một năm tiếp theo. Việc nâng hệ số rủi ro đối với các khoản cho vay mua nhà có giá trị lớn, quy định này sẽ tác động theo hướng làm giảm hệ số an toàn vốn (CAR) của các ngân hàng có danh mục cho vay mua nhà lớn, đồng thời tạo cơ hội cho các ngân hàng có CAR cao lấy thị phần cho vay mua nhà của các ngân hàng có CAR thấp, do CAR càng thấp thì càng ít dư địa để cho vay mua nhà giá trị lớn.

¹ <https://www.nhandan.com.vn/kinh-te/tin-tuc/item/43050202-trien-vong-nganh-ngan-hang-nam-2020.html>



Có thể thấy, nhờ sự tăng trưởng bùng nổ về lợi nhuận năm 2019 và chính sách linh hoạt của NHNN đã mang lại nhiều cơ hội cho hoạt động kinh doanh của Eximbank trong năm 2019 và là nền tảng vững chắc cho triển vọng phát triển trong năm 2020.

II. Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT

2.1. Về công tác quản trị của HĐQT năm 2019

Năm 2019 vừa qua, HĐQT đã chú trọng hơn trong công tác chỉ đạo, quản trị của mình, việc này được thể hiện thông qua việc tổ chức hàng loạt các cuộc họp, rất nhiều Nghị quyết của HĐQT được ban hành, hàng loạt các chỉ đạo các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc thực hiện chức trách HĐQT giao phó, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban điều hành. Cụ thể công tác quản trị của HĐQT được thể hiện như sau:

a. Thông qua việc tổ chức các cuộc họp và ban hành Nghị quyết/Quyết định

Trong năm 2019, HĐQT Eximbank đã tổ chức 24 phiên họp và 485 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 416 Nghị quyết liên quan đến định hướng chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh, xử lý nợ, giải quyết khủng hoảng truyền thông, xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT.

Trong khi đó, ở một số ngân hàng có quy mô tương đương hoặc lớn hơn Eximbank, việc tổ chức họp và/hoặc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản diễn ra với tần suất khá thấp, ví dụ như VPbank chỉ có 4 cuộc họp HĐQT, ACB có 5 cuộc họp và 5 lần lấy ý kiến bằng văn bản, thậm chí đến ngân hàng hàng đầu như Vietcombank cũng chỉ có tổng cộng 21 phiên họp và 59 trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản trong năm 2019².

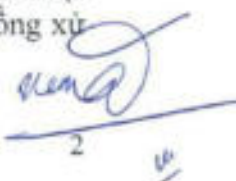
Trên cơ sở con số thống kê nêu trên cho thấy, năm 2019 là một năm làm việc cật lực, nỗ lực hết mình của các thành viên HĐQT nói riêng và cả tập thể HĐQT Eximbank nói chung.

b. Thông qua việc chỉ đạo hoạt động các Hội đồng, Ủy ban (“HD&UB”) trực thuộc HĐQT

Kế thừa hoạt động của năm trước, trong hơn nửa đầu năm 2019, HĐQT có rất nhiều các HD&UB trực thuộc HĐQT đang hoạt động, tuy nhiên, sau một thời gian hoạt động, một số HD&UB hoàn thành nhiệm vụ, một số HD&UB cần chấm dứt hoạt động nhằm đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành. Do đó, HĐQT đã ban hành Nghị quyết chấm dứt hoạt động của một số HD&UB như sau:

- Nghị quyết số 474/2019/EIB/NQ-HĐQT ngày 11/9/2019 chấm dứt hoạt động của:
 - Ban chỉ đạo dự án thay thế Korebank: đến thời điểm chấm dứt đã tổ chức 01 phiên họp về Báo cáo hiện trạng hoàn thành dự án “Thay thế Korebank”.
 - Ban chỉ đạo tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: đến thời điểm chấm dứt đã tổ chức 01 phiên họp và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản, thảo luận và quyết định về việc thay đổi và tuyển dụng nhân sự mới.
 - Ban chỉ đạo hỗ trợ xử lý kiến nghị của Đoàn Thanh tra: đến thời điểm chấm dứt đã tổ chức 01 lần lấy ý kiến về việc xem xét phương án để thực hiện chỉnh sửa theo kiến nghị của Thanh tra NHNN liên quan đến xử lý thù lao đã chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS.
- Nghị quyết số 514/2019/EIB/NQ-HĐQT ngày 02/10/2019 về việc chấm dứt hoạt động của Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn; thành lập mới Hội đồng xử

² Số liệu thống kê theo báo cáo quản trị năm 2019 của VPbank, ACB và Vietcombank.



2

lý rủi ro trực thuộc HĐQT. Đến thời điểm chấm dứt, Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn đã tổ chức 12 phiên họp, 9 lần xin ý kiến bằng văn bản và xử lý hồ sơ theo thẩm quyền.

Đến thời điểm 31/12/2019, HĐQT còn lại 04 HD&UB trực thuộc gồm:

- (i) *Hội đồng xử lý rủi ro*: Đã tổ chức 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản về trích lập dự phòng Quý III/2019 và Quý IV/2019 (Hội đồng thành lập từ ngày 02/10/2019).
- (ii) *Ủy ban quản lý rủi ro*: Đã tổ chức 08 phiên họp để thảo luận tình hình triển khai Thông tư 13, Thông tư 41; báo cáo tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban QLRR...
- (iii) *Ủy ban nhân sự*: Đã tổ chức 14 phiên họp và 23 lần xin ý kiến bằng văn bản đối với 271 Tờ trình đề xử lý và/hoặc tham mưu cho HĐQT các nội dung liên quan tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm nhân sự theo thẩm quyền.
- (iv) *Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm*: Đã tổ chức 01 phiên họp và 04 lần lấy ý kiến bằng văn bản liên quan báo cáo công tác phòng chống tham nhũng và tội phạm của Eximbank năm 2018, kế hoạch phòng chống tham nhũng và tội phạm năm 2019; Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng & tội phạm Quý I/2019, 6 tháng đầu năm 2019, Quý III/2019 và Quý IV/2019 của Eximbank.

c. Thông qua việc chỉ đạo, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc

Có thể nói rằng, năm 2019 là một năm đầy khó khăn và thách thức trong hoạt động kinh doanh của Eximbank khi Eximbank chưa có Tổng giám đốc - người đại diện theo pháp luật. Bằng tất cả những nỗ lực của mình, HĐQT đã bổ nhiệm Ông Nguyễn Cảnh Vinh giữ chức danh Quyền Tổng giám đốc, có trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Eximbank. Do vậy, HĐQT thể hiện vai trò quản trị của mình đối với hoạt động của Quyền Tổng giám đốc bằng nhiều hình thức như: giám sát kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, thông qua các báo cáo tại các cuộc họp, báo cáo bằng văn bản định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo về việc tuân thủ quy trình, quy chế, quy định nội bộ, tiến độ triển khai các dự án trọng yếu của Eximbank và công tác thực hiện các chỉnh sửa theo kiến nghị thanh tra nhằm đảm bảo ngân hàng hoạt động hiệu quả và tuân thủ theo quy định pháp luật, giám sát việc tổ chức triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Bên cạnh đó, Quyền Tổng giám đốc cũng thường xuyên cập nhật thông tin cho HĐQT về các hoạt động kinh doanh, báo cáo khó khăn, vướng mắc để HĐQT xem xét hỗ trợ kịp thời.

2.2. Về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT

a. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Ngoài việc thực thi các chức năng nhiệm vụ chung của thành viên HĐQT theo quy định, các thành viên HĐQT cũng được phân công tham gia vào các HD&UB chuyên môn trực thuộc HĐQT để thực hiện vai trò định hướng, giám sát, chỉ đạo và quyết định/tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền. Cụ thể hoạt động của từng thành viên HĐQT tại HĐQT và các HD&UB trực thuộc như sau:

(1) Ông Cao Xuân Ninh – Chủ tịch HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp: tham dự 100% (bao gồm cả ủy quyền).




- Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến (bao gồm cả ủy quyền): 96,5%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 3,5% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HĐ&UB: tham gia vào 03 HĐ&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ủy ban quản lý rủi ro: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp do Ủy ban tổ chức.
 - Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm: tổ chức tổng cộng 3 lần lấy ý kiến bằng văn bản kể từ thời điểm Ông Ninh được bầu làm Trưởng ban và Ông Ninh tham gia 100%.
 - Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn: tham dự 100% các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản do Hội đồng tổ chức (bao gồm cả ủy quyền).

(2) Ông Đặng Anh Mai – Phó Chủ tịch HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: tham dự 64,3% (bao gồm cả ủy quyền), vắng 35,7%.
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến (bao gồm cả ủy quyền): 38,7%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 61,3% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HĐ&UB: tham gia vào 04 HĐ&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ủy ban quản lý rủi ro: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp do Ủy ban tổ chức.
 - Ban chỉ đạo dự án Tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.
 - Ban chỉ đạo hỗ trợ xử lý kiến nghị của Đoàn thanh tra: tham dự 100% việc lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.
 - Ban chỉ đạo dự án Thay thế Korebank: không tham dự cuộc họp do Ban tổ chức (Ban chỉ tổ chức 1 cuộc họp).

(3) Ông Yasuhiro Saitoh – Phó Chủ tịch HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: tham dự 100% (bao gồm cả ủy quyền).
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến (bao gồm cả ủy quyền): 97,9%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 2,1% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HĐ&UB: tham gia vào 04 HĐ&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn: tham dự 78,7% nội dung được đưa ra tại các cuộc họp do Hội đồng tổ chức, vắng 21,3%; tham gia phản hồi ý kiến 100% tổng số các nội dung được trình.


 4

- Ban chỉ đạo dự án Thay thế Korebank: 100% tham dự cuộc họp do Ban tổ chức.
- Ủy ban nhân sự: 100% tham dự trực tiếp các cuộc họp do Ủy ban tổ chức và tham gia phản hồi ý kiến 99,25% tổng số Tờ trình/báo cáo do Ủy ban trình; số nội dung không có ý kiến chiếm tỷ lệ 0,75% tổng số các nội dung được trình.
- Hội đồng xử lý rủi ro: 100% tham gia vào việc phản hồi ý kiến đối với các nội dung được trình.

(4) Ông Nguyễn Quang Thông – Phó Chủ tịch HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: tham dự 92,9% (bao gồm cả ủy quyền), vắng 7,1% trên tổng số các cuộc họp.
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến (bao gồm cả ủy quyền): 96,1%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 3,9% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HD&UB: tham gia vào 03 HD&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm: 100% tham gia cuộc họp và việc lấy ý kiến do Ban tổ chức.
 - Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn: trực tiếp tham dự 88,0% tổng số nội dung được đưa ra tại các cuộc họp do Hội đồng tổ chức (vắng 12,0%) và phản hồi 100% ý kiến đối với các nội dung được trình.
 - Ủy ban nhân sự: tham dự 99,3% tổng số nội dung được đưa ra tại các cuộc họp do Ủy ban tổ chức (bao gồm cả ủy quyền), vắng 0,7%; trực tiếp tham gia phản hồi ý kiến 99,25%; số nội dung không có ý kiến chiếm tỷ lệ 0,75% tổng số các nội dung được trình.

(5) Ông Lê Minh Quốc – Thành viên HĐQT độc lập

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: tham dự 92,9% (bao gồm cả ủy quyền), vắng 7,1% trên tổng số các cuộc họp.
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến (bao gồm cả ủy quyền): 97,3%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 2,7% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HD&UB: tham gia vào 06 HD&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm: Trong thời gian giữ chức vụ Trưởng Ban, Ông Lê Minh Quốc tham gia 100% các cuộc họp và việc lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.
 - Ủy ban quản lý rủi ro: tham dự 50% tổng số nội dung được đưa ra tại các cuộc họp do Ủy ban tổ chức, vắng 50%.
 - Ban chỉ đạo dự án Tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.

5

 04/

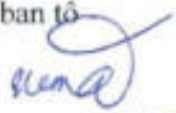
- Ban chỉ đạo dự án Thay thế Korebank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp do Ban tổ chức.
- Hội đồng xử lý rủi ro: tham gia phản hồi ý kiến 50% tổng số nội dung được do Hội đồng trình xin ý kiến bằng văn bản; số nội dung không có ý kiến 50% (01 nội dung) tổng số các nội dung được trình.
- Ủy ban nhân sự: tham dự 100% các cuộc họp do Ủy ban tổ chức (bao gồm cả ủy quyền) và tham gia phản hồi ý kiến 99,25%; số nội dung không có ý kiến chiếm tỷ lệ 0,75% tổng số các nội dung được trình.

(6) Ông Lê Văn Quyết – Thành viên HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: tham dự 100% (bao gồm cả ủy quyền).
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến (bao gồm cả ủy quyền): 98,4%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 1,6% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HD&UB: tham gia vào 05 HD&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn: tham dự 100% các cuộc họp và việc lấy ý kiến bằng văn bản do Hội đồng tổ chức (bao gồm cả ủy quyền).
 - Ban chỉ đạo dự án Tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.
 - Ban chỉ đạo hỗ trợ xử lý kiến nghị của Đoàn thanh tra: tham dự 100% việc lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.
 - Ban chỉ đạo dự án Thay thế Korebank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp do Ban tổ chức.
 - Hội đồng xử lý rủi ro: tham dự 100% tổng số nội dung do Hội đồng trình xin ý kiến bằng văn bản.

(7) Ông Hoàng Tuấn Khải – Thành viên HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: trực tiếp tham dự 78,6% (bao gồm cả ủy quyền), vắng 21,4%.
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến: 90,1%; số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 9,9% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HD&UB: tham gia vào 03 HD&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ban chỉ đạo dự án Tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.
 - Ban chỉ đạo dự án Thay thế Korebank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp do Ban tổ chức.
 - Ủy ban quản lý rủi ro: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp do Ủy ban tổ chức.



 6

(8) Bà Lương Thị Cẩm Tú – Thành viên HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: trực tiếp tham dự 71,4%, vắng 28,6%.
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến: 58,4%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 41,6% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HD&UB: tham gia vào 02 HD&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ủy ban quản lý rủi ro: tham dự 100% các cuộc họp do Ủy ban tổ chức (bao gồm cả ủy quyền).
 - Ủy ban nhân sự: tham dự 80,43% tổng số nội dung được đưa ra tại các cuộc họp do Ủy ban tổ chức (bao gồm cả ủy quyền), vắng 19,57%; trực tiếp tham gia phản hồi ý kiến 61,65%; số nội dung không có ý kiến 38,35% tổng số các nội dung được trình.

(9) Ông Ngô Thanh Tùng - Thành viên HĐQT

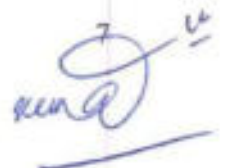
- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: tham dự 92,9% (bao gồm cả ủy quyền), vắng 7,1% trên tổng số các cuộc họp.
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến (bao gồm cả ủy quyền): 98,4%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 1,6% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HD&UB: tham gia vào 02 HD&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ủy ban nhân sự: tham dự 100% tổng số nội dung được đưa ra tại các cuộc họp do Ủy ban tổ chức (bao gồm cả ủy quyền); tham gia phản hồi ý kiến 95,5% tổng số các nội dung được trình (bao gồm cả ủy quyền); số nội dung không có ý kiến 4,5% tổng số các nội dung được trình.
 - Ban chỉ đạo dự án Tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản do Ban tổ chức.

(10) Ông Yutaka Moriwaki - Thành viên HĐQT

- Tại HĐQT:
 - Đối với các cuộc họp HĐQT: tham dự 87,5% (bao gồm cả ủy quyền), vắng 12,5%.
 - Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng số tờ trình có ý kiến: 99,5%; tổng số tờ trình được xem như là “Không có ý kiến” theo Nghị quyết HĐQT số 518/2016/EIB/NQ-HĐQT: 0,5% tổng số các Tờ trình xin ý kiến.
- Tại HD&UB: tham gia vào 01 HD&UB trực thuộc HĐQT gồm:
 - Ủy ban quản lý rủi ro: trực tiếp tham dự 100% các cuộc họp do Ủy ban tổ chức.

b. Kết quả hoạt động của HĐQT

- ❖ Kết quả đạt được

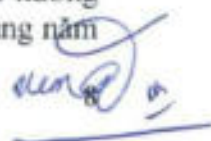


Nhìn chung, sau một năm làm việc miệt mài và mẫn cán cùng với sự đoàn kết nỗ lực hết mình của những người quản lý, điều hành và toàn thể CBNV, mặc dù còn nhiều hạn chế, hoạt động của HĐQT Eximbank trong năm 2019 cũng ghi nhận một số kết quả như sau:

- *Đối với công tác chỉ đạo, quản trị*
 - Rà soát và cập nhật các chính sách, quy định phù hợp với pháp luật hiện hành. Trong đó, HĐQT đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát và cập nhật Điều lệ Eximbank cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và các quy định pháp luật liên quan, đã trình xin ý kiến tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 nhưng đều không được thông qua. Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 này, HĐQT trình lại để xin quý cổ đông xem xét thông qua để đảm bảo Eximbank tuân thủ các quy định hiện hành và đồng bộ với nội dung và nguyên tắc được quy định tại các văn bản có liên quan.
 - Ban chỉ đạo Tái cấu trúc và Chiến lược Eximbank đã xem xét các đề xuất của Ban quản lý dự án, tham mưu cho HĐQT tổ chức lại bộ máy hoạt động của các Khối, phòng ban tại Hội sở và tiếp tục hoàn thiện mô hình hoạt động và cơ cấu tổ chức tại các đơn vị kinh doanh.
 - Ban Công tác dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm đã hoàn thành nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Công tác dự án, chi tiết được trình bày trong Báo cáo HĐQT về việc tổng kết toàn bộ quá trình hoạt động của Ban Công tác dự án và kết quả tìm kiếm đối tác chiến lược để triển khai dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Theo Danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN30 kỳ tháng 01/2019 được Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) công bố, cổ phiếu EIB đã được chọn vào rô chỉ số VN30, đây chỉ là số vốn hóa được thiết kế để đo lường mức tăng trưởng của 30 công ty hàng đầu về vốn hóa thị trường và Thanh khoản trong VNAllshare.
- *Đối với hoạt động kinh doanh*

HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai kế hoạch hành động của Eximbank năm 2019 để có thể hoàn thành các chỉ tiêu cam kết, xây dựng kế hoạch kinh doanh gắn với phương án cơ cấu và xử lý nợ xấu đã được Ngân hàng Nhà nước thông qua. Chi tiết:

- Về công tác huy động vốn: với Phương châm khuyến khích đơn vị kinh doanh đẩy mạnh công tác huy động vốn, Eximbank đã triển khai nhiều chương trình khuyến mãi, các chương trình, sản phẩm công nghệ mới, đa dạng phù hợp nhu cầu gửi tiền của khách hàng. Do vậy, công tác huy động vốn năm 2019 tăng trưởng 16,7% so với năm 2018, cao hơn mức tăng trưởng của toàn ngành (12,5%).
- Về công tác tín dụng: Năm 2019, Eximbank tập trung hơn về chất lượng, chất lượng tín dụng tiếp tục được kiểm soát tốt, tỷ lệ NPL (dư nợ nhóm 3 – nhóm 5/tổng dư nợ cho vay) giảm từ 1,85% năm 2018 xuống 1,71% vào cuối năm 2019, thuộc nhóm ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu thấp trong hệ thống, tiếp tục xây dựng chính sách tín dụng phù hợp với định hướng chiến lược lâu dài của Eximbank. Kết quả mức tăng trưởng tín dụng năm



2019 là 8,6%, tỷ trọng các khoản cho vay ngắn hạn tăng từ 44% (31/12/2018) lên 50% với biên lãi cho vay (margin) được cải thiện.

- Về giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động: Eximbank giám sát chặt chẽ và luôn đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của NHNN, cụ thể:

- + Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất đạt 13,81%, tỷ lệ an toàn vốn tại các thời điểm trong năm luôn duy trì vượt mức tối thiểu quy định hiện hành là 9%.

- + Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi là 76,75%, so với mức tối đa không được vượt là 80%.

- + Tỷ lệ vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn là 31,23% so với mức tối đa được phép là 40%.

- + Tỷ lệ dự trữ thanh khoản đạt 16,89%, so với mức tối thiểu là 10%.

- + Giới hạn cấp tín dụng, giới hạn góp vốn mua cổ phần, đầu tư trái phiếu Chính phủ đều nằm trong hạn mức quy định của NHNN.

- Về tình hình hoạt động công ty con (Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản (gọi tắt là AMC)): có vốn thực góp đến ngày 31/12/2019 là 300 tỷ đồng, doanh thu đạt 38,4 tỷ đồng, tăng 5,7% so với năm 2018, lợi nhuận trước thuế đạt 14,8 tỷ đồng.

- Về các hoạt động khác:

- + Các hoạt động phi tín dụng: tiếp tục phát triển, đa dạng hóa sản phẩm, tập trung đẩy mạnh các dịch vụ kinh doanh then chốt của một Ngân hàng bán lẻ hiện đại như thẻ, Bancassurance đạt tốc độ tăng trưởng vượt trội. Cụ thể thu phí thẻ tăng trưởng 33% so với năm 2018; thu nhập phi bảo hiểm đạt gấp 3 lần so năm 2018, góp phần đưa mức tăng trưởng thu nhập dịch vụ năm 2019 lên 12%, tăng cao nhất trong 3 năm gần đây. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại hối cũng tăng trưởng đáng kể so với năm 2018, tăng 35% góp phần nâng tỷ trọng thu nhập ngoài lãi từ 16% năm 2018 lên 19% năm 2019.

- + Tiếp tục chuẩn hóa và ban hành các quy chế quản lý giúp tiết giảm ngân sách một cách đáng kể trong mua sắm. Hệ thống mạng lưới địa điểm hoạt động đã được sắp đặt lại từng phần, hợp lý hơn, nhiều lợi thế kinh doanh và ổn định hơn. Do đó, ngân sách năm 2019 được kiểm soát tốt hơn so với mục tiêu đặt ra, chi phí hoạt động (không bao gồm khoản chi phí trích lập dự phòng rủi ro tiền gửi) tăng 7,56% so với năm 2018 thấp hơn tỷ lệ tăng của tổng thu nhập hoạt động (không bao gồm thu nhập bất thường bán cổ phiếu STB) là 14,14% so với năm 2018.

- + Eximbank đã hoàn thành triển khai dự án về tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN, triển khai Thông tư 13/2018/TT-NHNN, xây dựng các nền tảng quản trị rủi ro, hoàn thiện các bộ máy kiểm soát của quản lý cấp cao, xây dựng khung quản trị rủi ro, thường xuyên đào tạo và truyền thông nội bộ.

+ Thực hiện chuyển đổi hệ thống lương theo cấp độ, gắn kết việc giao, nhận KPI hàng năm, nâng cao tính chủ động, động lực làm việc của nhân viên.

+ Hoàn thành các dự án tập trung vận hành như tài trợ thương mại, chuyển tiền quốc tế trên phạm vi toàn quốc, hợp nhất và tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng 24/7, tập trung vận hành thẻ, thi điểm khởi tạo khách hàng và mở tài khoản theo lô, chi lương tập trung. Bên cạnh đó, Eximbank đang tích cực chuẩn bị triển khai các dự án tập trung hoá vận hành lớn khác như tiếp quỹ, kiểm soát sau chứng từ.

+ Chuyển đổi hoạt động của kênh phân phối đã diễn ra mạnh mẽ thông qua việc đẩy mạnh đào tạo năng lực kinh doanh, năng lực quản trị bán hàng theo mục tiêu; truyền cảm hứng, tạo động lực để thay đổi tư duy của đội ngũ bán hàng và các cấp cán bộ quản lý đến triển khai bộ KPI theo nhiều cấp độ; giao chỉ tiêu và ghi nhận bán chéo và bán chính đến từng cán bộ bán hàng để thúc đẩy năng lực bán hàng và cung cấp dịch vụ theo các mục tiêu trọng tâm toàn hàng trong từng thời kỳ.

+ Eximbank thực hiện công tác truyền thông nhằm nâng cao chất lượng truyền thông nội bộ để góp phần xây dựng văn hóa tổ chức, thể hiện vai trò dẫn dắt và định hướng chuyên môn từ Hội sở đến các đơn vị kinh doanh trong toàn hàng.

❖ Một số mặt tồn tại trong hoạt động của HĐQT

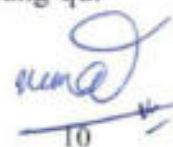
Bên cạnh các kết quả đạt được nêu trên, HĐQT cũng nhận trách nhiệm trong việc chưa bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc – người đại diện theo pháp luật của Eximbank gây ảnh hưởng không ít đến hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống. Đồng thời, trong năm 2019 Eximbank còn nhiều mặt chưa đạt được như kế hoạch gồm:

- Xây dựng thương hiệu, hình ảnh Eximbank theo hướng dễ nhận diện, thân thiện, bài bản và chuyên nghiệp.
- Chưa có báo cáo rà soát, đánh giá lại mạng lưới hoạt động, phân bố mạng lưới theo tình hình thực tế và phù hợp chiến lược kinh doanh của Eximbank.
- Chưa triển khai dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch HĐQT về hoạt động của HĐQT

Về tổng thể, HĐQT Eximbank đã thực hiện đúng chức năng, trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ Eximbank và các quy định pháp luật có liên quan.

Các thành viên HĐQT tham gia các phiên họp HĐQT theo qui định và có nhiều đóng góp ý kiến cả trong cuộc họp và bằng văn bản đối với các nội dung Trình trình HĐQT xem xét thông qua. Các Nghị quyết được ban hành đúng qui định của pháp luật và Điều lệ.



Tuy nhiên, quá trình xem xét ra quyết định của HĐQT còn một số điểm hạn chế do các nguyên nhân sau:

- a. *Một là*, số lượng các cuộc họp HĐQT vẫn còn nhiều so với các ngân hàng thương mại cổ phần có cùng quy mô, nhiều vấn đề điều hành vẫn được trình lên HĐQT để lấy quyết định, do quy định chưa rõ; Thời gian cuộc họp kéo dài so với dự kiến do có nhiều ý kiến, yêu cầu làm rõ thông tin trình; ... dẫn đến tiến độ ra quyết định chưa kịp thời.
- b. *Hai là*, một số Tờ trình chưa cung cấp đầy đủ thông tin hoặc không nêu bật các điểm chính yếu hoặc không nêu đề xuất cụ thể mà chỉ nêu vấn đề, khác biệt và không đồng bộ trong Tờ trình, tài liệu kèm theo chưa đầy đủ, đã trình HĐQT xem xét quyết định.
- c. *Ba là*, việc phản hồi ý kiến từ thành viên HĐQT còn mất nhiều thời gian do việc trao đổi thông tin giữa Ban điều hành và HĐQT còn thiếu tính xuyên suốt; từ đó ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp ý kiến và ban hành nghị quyết/quyết định của HĐQT. Thống kê chi tiết về số lần họp HĐQT và đóng góp ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT đã được trình bày trong báo cáo quản trị công ty và đăng trên trang thông tin điện tử Ngân hàng.

2.4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT

Căn cứ Nghị quyết số 24/2019/EIB/NQ-HĐQT ngày 15/01/2019 về việc tạm ứng thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2019, cụ thể:

- (i) Thù lao HĐQT năm 2019: 110 triệu đồng/thành viên/tháng.
- (ii) Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2019: 7,5 tỷ đồng.
- (iii) HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2019. Trường hợp không được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT cam kết hoàn lại số thù lao đã được Ngân hàng tạm ứng.

B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Năm 2020, HĐQT định hướng và chỉ đạo Tổng giám đốc/Quyền Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động với các ưu tiên sau đây:

1. Về công tác quản trị

- Tiếp tục xây dựng hành lang pháp lý nội bộ thông qua rà soát, sửa đổi, cập nhật, ban hành quy trình quy chế để quản lý rủi ro: rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro danh tiếng.
- Tuân thủ cũng như giám sát để nâng cao việc quản trị rủi ro đảm bảo tăng trưởng đi đôi với kiểm soát chất lượng; Nâng cao năng lực quản trị điều hành, gia tăng hiệu quả hoạt động toàn hệ thống trên cơ sở khai thác hiệu quả thế mạnh của Ngân hàng.
- Tiếp tục triển khai các biện pháp nâng cao năng lực tài chính, quản trị chi phí hiệu quả, tối đa hoá các nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh toàn hệ thống.
- Tiếp tục ứng dụng công nghệ để cải tiến quy trình quản lý, phê duyệt tập trung nhằm tinh gọn bộ máy vận hành và giảm thiểu rủi ro tác nghiệp, nâng cao văn hóa tuân thủ thông qua đào tạo và truyền thông.

- Xây dựng thương hiệu, hình ảnh Eximbank theo hướng dễ nhận diện, thân thiện, bài bản và chuyên nghiệp sau tái cấu trúc.

2. Về hoạt động kinh doanh

- Dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chủ yếu năm 2020 theo Nghị quyết HĐQT số 247/2020/EIB/NQ-HĐQT ngày 07/05/2020 sau:
 - Tổng tài sản: 176.000 tỷ đồng tăng 5% so với năm 2019.
 - Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư: 147.800 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2019.
 - Tỷ lệ nợ xấu: dưới 2,0%.
 - Lợi nhuận trước thuế và trước trích bổ sung dự phòng tất toán trái phiếu VAMC: 1.918 tỷ đồng.
- Dự nợ cấp tín dụng: 122.275 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2019 (bao gồm dự nợ cho vay khách hàng và trái phiếu doanh nghiệp). Kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2020 là 9% theo hạn mức tăng trưởng do NHNN thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép NHNN xem xét điều chỉnh tăng hạn mức tăng trưởng tín dụng.
- Tiếp tục triển khai dịch vụ Ngân hàng ưu tiên; xây dựng và triển khai mô hình kinh doanh cho phân khúc Khách hàng Doanh nghiệp lớn; Phát triển hợp tác với khách hàng doanh nghiệp lớn để xây dựng và tài trợ chuỗi cung ứng, gia tăng dịch vụ cho khách hàng doanh nghiệp SMEs, khách hàng cá nhân, thanh toán quốc tế cũng như kinh doanh ngoại tệ. Đồng thời xây dựng các chính sách, sản phẩm phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng.
- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ tồn đọng, tập trung xử lý nợ đã bán cho VAMC, đặt mục tiêu mua lại toàn bộ nợ đã bán cho VAMC vào năm 2020 theo định hướng tái cơ cấu ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước.
- Tập trung xử lý nợ xấu, nợ quá hạn để duy trì tỷ lệ nợ xấu dưới mức 2%.
- Đầu tư nâng cấp và phát triển mới hệ thống ATM để thực hiện mở rộng mạng lưới.
- Đưa Eximbank vào nhóm ngân hàng thương mại cổ phần có tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu (ROE) cao.

Với nội dung trên, HĐQT kính trình ĐHQĐ xem xét thông qua.

Trân trọng,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Xuân Ninh

TP.HCM, ngày 26 tháng 3 năm 2021



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018, 2019

(Bổ sung vào báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, 2019)

Thành viên HĐQT độc lập Eximbank bổ sung vào *Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2018 và năm 2019* về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018, năm 2019 như sau:

1- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018.

1. Về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Năm 2018, ông Lê Minh Quốc là Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên HĐQT độc lập, đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank.

Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định khi là Chủ tịch/thành viên tại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm: Hội đồng tín dụng Trung ương, Hội đồng xử lý rủi ro và ngân chặn nợ quá hạn, Ủy ban nhân sự, Ủy ban quản lý rủi ro, Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm, Ban chỉ đạo dự án thay thế Korebank, Ban chỉ đạo tái cấu trúc và chiến lược Eximbank.

2. Về kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1. Sự tham gia của thành viên HĐQT vào các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đối với các Tờ trình HĐQT: Trong năm 2018, tỷ lệ tham dự (bao gồm cả ủy quyền) của các thành viên HĐQT đối với các buổi họp HĐQT đa số đạt tỷ lệ trên 94%, tham gia biểu quyết và gửi lại Phiếu biểu quyết cho Văn phòng HĐQT Eximbank đối với các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đạt tỷ lệ 100%, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

2.2. Kết quả đánh giá của Chủ tịch HĐQT về hoạt động của HĐQT cũng là đánh giá của ông Lê Minh Quốc – Thành viên HĐQT độc lập: nội dung này đã được nêu tại mục II của *Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động của các*

Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2018 đã được HĐQT thông qua, được đăng trên website của ngân hàng từ ngày 06/06/2019 và phát tài liệu họp ĐHĐCĐ cho cổ đông.

II- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019.

1. Về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Năm 2019, ông Lê Minh Quốc là Chủ tịch HĐQT (đến ngày 21/05/2019) kiêm Thành viên HĐQT độc lập, đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank.

Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT (đến ngày 21/05/2019) kiêm Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định khi là Chủ tịch/thành viên tại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm: Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn, Ủy ban nhân sự, Ủy ban quản lý rủi ro.

2. Về kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1 Kết quả đánh giá của Chủ tịch HĐQT về hoạt động của HĐQT cũng là đánh giá của ông Lê Minh Quốc – Thành viên HĐQT độc lập và đã được nêu tại mục II của *Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020* đã được HĐQT thông qua, được đăng trên website của ngân hàng từ ngày 15/06/2020 và phát tài liệu họp ĐHĐCĐ cho cổ đông.

2.2 Sự tham gia của thành viên HĐQT vào các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đối với các Tờ trình HĐQT: Trong năm 2019, tham dự (bao gồm cả ủy quyền) của các thành viên HĐQT đối với các cuộc họp HĐQT đa số đạt tỷ lệ từ 75% trở lên, có 03 thành viên HĐQT tham dự họp đạt tỷ lệ thấp hơn 75%; tỷ lệ tham gia biểu quyết và gửi lại Phiếu biểu quyết cho Văn phòng HĐQT Eximbank đối với các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đa số đạt trên 90%, có 02 thành viên HĐQT biểu quyết các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và gửi lại Phiếu biểu quyết thấp hơn 60%, chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Lê Minh Quốc

PHỤ LỤC 1

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự trong năm 2018	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Tỷ lệ (%) gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Không tham dự họp/ Không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản
1	Ông Lê Minh Quốc	- Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT độc lập	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 02 phiên họp)	100	158/158 (trong đó có 13 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	100	
2	Ông Yasuhiro Saitoh	Phó Chủ tịch HĐQT	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 03 phiên họp)	100	158/158 (trong đó có 16 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	100	
3	Ông Đặng Anh Mai	Phó Chủ tịch HĐQT	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 03 phiên họp)	100	158/158 (trong đó có 1 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	100	
4	Ông Lê Văn Quyết	Thành viên HĐQT	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 02 phiên họp)	100	158/158 (trong đó có 3 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	100	
5	Ông Hoàng Tuấn Khải	Thành viên HĐQT	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 04 phiên họp)	100	158/158	100	
6	Ông Yutaka Moriwaki	Thành viên HĐQT	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	100	157/157 (trong đó có 2 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	100	01 lần lấy ý kiến là người có liên quan nên không

(Chữ ký)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự trong năm 2018	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Tỷ lệ (%) gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Không tham dự họp/ Không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản
			khác tham dự 02 phiên họp)		TV.HĐQT khác)		tham gia biểu quyết theo quy định.
7	Ông Cao Xuân Ninh	Thành viên HĐQT	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 03 phiên họp)	100	157/157	100	01 lần lấy ý kiến là người có liên quan nên không tham gia biểu quyết theo quy định.
8	Ông Nguyễn Quang Thông	Thành viên HĐQT	32/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 03 phiên họp)	94,12	157/157	100	02 phiên họp HĐQT không tham dự và không có ủy quyền; 01 lần lấy ý kiến là người có liên quan nên không tham gia biểu quyết theo quy định.
9	Bà Lương Thị Cẩm Tú	Thành viên HĐQT (Bắt đầu tham gia HĐQT từ 27/04/2018)	17/18	94,44	120/120	100	01 phiên họp HĐQT không tham dự và không có ủy quyền.
10	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	34/34 (trong đó ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 09 phiên họp)	100	158/158 (trong đó có 13 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	100	

Ghi chú: Số liệu, tỷ lệ nêu trên được tính bao gồm cả ủy quyền.

PHỤ LỤC 2


STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp HDQT tham dự trong năm 2019	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản	Tỷ lệ (%) gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản	Không tham dự họp/ Không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản
1	Ông Lê Minh Quốc	- Thành viên HDQT độc lập - Chủ tịch HDQT đến ngày 21/5/2019.	19/24 (trong đó có ủy quyền cho TV.HDQT khác tham dự 08 phiên họp)	79,17	472/485 (trong đó có 200 lần ủy quyền cho TV.HDQT khác)	97,32	Vắng 05 phiên họp HDQT; 13 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
2	Ông Cao Xuân Ninh	- Thành viên HDQT đến ngày 21/5/2019. - Chủ tịch HDQT từ ngày 22/5/2019.	24/24 (trong đó ủy quyền cho TV.HDQT khác tham dự 04 phiên họp)	100	468/485 (trong đó có 38 lần ủy quyền cho TV.HDQT khác)	96,49	17 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
3	Ông Yasuhiro Saitoh	Phó Chủ tịch HDQT	22/24 (trong đó có ủy quyền cho TV. HDQT khác tham dự 05 phiên họp)	91,67	475/485 (trong đó có 78 lần ủy quyền cho TV.HDQT khác)	97,94	Vắng 02 phiên họp HDQT (có ủy quyền nhưng người được ủy quyền vắng); 10 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
4	Ông Đặng Anh Mai	Phó Chủ tịch HDQT	14/24 (trong đó có ủy quyền cho TV.HDQT)	58,33	188/485 (trong đó có 34 lần ủy quyền cho TV.HDQT)	38,76	Vắng 10 phiên họp HDQT; 297 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản

1
(Signature)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự trong năm 2019	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Tỷ lệ (%) gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Không tham dự họp/ Không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản
			khác tham dự 02 phiên họp)		TV.HĐQT khác)		lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
5	Ông Lê Văn Quyết	Thành viên HĐQT	24/24 (trong đó có ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 02 phiên họp)	100	477/485 (trong đó có 7 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	98,35	8 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
6	Ông Hoàng Tuấn Khải	Thành viên HĐQT	17/24	70,83	437/485	90,10	Vắng 07 phiên họp HĐQT; 48 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
7	Ông Yutaka Moriwaki	Thành viên HĐQT (từ ngày 09/12/2019 không còn là TV.HĐQT)	21/24 (trong đó có ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 04 phiên họp)	87,50	424/426	99,53	Vắng 03 phiên họp HĐQT; 02 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và không có ủy quyền; 05 lần lấy ý kiến là người có liên quan nên không tham gia biểu quyết theo quy định.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự trong năm 2019	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Tỷ lệ (%) gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	Không tham dự họp/ Không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản
8	Ông Nguyễn Quang Thống	Thành viên HĐQT	18/24 (trong đó có ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 02 phiên họp)	75,00	466/485 (trong đó có 23 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	96,08	Vắng 06 phiên họp HĐQT; 19 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
9	Bà Lương Thị Cẩm Tú	Thành viên HĐQT	17/24	70,83	283/485	58,35	Vắng 07 phiên họp HĐQT; 202 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và không có ủy quyền.
10	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	18/24 (trong đó có ủy quyền cho TV.HĐQT khác tham dự 07 phiên họp)	75,00	477/485 (trong đó có 113 lần ủy quyền cho TV.HĐQT khác)	98,35	Vắng 06 phiên họp HĐQT; 8 lần không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và không có ủy quyền.

Ghi chú: Số liệu, tỷ lệ nêu trên được tính bao gồm cả ủy quyền.



Tp HCM ngày 11 tháng 4 năm 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2019
(ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ 35)****TỜ TRÌNH
V/V TỔNG MỨC THÙ LAO VÀ NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCD”) về tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) năm 2019 như sau:

HDQT Eximbank sẽ tập trung mọi ưu tiên để thực hiện thành công kế hoạch hoạt động của HDQT như đã nêu trong Báo cáo hoạt động của HDQT bao gồm phương hướng hoạt động của HDQT năm 2019, và chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành trong việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019 do ĐHĐCD giao.

Để thuận lợi trong công tác lập kế hoạch và quản lý chi phí năm 2019, HDQT kính trình ĐHĐCD thông qua:

(i) Tổng mức thù lao của HDQT năm 2019 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng, bằng năm 2018.

(ii) Ngân sách hoạt động của HDQT năm 2019 (bao gồm các chi phí thường xuyên phục vụ cho hoạt động của Hội đồng quản trị như chi phí đi công tác (kể cả chi phí xăng dầu), tiếp khách, cước điện thoại...; chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm) là 7,5 tỷ đồng, bằng năm 2018.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Quốc

Tp.HCM, ngày 11 tháng 06 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020**BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2015-2020,
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát ("BKS") được quy định trong Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng 2017; Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank") và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho Công ty niêm yết;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam, báo cáo của Hội đồng quản trị ("HDQT"), Ban điều hành ("BDH") và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019;

Ban Kiểm soát ("BKS") xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank") về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 – 2020 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA EXIMBANK NĂM 2019:**1. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019: (số liệu hợp nhất)**

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019 (*)	Thực hiện 2019	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng tài sản	181.000	167.538	93%
2	Huy động vốn	143.500	139.278	97%
3	Dư nợ cấp tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp)	115.570	113.555	98%
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng	< 2%	1,71%	
5	Lợi nhuận trước thuế trước trích bổ sung dự phòng trái phiếu VAMC theo Thông tư 08/2016/TT-NHNN	2.000	1.747	87%
6	Lợi nhuận trước thuế	1.077	1.095	102%

(*) Năm 2019 Eximbank tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 02 lần nhưng đều bất thành, do đó chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 căn cứ vào phê duyệt của HDQT tại Nghị quyết số

Trang 1/11

11/2019/EIB/NQ-HDQT ngày 08/01/2019 và Nghị quyết 159/2019/EIB/NQ-HDQT ngày 11/04/2019.

Năm 2019, mặc dù các chỉ tiêu kinh doanh chưa được ĐHĐCĐ thông qua nhưng Eximbank đã rất nỗ lực thực hiện các mục tiêu kinh doanh đề ra. Kết quả tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2019 cho thấy: hầu hết các chỉ tiêu quan trọng đều tăng so với năm 2018, trong đó lợi nhuận trước thuế có sự tăng trưởng đáng kể, cụ thể:

+ Tổng tài sản: 167.538 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2018, hoàn thành 93% kế hoạch (kế hoạch tổng tài sản năm 2019 là 181.000 tỷ đồng);

+ Vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: 139.278 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2018, hoàn thành 97 % kế hoạch (kế hoạch huy động vốn năm 2019 là 143.500 tỷ đồng);

+ Tổng dư nợ cấp tín dụng (không bao gồm trái phiếu VAMC): đạt 113.555 tỷ đồng, tăng 9 % so với năm 2018, hoàn thành 98 % kế hoạch (kế hoạch tổng cấp tín dụng năm 2019 là 115.570 tỷ đồng);

+ Trong năm 2019, Eximbank tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, tỷ lệ nợ xấu cuối năm 2019 chỉ có 1,71%/tổng dư nợ (năm 2018 tỷ lệ này là 1,85%);

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2019 của riêng ngân hàng đạt 1.079 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1.095 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2018, đạt 102% kế hoạch đề ra.

2. Đối với việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn:

Trong năm 2019, hầu hết các chỉ số chính về tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của Eximbank đều tuân thủ theo quy định tại Thông tư 19/2017/TT-NHNN ngày 28/12/2017 và Thông tư 16/2018/TT-NHNN ngày 31/07/2018, ngoại trừ 02 chỉ tiêu:

- (i). Tỷ lệ dư nợ cho vay chứng khoán/tổng dư nợ của Eximbank tại thời điểm 31/12/2019 là 6,04% (không thay đổi so với đầu năm) cao hơn so với mức quy định tối đa theo TT 36 là 5%, chủ yếu là 07 khách hàng (quá hạn) thế chấp cổ phiếu STB vay mua CP EIB tổng dư nợ là 746 tỷ đồng. Ngày 02/10/2019, NHNN đã có công văn số 728/NHNN-TTGSNH chấp thuận cho Eximbank được xử lý tài sản bảo đảm là 74.904.577 cổ phiếu STB để thu hồi nợ vay theo quy định, do đó trong năm 2020, BDH sẽ tập trung xử lý khoản nợ này.
- (ii). Có 14 khoản vay dư nợ 4,23 tỷ (bao gồm 9 khoản tín chấp dư nợ 0,97 tỷ, 4 khoản thế chấp lãi suất ưu đãi 3,02 tỷ và 1 khoản vay cầm cố 0,24 tỷ) và 335 khoản thế chấp tín dụng tín chấp dư nợ 3,56 tỷ đồng cấp cho các đối tượng bị hạn chế cấp tín dụng theo Điều 127 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 12 Thông tư 36 (cấp tín dụng không TSBD, cấp tín dụng có TSBD lãi suất ưu đãi, cấp tín dụng có TSBD lãi suất phổ thông không do HĐQT phê duyệt).

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019:

- BKS đã thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán của ngân hàng và công ty con đến hết ngày 31/12/2019 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:
 - + Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Eximbank và công ty con, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Ngân hàng Nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
 - + Báo cáo tài chính hợp nhất đã trình bày trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Eximbank và công ty con tại thời điểm 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2019.
- Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2019 và kết quả hoạt động kinh doanh **hợp nhất** của Eximbank năm 2019 như sau (tỷ đồng):

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018	Tăng/giảm so với 2018
1. Tổng tài sản:	167.538	152.652	+ 10%
2. Vốn chủ sở hữu:	15.749	14.884	+ 6%
3. Kết quả kinh doanh:			
- Lợi nhuận thuần từ KQKD trước chi phí DPRRTD	1.785	1.551	+ 15%
- Chi phí DPRRTD	690	724	- 5%
- Tổng lợi nhuận trước thuế	1.095	827	+ 32%
- Thuế TNDN	229	166	+ 38%
- Lợi nhuận sau thuế	866	661	+ 31%

4. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính đã được NHNN phê duyệt tại Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 của Eximbank:

Qua 2/3 chặng đường thực hiện cơ cấu lại hoạt động Eximbank, BKS ghi nhận Eximbank đã đi đúng định hướng đề ra, BDH đã rất tích cực trong việc triển khai các nhóm giải pháp, tuy nhiên kết quả mang lại qua 02 năm 2018 và 2019 chưa đạt như kỳ vọng, một số chỉ tiêu quan trọng vẫn chưa đạt được kịch bản cơ bản, cụ thể:

(tỷ đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Kịch bản	PA CCL - Năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành 2018	PA CCL - Năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ hoàn thành 2019
1.	Tổng tài sản	Cơ bản	172.480	152.652	89%	200.306	167.538	84%
		-	-		-	-		-

Stt	Chỉ tiêu	Kịch bản	PA CCL - Năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành 2018	PA CCL - Năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ hoàn thành 2019
		Đầy mạnh	185.211		82%	223.983		75%
2.	Nguồn vốn huy động (gồm huy động TT1 + TT2 + vay NHNN)	Cơ bản - Đầy mạnh	142.473 - 149.258	134.754	95% - 90%	166.694 - 182.036	147.963	89% - 81%
3.	Dư nợ cấp tín dụng (gồm Cho vay TT1 + trái phiếu doanh nghiệp)	Cơ bản - Đầy mạnh	118.946 - 123.138	109.605	92% - 89%	139.116 - 147.813	117.989	85% - 80%
4.	Xử lý nợ xấu nội bảng		1.250	837	67%	1.150	529	46%
5.	Xử lý nợ bán VAMC		900	1.007	112%	800	1.112	139%

* Ghi chú: Eximbank xây dựng các chỉ tiêu căn cứ theo 2 kịch bản là Cơ bản và Đầy mạnh.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2015-2020:

1. Về nhân sự của BKS:

- Tại ĐHĐCĐ lần thứ 31 của Eximbank ngày 15/12/2015 (ĐHĐCĐ bất thường năm 2015), Đại hội đã bầu ra BKS nhiệm kỳ 2015-2020 với 05 thành viên. Cũng trong ngày 15/12/2015 BKS đã họp phiên đầu tiên, các thành viên đã bầu ông Trần Lê Quyết giữ chức vụ Trưởng BKS.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Văn bản chấp thuận của NHNN; ngày/tháng/năm ban hành
1	Trần Lê Quyết	Trưởng BKS - chuyên trách	9591/NHNN-TTGSNH ngày 14/12/2015
2	Trần Ngọc Dũng	Thành viên BKS - chuyên trách	9591/NHNN-TTGSNH ngày 14/12/2015
3	Đặng Hữu Tiến	Thành viên BKS - chuyên trách	9591/NHNN-TTGSNH ngày 14/12/2015
4	Phạm Thị Mai Phương	Thành viên BKS - chuyên trách	9591/NHNN-TTGSNH ngày 14/12/2015
5	Trịnh Bảo Quốc	Thành viên BKS - không chuyên trách	9591/NHNN-TTGSNH ngày 14/12/2015

- Ngày 01/08/2018, Vietcombank ("VCB") có văn bản số 11919/VCB-ĐT ngày 01/08/2018 thông báo thay đổi người đại diện theo ủy quyền của VCB tại Eximbank, theo đó HĐQT VCB quyết định rút ông Trần Lê Quyết không làm người đại diện

theo ủy quyền của VCB tại Eximbank và cử bà Nguyễn Bích Thủy – Phó Trưởng phòng Đầu tư làm đại diện 100% vốn góp của VCB tại EIB thay cho ông Trần Lê Quyết và không tham gia ứng cử làm thành viên HĐQT/thành viên BKS Eximbank để VCB thực hiện các thủ tục thoái vốn tại EIB. Ông Trần Lê Quyết – Nguyên Trưởng BKS đương nhiên mất tư cách từ ngày 01/08/2018.

- Ngày 08/08/2018, các thành viên BKS còn lại đã bầu ông Trần Ngọc Dũng – Thành viên BKS làm Trưởng BKS thay ông Trần Lê Quyết. Số lượng thành viên BKS Eximbank còn lại 04 người và duy trì cho đến nay:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Trần Ngọc Dũng	Trưởng BKS	Chuyên trách
2	Phạm Thị Mai Phương	Thành viên BKS	Chuyên trách
3	Đặng Hữu Tiến	Thành viên BKS	Không chuyên trách
4	Trịnh Bảo Quốc	Thành viên BKS	Không chuyên trách

2. Về hoạt động của BKS:

- BKS hiện nay hoạt động dựa theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam được ban hành theo QĐ số 19/2018/EIB/QĐ-BKS ngày 20/08/2018 đã được ĐHCĐ thường niên năm 2018 thông qua.
- Trong nhiệm kỳ 2015-2020, BKS đã tổ chức 232 cuộc họp (bao gồm thảo luận trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm thảo luận, phân công và triển khai thực hiện chức năng nhiệm vụ của BKS và chỉ đạo công việc cho Ban KTNB (năm 2015 (tính từ 15/12/2015) là 02 cuộc, 2016 là 58 cuộc, 2017 là 45 cuộc, 2018 là 50 cuộc và 2019 là 77 cuộc). Nhìn chung trong nhiệm kỳ qua, BKS luôn tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, luôn bám sát theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và định hướng chiến lược phát triển ngân hàng. Từng thành viên BKS đã triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, góp phần kiểm soát rủi ro và cùng với Eximbank vượt qua khó khăn, từng bước giành lại vị thế của mình.

2.1. Công tác giám sát việc tuân thủ các quy định trong công tác quản trị, điều hành ngân hàng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Eximbank:

- BKS luôn bám sát các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước đối với hoạt động của TCTD và định hướng chiến lược phát triển kinh doanh của ngân hàng. Để giám sát việc tuân thủ các quy định trong công tác quản trị, điều hành ngân hàng của HĐQT, BDH Eximbank, trong suốt nhiệm kỳ 2015 – 2020, Trưởng BKS và các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT, BDH, các Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, BDH. Thông qua các cuộc họp này và các báo cáo quản lý nội bộ, các chính sách của BDH cũng như kết quả kiểm toán/rà soát của Ban KTNB, BKS đã đưa ra nhiều khuyến nghị/cảnh báo đối với HĐQT, BDH nhằm đảm bảo hoạt động của Eximbank tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ.

Đối với công tác quản trị, nhìn chung trong nhiệm kỳ qua (đặc biệt là trong năm 2019), BKS đánh giá hoạt động của HĐQT thiếu nhịp nhàng, các thành viên HĐQT

còn nhiều ý kiến trái chiều gây tranh cãi, các cuộc họp HĐQT thường xuyên kéo dài mà không đưa ra được quyết định cuối cùng, dẫn đến chậm ra quyết định đối với các vấn đề hệ trọng của ngân hàng, điển hình là vấn đề bổ nhiệm Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Eximbank, vấn đề tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019, tổ chức ĐHĐCĐ bất thường 2019 theo yêu cầu của cổ đông, vấn đề cung cấp hồ sơ theo yêu cầu của Cơ quan TTGSNH, đã dẫn đến Eximbank bị xử phạt hành chính và gây ảnh hưởng không nhỏ đến hình ảnh của Eximbank. Đây cũng là bài học sâu sắc để HĐQT, BKS phải rút kinh nghiệm tránh lặp lại trong nhiệm kỳ tới.

- BKS cũng thường xuyên giám sát việc chỉ đạo, quản trị, điều hành của HĐQT và BDH Eximbank trong quá trình thực hiện Phương án cơ cấu lại theo quy định tại điểm e, khoản 1 điều 2 Quyết định 38/QĐ-NHNN.m ngày 15/06/2018 phê duyệt mục tiêu, định hướng, giải pháp và lộ trình thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 của Eximbank. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm, Eximbank đều có báo cáo về CQ TTGSNH về kết quả, tiến độ thực hiện đề án theo đúng quy định.
- Giám sát tính trung thực kết quả hoạt động tài chính thông qua việc phân công nhân sự thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm (bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập), qua đó đánh giá tất cả các hoạt động của Eximbank và kiến nghị HĐQT/BDH trong công tác quản trị, điều hành nhằm tuân thủ đúng qui định pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động của Eximbank.
- Giám sát các chỉ số tài chính, tình hình hoạt động kinh doanh của Eximbank thông qua các báo cáo độc lập của KTNB thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.
- Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị nêu tại Kết luận của Thanh tra Giám sát Ngân hàng Nhà nước, khuyến nghị của BKS, KTNB.
- Thông qua kết quả giám sát, BKS đã kịp thời ghi nhận những tồn tại trong quá trình hoạt động, đưa ra những đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ,... nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

2.2. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ:

- Qua rà soát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, BKS ghi nhận:
 - ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019: năm 2019 Eximbank tổ chức ĐHĐCĐ 2 lần nhưng đều không thành công, do đó chưa có nội dung nào được ĐHĐCĐ thông qua.
 - ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: ĐHĐCĐ đã thông qua 13 nội dung và Eximbank đã thực hiện.
 - ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017: ĐHĐCĐ đã thông qua 18 nội dung nhưng chỉ còn 1 nội dung chưa thực hiện liên quan đến việc cấp đổi

Giấy phép hoạt động, 02 ngành nghề kinh doanh chưa bổ sung vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp như ĐHCĐ đã thông qua:

- “*Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất*”.
- “*Hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế: Thực hiện các giao dịch hối đoái quyền chọn ngoại lai (Exotic Option); Thực hiện giao dịch hoán đổi tiền tệ chéo (Cross Currency Swap)*”.

Hiện Eximbank vẫn đang đợi thời điểm phù hợp để trình hồ sơ xin phép (do đây là lần xin phép thứ hai sau khi NHNN có văn bản không chấp thuận cấp phép năm 2018).

3. Về phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, BDH:

- Sự phối hợp của BKS với HĐQT, BDH luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Eximbank và vì lợi ích chung của ngân hàng. Các phiên họp định kỳ của HĐQT, Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, BDH, Hội đồng thuộc BDH đều có sự tham dự của đại diện BKS. Các kiến nghị, đề xuất của BKS được HĐQT, BDH xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.
- Ngoài ra, BKS còn phối hợp với BDH, Ban chỉ đạo xử lý kiến nghị thanh tra theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện khắc phục chỉnh sửa các sai phạm theo các KLTT theo đúng thời hạn quy định, đồng thời giám sát việc xử lý nghiêm trách nhiệm của tập thể/cá nhân có hành vi cố ý làm trái, vi phạm pháp luật/các chính sách tín dụng, quản trị nội bộ của Eximbank và của Ngân hàng Nhà nước.

4. Lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc:

- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD của Eximbank đồng thời giám sát việc công bố thông tin đối với các thay đổi này. Trong các năm qua từ 2015 đến 2020, danh sách thay đổi thuộc các đối tượng nêu trên đều được Eximbank công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

5. Về công tác kiểm toán nội bộ:

- BKS sử dụng bộ phận KTNB để triển khai thực hiện nhiệm vụ giám sát phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng.
- Công tác KTNB trong nhiệm kỳ qua được thực hiện theo đúng quy định của NHNN tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 và Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018. Hàng năm, BKS đều có chỉ đạo KTNB xây dựng kế hoạch KTNB bám sát theo tình hình hoạt động ngân hàng, bao quát toàn hệ thống trên cơ sở định hướng rủi ro để ra quyết định kiểm toán toàn diện hay kiểm toán theo chuyên đề (tín dụng, huy động vốn, mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản,). Từ năm 2015 đến 2019, BKS đã chỉ đạo KTNB thực hiện kiểm toán 162 cuộc kiểm toán/rà soát tại các Chi nhánh, PGD, các phòng/ban/trung tâm Hội sở và công ty con, qua đó đã đưa ra 44.542 khuyến nghị để các đơn vị được kiểm toán khắc phục/chỉnh sửa/bổ sung

các sai sót nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động; trong đó có 2.138 khuyến nghị đối với Hội sở liên quan đến quy trình, quy chế nhằm góp phần ngăn ngừa rủi ro, đảm bảo chặt chẽ hơn trong hoạt động. Sau khi có kết quả kiểm toán, Ban KTNB tiếp tục theo dõi chặt chẽ và đôn đốc quá trình khắc phục chỉnh sửa của Đơn vị đã được kiểm toán, hàng tháng có báo cáo cho BKS cũng như BDH nhằm có biện pháp chấn chỉnh đối với các Đơn vị chậm khắc phục chỉnh sửa.

Năm	Tổng cuộc kiểm toán	Trong đó		Tổng khuyến nghị	Trong đó	
		CN, PGD	Hội sở		CN, PGD	Hội sở
Năm 2015	49	41	8	13.946	13.748	198
Năm 2016	31	14	17	7.275	6.320	955
Năm 2017	31	25	6	13.130	12.746	384
Năm 2018	35	25	10	9.983	9.590	393
Năm 2019	16	0	16	208	0	208
Cộng	162	105	57	44.542	42.404	2.138

- Ngoài ra, từ năm 2019, BKS cũng đã chỉ đạo KTNB đưa vào kế hoạch kiểm toán hàng năm việc kiểm toán kết quả triển khai thực hiện Phương án cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 tại Eximbank theo phương án cơ cấu lại đã được NHNN phê duyệt.
- Bên cạnh việc thực hiện kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã được xây dựng vào mỗi cuối năm trước, trong năm căn cứ vào tình hình hoạt động của ngân hàng, BKS cũng đã chỉ đạo KTNB thực hiện rà soát và có kiến nghị với BDH một số vấn đề còn tồn tại có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động Eximbank như: Tỷ lệ cho vay/huy động vượt mức quy định; Hệ thống Finacle Core mới sau hơn 1 tháng vận hành chính thức; Cho vay nhóm khách hàng có liên quan; Các khoản vay nhận thế chấp tài sản là động sản; Cho vay nhận thế chấp tài sản hình thành trong tương lai; Các khoản nợ còn tồn đọng, lãi treo; Tình hình quản lý chi phí hoạt động tại các Chi nhánh trong hệ thống; Tình hình sử dụng con dấu tại CN, PGD; Sự cố tại Trung tâm dữ liệu Vinadata; Quy định cấp hạn mức tín dụng thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ quốc tế,.....; Chỉ đạo KTNB xây dựng bộ tiêu chí giám sát từ xa và thực hiện giám sát từ xa thông qua bộ tiêu chí đã được xây dựng và thường xuyên cập nhật, bổ sung nhằm mở rộng phạm vi giám sát, có thể phát hiện và ngăn chặn kịp thời rủi ro xảy ra.
- Một trong những nhiệm vụ mà BKS nhiệm kỳ qua (2015-2020) đặc biệt quan tâm đó là việc nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ (trong đó bao gồm cả nâng cao chất lượng nhân sự kiểm toán nội bộ). BKS đã chỉ đạo và phân công Thành viên BKS trực tiếp giám sát quá trình thực hiện kiểm toán của Đoàn kiểm toán, tham dự các buổi họp thông qua kết quả kiểm toán nhằm đánh giá chất lượng KTNB cũng như đánh giá thực tế tình hình hoạt động của Đơn vị được kiểm toán, từ đó đại diện BKS có các khuyến nghị cũng như có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời.

- Ngoài ra, BKS cũng đã chỉ đạo KTNB thực hiện xây dựng Sổ tay kiểm toán nội bộ và cập nhật Sổ tay thường xuyên nhằm chuẩn hóa và thống nhất trong phương pháp, quy trình kiểm toán nghiệp vụ. BKS cũng tạo điều kiện để các nhân sự của KTNB có thể trau dồi kiến thức, kỹ năng kiểm toán thông qua các đợt tập huấn nội bộ định kỳ hàng năm và bồi dưỡng kỹ năng kiểm toán theo chuẩn quốc tế từ các đơn vị đào tạo có uy tín bên ngoài.
- Kể từ khi Thông tư 13/2018/TT-NHNN (“Thông tư 13”) ngày 18/5/2018 Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài bắt đầu có hiệu lực, BKS đã không ngừng củng cố và phát huy tầng bảo vệ thứ ba nhằm thực hiện việc đánh giá khách quan và độc lập về tính tuân thủ, rủi ro cũng như hiệu quả đối với hai tầng bảo vệ một và hai. Nhằm đáp ứng theo yêu cầu của Thông tư 13, BKS đã ban hành hệ thống quy định nội bộ của BKS và KTNB như: Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban KTNB, Quy định cơ cấu tổ chức của Ban KTNB, Quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS, KTNB phù hợp với quy định của pháp luật. Trong năm 2020, KPMG sẽ tổ chức đào tạo đối với cấu phần KTNB. BKS cũng sẽ tiếp tục chỉ đạo KTNB rà soát các quy định nội bộ của BKS, hoàn thiện phương pháp kiểm toán, xây dựng chương trình kiểm toán và nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ theo tư vấn của KPMG nhằm đảm bảo công tác KTNB hoạt động hiệu quả hơn, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu Thông tư 13 và chuẩn mực KTNB quốc tế.
- Trong nhiệm kỳ 2015-2020, BKS cũng đã ban hành một số quy định nội bộ trong công tác KTNB như: Quy định xếp loại mức độ rủi ro CN/PGD trong hệ thống Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu VN; Sổ tay Kiểm toán nội bộ; Quy định xếp loại sai phạm nghiệp vụ tại CN/PGD trong hệ thống Eximbank; Quy định chấm điểm hoàn thành nhiệm vụ áp dụng tại Ban KTNB Eximbank; Quy trình kiểm toán tỷ lệ an toàn vốn tại Eximbank.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2020:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS và định hướng hoạt động chung của ngân hàng, BKS xác định phương hướng hoạt động năm 2020 với một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- 1) Tiếp tục thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của BKS trong việc giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT, BDH theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ.
- 2) Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.
- 3) Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc xây dựng, thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Eximbank.
- 4) Tiếp tục giám sát chặt chẽ và đôn đốc thực hiện có hiệu quả Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 của Eximbank đã được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.

19/05/2020

- 5) Phối hợp với BDH tiếp tục hoàn thiện hoạt động của 3 tuyến phòng thủ, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong hoạt động ngân hàng.
- 6) Thực hiện vai trò giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB. Triển khai công tác KTNB theo đúng kế hoạch đã đăng ký với NHNN và theo các yêu cầu đột xuất của NHNN và Lãnh đạo ngân hàng.
- 7) Tiếp tục chú trọng đổi mới, cải tiến hoạt động kiểm toán nội bộ; tập trung và duy trì việc nâng cao chất lượng, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng kiểm toán của các nhân sự trong bộ phận kiểm toán nội bộ.
- 8) Đẩy mạnh công tác giám sát từ xa nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời rủi ro xảy ra, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng.

IV. KIẾN NGHỊ:

Trên cơ sở giám sát công tác quản trị, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng, BKS kiến nghị:

- 1) HĐQT, BDH tiếp tục nâng cao vai trò trong công tác quản trị, điều hành, khắc phục nhanh chóng các tồn tại mà CQ TTGSNH, BKS, Ban KTNB đã kiến nghị; Có định hướng chiến lược và kế hoạch hành động cụ thể cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng; Tiếp tục chấn chỉnh, củng cố, đẩy mạnh toàn diện hơn nữa các hoạt động kinh doanh trong những năm tới, đảm bảo Eximbank phát triển bền vững, giành lại vị thế vốn có của Eximbank.
- 2) Kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng để đảm bảo cơ cấu danh mục và chất lượng tín dụng an toàn phù hợp với mục tiêu đề ra.
- 3) Tiếp tục kiểm soát nợ xấu, xử lý nợ xấu theo đúng lộ trình, kế hoạch đã đề ra nhằm tăng nguồn thu cho ngân hàng và đảm bảo hoàn thành mục tiêu chung của ngành theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN tại Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 03/01/2020.
- 4) HĐQT chỉ đạo sát sao và giám sát chặt chẽ BDH trong quá trình thực hiện cơ cấu lại ngân hàng.
- 5) Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ để phát hiện, cảnh báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.
- 6) Có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm đưa vào hoạt động dự án xây dựng trụ sở chính số 07 Lê Thị Hồng Gấm.
- 7) Điều lệ Eximbank hiện nay có một số nội dung đã lạc hậu, không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Từ năm 2018 đến nay, HĐQT đã nhiều lần trình lên ĐHĐCĐ để chỉnh sửa, tuy nhiên ĐHĐCĐ thường niên 2018 đã không thông qua, các lần ĐHĐCĐ thường niên 2019, ĐHĐCĐ bất thường 2019 đều bất thành. Vì thế, kính mong ĐHĐCĐ sớm xem xét thông qua đề xuất của HĐQT để chỉnh sửa Điều lệ phù hợp với quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo của BKS về kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020, phương hướng hoạt động của BKS năm 2020. Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ.

Nơi nhận:

- NHNN (để báo cáo);
- ĐHĐCĐ (để trình);
- HĐQT, TGD (để phối hợp);
- Lưu BKS.



TRẦN NGỌC DŨNG



Tp.HCM, ngày 11 tháng 01 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020**TỜ TRÌNH****KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về chi phí hoạt động năm 2018 và đề trình Đại hội đồng cổ đông về kinh phí hoạt động và mức thù lao của Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:

I. Báo cáo tình hình sử dụng chi phí hoạt động năm 2018 và đề xuất kinh phí hoạt động năm 2019:

Tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 34 ngày 27/04/2018 đã phê duyệt chi phí hoạt động cho Ban Kiểm soát năm 2018 là 650 triệu đồng. Trong năm 2018 Ban Kiểm soát đã sử dụng 610 triệu đồng phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc trong toàn hệ thống, đảm bảo an toàn cho hoạt động ngân hàng, bảo vệ lợi ích của cổ đông.

Căn cứ nhiệm vụ công tác của Ban Kiểm soát năm 2019; trên tinh thần tiết kiệm tối đa chi phí cho ngân hàng, Ban Kiểm soát dự trù kinh phí hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát là 550 triệu đồng (gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng), chi phí hội thảo, hội nghị, giao tế, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe...).

Kết thúc năm tài chính 2019, Ban Kiểm soát sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các nhiệm vụ và việc sử dụng kinh phí phục vụ cho các hoạt động của Ban Kiểm soát tại phiên họp thường niên.

II. Đề trình thù lao của Ban Kiểm soát năm 2019:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát; Căn cứ kế hoạch công tác năm 2019; căn cứ điều kiện và khả năng của Eximbank hiện nay đồng thời có tham khảo với mức thù lao của các TCTD khác, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông

xem xét, phê duyệt quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2019 bằng với quỹ thù lao riêng năm 2018 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt là 8 tỷ đồng.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỜNG BAN



TRẦN NGỌC DŨNG

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2021

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

-----o0o-----

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Ban điều hành Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCĐ) kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020

Kinh tế thế giới năm 2020 chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 kéo dài từ cuối năm 2019, GDP giảm 5%, mức giảm sâu nhất từ sau Thế chiến thứ II. Tổng nợ toàn cầu đã tăng gấp 4 lần giá trị gia tăng cả thế giới tạo ra trong vòng 1 năm, cho đến thời điểm này kỳ vọng vào việc thành công trong cung cấp vaccine sẽ quyết định tăng trưởng toàn cầu cho năm 2021.

Kinh tế Việt Nam tích cực hơn so với bức tranh âm ảm của kinh tế thế giới, với GDP tăng trưởng 2,91%, chỉ số CPI tăng 3,23% so với năm 2019, cân đối xuất nhập khẩu hàng hóa thặng dư 20 tỷ USD

Chính sách tiền tệ được điều hành ổn định linh hoạt, giữ được tỷ giá ổn định, tin dụng ở mức vừa phải, lãi suất điều chỉnh linh hoạt với tình hình kinh tế vĩ mô, dự trữ ngoại hối tăng mạnh ước tính đạt 100 tỷ USD cuối năm 2020; lãi suất USD tiếp tục duy trì ổn định ở mức thấp; tổng phương tiện thanh toán tăng 12,8% so với cuối năm 2019; thanh khoản của hệ thống TCTD thông suốt; tin dụng tăng 12% so cuối năm 2019. Trong năm 2020, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã 3 lần thay đổi lãi suất điều hành theo hướng giảm, hệ thống thanh khoản ngân hàng tiếp tục dồi dào, các ngân hàng thương mại cũng đang duy trì mức lãi suất huy động trong dân cư thấp theo định hướng của NHNN.

Trong một năm chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 kéo dài, dưới tác động tiêu cực trực tiếp đến tình hình kinh tế và tài chính trong, ngoài nước, cộng với những vấn đề nội tại, Eximbank đã đạt được một số kết quả nhất định như sau:

1. Tổng tài sản đạt 160.435 tỷ đồng, giảm 4,2% so với năm 2019, đạt 91,2% kế hoạch.



1 

2. Tổng nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 133.918 tỷ đồng, giảm 3,8% so với năm 2019, đạt 90,6% kế hoạch.
3. Tổng dư nợ cấp tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay và trái phiếu doanh nghiệp, không bao gồm trái phiếu VAMC) đạt 102.018 tỷ đồng, giảm 10,2% so với năm 2019, đạt 83,4% kế hoạch.
4. Tỷ lệ nợ xấu là 2,52%, tăng 0,81% so với năm 2019 (năm 2019: 1,71%).
5. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.340 tỷ đồng, tăng 22,3% so với năm 2019, đạt 100,6% kế hoạch.

II. Đánh giá chung về hoạt động kinh doanh năm 2020

1. Huy động vốn

Trong điều kiện chịu tác động nặng nề của dịch Covid 19 vừa qua, khi dư nợ tín dụng sụt giảm, để đảm bảo hiệu quả trong công tác huy động và sử dụng vốn, Eximbank đã chủ động giảm lãi suất huy động, hạn chế phân khúc khách hàng yêu cầu lãi suất huy động cao, thay thế bằng phân khúc khách hàng phổ thông có lãi suất thấp hơn. Tuy quy mô có giảm, nhưng việc chuyển dịch danh mục nguồn vốn vừa đảm bảo ổn định, củng cố nền tảng khách hàng, vừa tiết giảm chi phí huy động vốn.

2. Sử dụng vốn

Trong năm 2020, nhận định thị trường khó khăn, khách hàng kinh doanh sẽ gặp nhiều ảnh hưởng nên Eximbank đã chủ động kiểm soát chặt chẽ việc cho vay, đặc biệt trong các lĩnh vực có mức độ rủi ro cao; quy hoạch lại phân khúc khách hàng doanh nghiệp lớn; giảm cho vay đối với các khách hàng yêu cầu lãi suất thấp, dẫn đến quy mô tín dụng có sự giảm sút so với năm 2019.

Tuy quy mô tín dụng giảm nhưng Eximbank đã cơ cấu lại danh mục tín dụng phù hợp; công tác phê duyệt tín dụng được thực hiện chặt chẽ, không nói lỏng định lượng cho vay; dư nợ tín dụng đã có chuyển biến quan trọng về chất lượng danh mục, phù hợp với định hướng chiến lược của Eximbank, tuân thủ lộ trình điều chỉnh theo quy định của NHNN. Tỷ trọng các khoản cho vay ngắn hạn tiếp tục tăng và biên lãi cho vay (margin) được cải thiện tốt so với năm 2019.

3. Các hoạt động kinh doanh khác

Tiếp tục phát triển, đa dạng hóa sản phẩm nhằm nâng cao tỷ trọng nguồn thu ngoài lãi trong tổng thu nhập hoạt động, trong năm 2020 Eximbank tập trung đẩy mạnh các dịch vụ kinh doanh then chốt của một Ngân hàng bán lẻ hiện đại. Hoạt động thẻ, Bancassurance đạt tốc độ tăng trưởng vượt trội: cụ thể thu phí thẻ tăng trưởng 144% so với năm 2019; thu nhập phí bảo hiểm tăng trưởng 23%, góp phần đưa mức tăng trưởng thu nhập dịch vụ năm 2020 lên 20%, tăng cao nhất trong 4 năm gần đây.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh ngoại hối cũng đã góp phần quan trọng trong việc tăng trưởng thu nhập ngoại lãi với mức tăng trưởng 9,3% so với năm 2019.

4. Chất lượng tín dụng

Năm 2020, mặc dù Eximbank đã triển khai nhiều giải pháp ngăn chặn nợ quá hạn, nợ xấu phát sinh, đồng thời tiến hành các biện pháp xử lý nợ phù hợp nhưng tỷ lệ nợ xấu đã tăng từ 1,71% (năm 2019) lên 2,52% (năm 2020), nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng từ đại dịch Covid 19 tác động đến khả năng trả nợ của khách hàng, thêm vào đó là việc giảm dư nợ cho vay đã góp phần tăng nhẹ tỷ lệ nợ xấu.

5. Với dự báo tình hình đại dịch Covid 19 ảnh hưởng đến thu nhập từ hoạt động kinh doanh, Ban Điều hành đã triển khai nhiều giải pháp tiết giảm, kiểm soát, tối ưu chi phí hoạt động, kết quả là chi phí hoạt động giảm 11% so với năm 2019.

6. Các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động đều được Eximbank giám sát chặt chẽ và luôn đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của NHNN, cụ thể:

- Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất đạt 11,81%. Tỷ lệ an toàn vốn tại các thời điểm trong năm luôn duy trì vượt mức tối thiểu quy định hiện hành là 8%.
- Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi là 72,45%, so với mức tối đa không được vượt là 85%.
- Tỷ lệ vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn là 25,35% so với mức tối đa được phép là 40%.
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản đạt 20,47%, so với mức tối thiểu là 10%.
- Giới hạn cấp tín dụng, giới hạn góp vốn mua cổ phần, đầu tư trái phiếu Chính phủ đều nằm trong hạn mức quy định của NHNN.

7. Xây dựng nền tảng quản trị, vận hành hiệu quả

- Eximbank đã hoàn thành dự án Thông tư 41, xây dựng hệ thống tính toán tự động tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, theo đó hệ số CAR của Eximbank luôn cao hơn mức 8%, đáp ứng tốt quy định của NHNN.
- Việc triển khai thành công Dự án Thông tư 13 giúp cho việc quản trị rủi ro của Eximbank được nâng cao, không chỉ đáp ứng yêu cầu của NHNN mà còn đáp ứng được các tiêu chuẩn về quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế Basel II. Eximbank đã hoàn thiện các bộ máy kiểm soát của quản lý cấp cao, xây dựng khung quản trị rủi ro, thường xuyên đào tạo và truyền thông nội bộ nhằm tăng cường văn hóa tuân thủ trong toàn hệ thống.
- Trong năm 2020, Eximbank đã chuyển đổi, hoàn thiện mô hình kinh doanh tại các đơn vị kinh doanh theo cơ cấu tổ chức, vận hành gọn nhẹ, hiệu quả. Ngân hàng cũng đã hoàn thiện dần chính sách lương và chế độ cho cán bộ nhân viên. Công tác đào tạo được triển khai tích cực và chất lượng tốt hơn.

30078
HÀNG
GIA
HÀNG
HÀNG
HÀNG
HÀNG
HÀNG
HÀNG



- Ngân hàng đã triển khai và hoàn thành các dự án vận hành tập trung quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả, tinh gọn và chuẩn hóa quy trình.
- Chuyển đổi hoạt động của kênh phân phối đã diễn ra mạnh mẽ, từ việc đẩy mạnh đào tạo năng lực kinh doanh, năng lực quản trị bán hàng theo mục tiêu; truyền cảm hứng, tạo động lực để thay đổi tư duy của đội ngũ bán hàng và các cấp cán bộ quản lý, thúc đẩy năng lực bán hàng và cung cấp dịch vụ theo các mục tiêu trọng tâm toàn Ngân hàng.
- Thực hiện tốt công tác truyền thông định hướng, thương hiệu và thông tin liên quan đến Eximbank, nâng cao chất lượng truyền thông nội bộ để góp phần xây dựng văn hóa tổ chức, thể hiện vai trò dẫn dắt và định hướng chuyên môn từ các Khối Hội sở đến các đơn vị kinh doanh trong toàn Ngân hàng.

8. Tình hình hoạt động công ty con

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (gọi tắt là Eximbank AMC) có vốn thực góp đến ngày 31/12/2020 là 300 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện công tác xử lý thu hồi nợ xấu theo ủy thác của Eximbank:
 - Tổng số nợ gốc thu hồi trong năm 2020 đạt 365 tỷ đồng
 - Tổng thu lãi đạt 124 tỷ đồng.
- Kết quả hoạt động dịch vụ tài chính:
 - Tổng doanh thu đạt 52,3 tỷ đồng, tăng 36% so với năm 2019;
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 26,9 tỷ đồng, tăng 82% so với năm 2019.

III. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

1. Môi trường kinh doanh

Năm 2021 dự báo tiếp tục là một năm khó khăn cho nền kinh tế toàn cầu, do những yếu tố bất định của dịch Covid-19 chưa có hồi kết, kéo theo thị trường tài chính nhiều rủi ro gia tăng, thị trường dầu mỏ, giá vàng, đồng USD... có thể biến động thất thường, nền kinh tế thế giới sẽ đối diện với những thách thức đan xen.

Theo nhận định của IMF thì nền kinh tế Việt Nam đã đi qua điểm đáy của đồ thị phục hồi kinh tế. Chính phủ và Quốc hội đưa ra mục tiêu cho năm 2021 với kỳ vọng tăng trưởng GDP từ 6% đến 6,5%, tốc độ tăng CPI bình quân khoảng 4%, trong đó ngành Ngân hàng sẽ đóng vai trò trụ cột nền kinh tế.

Theo đó, NHNN định hướng điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu, hỗ trợ ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần phục hồi tăng trưởng kinh tế, duy trì ổn định thị trường tiền tệ và ngoại hối. Năm 2021, định hướng tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 12%; tăng trưởng tín dụng khoảng

12% và sẽ được điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế; kiểm soát chặt tín dụng trong lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tiếp tục tháo gỡ khó khăn về tín dụng cho người dân, doanh nghiệp bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Eximbank năm 2020, Hội đồng quản trị đã phê duyệt đề xuất của Ban điều hành, kính trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 như sau:

2.1. Chỉ tiêu kinh doanh chính

- Tổng tài sản: 177.000 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2020.
- Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư: 148.000 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2020.
- Dư nợ cấp tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay khách hàng và trái phiếu doanh nghiệp): 108.600 tỷ đồng, tăng 6,5% so với năm 2020.

Đây là chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng do NHNN thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép NHNN xem xét điều chỉnh hạn mức tăng trưởng tín dụng.

- Tỷ lệ nợ xấu: $\leq 2,5\%$.
- Lợi nhuận trước thuế: 2.150 tỷ đồng, tăng 60% so với năm 2020.

2.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021

Để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra như trên, Eximbank tập trung triển khai một số giải pháp trọng tâm như sau:

(i) Về hoạt động kinh doanh

- Phát triển nền tảng khách hàng thông qua việc tăng mức độ sử dụng sản phẩm, thị phần của khách hàng hiện hữu, đẩy mạnh việc phát triển khách hàng mới theo chuỗi giá trị, tạo hệ sinh thái phát triển khách hàng; chuẩn hóa danh mục khách hàng theo phân khúc; triển khai mô hình Priority (Ngân hàng ưu tiên).

- Phát triển các sản phẩm dịch vụ phù hợp với từng phân khúc khách hàng; cải thiện nền tảng công nghệ cho IB, MB để gia tăng tiện ích, nâng cao trải nghiệm khách hàng; tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thẻ tín dụng, bancas, góp phần tăng tỷ lệ tăng trưởng thu nhập phí.

(ii) Tiếp tục triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí hoạt động, tăng cường quản lý chặt chẽ các hạn mức sử dụng chi phí, tối ưu hóa bộ máy nhân sự, vận hành.

(iii) Quản trị rủi ro và tuân thủ. Tiếp tục áp dụng các nghiệp vụ, quy trình được tạo dựng khi triển khai Thông tư 13, Thông tư 41 để đưa các công cụ đo lường, kiểm soát, quản trị rủi ro đi vào hoạt động kinh doanh hàng ngày, nhằm đạt đến tuân thủ chuẩn



U

mức cấp cao của ngành. Hệ thống kiểm tra nội bộ, quản lý rủi ro vận hành, vai trò của 3 tuyến phòng thủ, hệ thống cảnh báo sớm được đẩy mạnh triển khai trên toàn hệ thống vừa để kiểm soát rủi ro vừa nâng cao ý thức tuân thủ của từng cán bộ Eximbank.

(iv) Đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ tồn đọng, thực hiện mua lại toàn bộ nợ đã bán cho VAMC trong quý 1/2021.

(v) Công nghệ và vận hành. Xây dựng năng lực vận hành ổn định của hệ thống thông qua các dự án nâng cấp hệ thống, kiến trúc hệ thống công nghệ thông tin; Tăng cường năng lực hệ thống tuân thủ và bảo mật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh doanh, tăng trưởng khách hàng; tiếp tục đẩy mạnh vận hành tập trung để giải phóng lực lượng bán hàng tại các đơn vị kinh doanh, quản trị rủi ro vận hành tốt hơn và nâng cao năng suất lao động.

(vi) Tổ chức nhân sự. Tái cấu trúc nguồn nhân sự theo mô hình kinh doanh; xây dựng khung năng lực và lộ trình công danh; chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đào tạo; triển khai lực lượng nhân sự dự trữ.

Trong năm 2020, tuy quy mô hoạt động có giảm nhưng Eximbank đã đạt kết quả tăng trưởng tốt về chất lượng và hiệu quả, tuân thủ chặt chẽ các quy định của Ngân hàng Nhà nước. Sang năm 2021, vẫn còn phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức do ảnh hưởng của dịch bệnh, Ban điều hành tin tưởng vào sự nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV, với sự đồng hành của các Cổ đông và khách hàng, Eximbank sẽ đạt được những mục tiêu đề ra trong năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng

TM. BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN CẢNH VINH

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**NGÂN HÀNG TMCP
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 183.8./2021/EIB-TGD

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM**

Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam.

Mã chứng khoán: EIB.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM.

Điện thoại: (028) 38210056.

Fax: (028) 38216913.

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ.

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.

Loại thông tin công bố: Định kỳ **Bất thường** **24h** Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Ngày 30/12/2021, Hội đồng quản trị ("HDQT") Eximbank ban hành Nghị quyết số 531/2021/EIB/NQ-HDQT ngày 30/12/2021 về việc điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2021, cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 đã trình HDQT (Nghị quyết số 81/2021/EIB/NQ-HDQT ngày 02/03/2021 của HDQT)			Kế hoạch 2021 điều chỉnh			So với kế hoạch đã trình
		Giá trị	+/- so 2020	% +/- so 2020	Giá trị	+/- so 2020	% +/- so 2020	
1	Tổng tài sản	177.000	15.802	10%	167.000	5.802	3,6%	-10.000
2	Huy động vốn	148.000	13.851	10%	139.500	5.351	4,0%	-8.500
3	Dư nợ cấp tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp)	117.000	14.982	15%	115.790	13.772	13,5%	-1.210
4	Lợi nhuận trước thuế	2.150	829	63%	1.300	-21	-1,5%	-850

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 31/12/2021 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/thongtinkhac>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *phantha*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vp.HDQT

KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *W*



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2021

TỜ TRÌNH
V/V BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung như sau:

1. Báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của Eximbank

Dvt: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước khi trích lập DPRR trái phiếu VAMC bổ sung vào thời điểm cuối năm		1.647.122	1.666.264
2	Trích lập bổ sung chi phí dự phòng rủi ro trái phiếu VAMC		326.738	326.738
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	A	1.320.384	1.339.526
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	B	265.573	269.345
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	C=A-B	1.054.811	1.070.181
6	Trích lập các quỹ	D=E+F+G	233.222	236.697
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	E=C*5%	52.741	53.899 (*)
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10%	105.481	107.798 (**)
6.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	G	75.000	75.000
	Trong đó:- Quỹ khen thưởng		37.500	37.500
	- Quỹ phúc lợi		37.500	37.500

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	H=C-D	821.589	833.484
8	Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2020 (chưa bao gồm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 số tiền 45.000 triệu VND và năm 2019 số tiền 60.000 triệu VND do chưa được ĐHCĐ năm 2019, 2020 thông qua)		2.243.887	2.318.994

(*) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ hợp nhất = 5% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 5% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

(**) Trích Quỹ dự phòng tài chính hợp nhất = 10% Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng + 10% Lợi nhuận sau thuế công ty con AMC

2. Về việc chia cổ tức

Thông tư 32/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam: "Tổ chức tín dụng bán nợ nhận trái phiếu đặc biệt có thời hạn trên 5 năm hoặc tổ chức tín dụng được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận việc gia hạn thời hạn trái phiếu đặc biệt không được chia cổ tức để tạo nguồn xử lý nợ xấu cho đến khi trái phiếu đặc biệt có thời hạn trên 5 năm hoặc trái phiếu đặc biệt đã gia hạn được thanh toán."

Eximbank được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tổng thời gian gia hạn và thời gian gốc là 10 năm kể từ ngày phát hành đối với các trái phiếu đặc biệt phát hành từ năm 2015 trở về trước. Các trái phiếu này đến cuối năm 2020 còn một phần chưa được thanh toán hết. Tuy nhiên đến ngày 30/3/2021, Eximbank đã thanh toán hết trái phiếu VAMC.

3. Đề xuất của Hội đồng Quản trị

Eximbank có văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước và đề xuất Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cho Eximbank được chia cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2021. Sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, Hội đồng Quản trị sẽ trình cổ đông phương án phân phối cụ thể. Dự kiến với số lợi nhuận được chia (báo cáo hợp nhất) sau khi trừ trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018, 2019, 2020 là 2.213.994 triệu đồng. Sau khi trừ số cổ phiếu quỹ Eximbank đang nắm giữ, cổ tức dự kiến là 1.800 đồng/cổ phiếu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.



Yasuhire Saitoh

Tp.HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2021**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (“HDQT”), HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỘI ĐỒNG, ỦY BAN TRỰC THUỘC HDQT NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HDQT NĂM 2021****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCD”) kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**I. Tổng quan chung:**

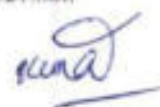
Năm 2020, kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19, trong đó có Việt Nam của chúng ta, nhiều nước rơi vào khủng hoảng kép về y tế và kinh tế, kinh tế thế giới rơi vào suy thoái sâu. Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ quốc tế, kinh tế thế giới suy giảm từ khoảng -4,4% đến -4,0%. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn là một điểm sáng với việc thực hiện thành công mục tiêu kép: phòng, chống dịch bệnh hiệu quả và phục hồi kinh tế. Tăng trưởng kinh tế năm 2020 đạt 2,91%, tuy là mức thấp nhất trong 10 năm qua nhưng là một trong số ít các nước đạt tăng trưởng dương và thuộc nhóm có mức tăng trưởng cao nhất thế giới¹.

Trong năm 2020 vừa qua, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ doanh nghiệp ảnh hưởng bởi dịch bệnh: ban hành kịp thời Chỉ thị số 02/CT-NHNN và Thông tư số 01/2020/TT-NHNN về các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 và hỗ trợ khách hàng khắc phục khó khăn do Covid-19; đồng thời 3 lần điều chỉnh giảm lãi suất điều hành, góp phần giảm lãi suất cho vay để tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Nhờ đó, thị trường tài chính ngân hàng hoạt động an toàn, thông suốt, hỗ trợ tích cực phục hồi nền kinh tế. Tăng trưởng tín dụng toàn ngành đạt 12,13%, mặt bằng tỷ giá, lãi suất ổn định; dự trữ ngoại hối đạt mức kỷ lục 100 tỷ USD.

Nhận thức những khó khăn mà hệ thống phải đối mặt từ đầu năm 2020, Hội đồng quản trị (HDQT) Eximbank đã chỉ đạo sát sao hoạt động ứng phó với dịch Covid-19, đảm bảo Eximbank hoạt động ổn định, nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, nâng cao chất lượng quản trị và giám sát, hoàn thành các mục tiêu lớn của hệ thống và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, là nền tảng vững chắc cho triển vọng phát triển trong năm 2021.

II. Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HDQT và từng thành viên HDQT:

¹<http://tapchinganhang.gov.vn/nhung-diem-sang-cua-nganh-ngan-hang-viet-nam-nam-2020-va-trien-vong-nam-2021.htm>



1. Về công tác quản trị của HĐQT năm 2020:

Năm 2020 vừa qua, HĐQT đã thực hiện theo quy định chú trọng hơn trong công tác chỉ đạo, quản trị điều hành được thể hiện thông qua việc tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành đúng quy định nhiều Nghị quyết HĐQT; ban hành các chỉ đạo các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc thực hiện chức trách HĐQT giao phó; chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban điều hành. Cụ thể công tác quản trị điều hành của HĐQT được thể hiện qua các nội dung sau:

1.1 Việc tổ chức các cuộc họp và ban hành Nghị quyết:

Trong năm 2020, thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT theo quy định, HĐQT đã tổ chức 26 cuộc họp và 370 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành 364 Nghị quyết liên quan đến định hướng chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh, xử lý nợ, bổ nhiệm nhân sự, sắp xếp phân công nhân sự tham gia vào các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT, ban hành quy chế chức năng nhiệm vụ các đơn vị theo quy định, các chính sách liên quan quản trị rủi ro và xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT.

Trên cơ sở thống kê nêu trên cho thấy, năm 2020 là một năm làm việc vất vả, nỗ lực hết mình của các HĐQT.

1.2 Đánh giá của Chủ tịch HĐQT về hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban ("HD&UB") trực thuộc HĐQT:

Trong năm 2020, hầu hết các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Hội đồng, Ủy ban. HĐQT cũng đã có những chỉ đạo và thực hiện điều chỉnh, bổ sung các thành viên HĐQT vào các Hội đồng, Ủy ban để đảm bảo hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban được liên tục và dần nâng cao về chất lượng. Hoạt động của các ủy ban, hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị trong năm 2020 như sau:

a) Ủy ban quản lý rủi ro ("UBQLRR"): đã tổ chức hoạt động theo quy chế chức năng nhiệm vụ được quy định, mặc dù UBQLRR đã có một thời gian gần như không hoạt động nhưng sau khi được tổ chức lại, UBQLRR đã hoạt động ổn định. UBQLRR đã tổ chức 08 phiên họp với 16 nội dung gồm các báo cáo với nội dung: Tóm tắt việc tính vốn theo Thông tư 41; Tiến độ thực hiện dự án Thông tư 13; Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến hoạt động của ngân hàng; Khẩu vị rủi ro và tiến độ ICAAP; Chính sách quản lý rủi ro thị trường; Chính sách quản lý rủi ro giao dịch tự doanh; Chính sách quản lý rủi ro thanh khoản; Chính sách quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng; Chính sách QLRRHD trong sản phẩm mới, thị trường mới; Chính sách quản lý rủi ro hoạt động thuê ngoài; Quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn; Chính sách Quản lý kinh doanh liên tục; Báo cáo rủi ro liên quan đến thế tín dụng và việc đảo nợ ngân hàng; Chính sách Quản lý rủi ro tổng thể của Eximbank;

Trong tổng số 08 phiên họp, có 03 phiên họp đã không đủ điều kiện tiến hành họp do tỷ lệ thành viên Ủy ban tham dự họp thấp hơn 2/3 tổng số thành viên của UBQLRR được quy định tại khoản 3 Điều 9 Quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR.

b) Ủy ban nhân sự: đã tổ chức hoạt động theo quy chế chức năng nhiệm vụ được quy định. Theo đó, Ủy ban nhân sự đã tổ chức 10 phiên họp với 46 nội dung và 57 lần xin ý kiến bằng văn bản với 150 nội dung để xử lý và/hoặc tham mưu cho HĐQT các nội dung liên quan đến nhân sự (tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm nhân sự,...) theo thẩm quyền.

c) **Hội đồng xử lý rủi ro:** đã tổ chức hoạt động theo quy chế chức năng nhiệm vụ được quy định. Theo đó, Hội đồng xử lý rủi ro thực hiện 07 lần lấy ý kiến bằng văn bản với 07 nội dung về trích lập bổ sung dự phòng cụ thể theo yêu cầu Thanh tra NHNN, trích lập dự phòng rủi ro Quý 1/2020, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro Quý 2/2020, Quý 3/2020, Quý 4/2020.

d) **Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm:** đã tổ chức hoạt động theo quy chế chức năng nhiệm vụ được quy định. Theo đó, Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm đã tổ chức 04 phiên họp với 08 nội dung và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản với 01 nội dung. Các nội dung họp và lấy ý kiến bằng văn bản liên quan thành phần cơ cấu nhân sự của Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm; báo cáo công tác phòng chống tham nhũng và tội phạm của Eximbank năm 2019; kế hoạch phòng chống tham nhũng và tội phạm năm 2020; báo cáo công tác phòng chống tham nhũng và tội phạm của Eximbank Quý 1/2020, Quý 2/2020, Quý 3/2020, năm 2020.

1.3 Việc chỉ đạo, giám sát đối với Tổng giám đốc/Q.Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành khác:

- Trong năm 2020: HĐQT theo chức năng nhiệm vụ đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch kinh doanh tạm giao để duy trì và phát triển Ngân hàng. Do chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài, tác động tiêu cực trực tiếp đến tình hình kinh tế và tài chính trong, ngoài nước, nhưng Q.Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành cũng như nhân sự toàn hệ thống đã nỗ lực làm việc, kết quả kinh doanh năm 2020 đạt được của Eximbank rất đáng khích lệ so với năm 2019, điểm nhấn là lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh lõi của Eximbank tăng trưởng 25%, đạt 1.697 tỷ đồng so với 1.355 tỷ đồng năm 2019, hoàn thành 118% kế hoạch lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh lõi và đáp ứng tốt về thanh khoản, an toàn vốn cho Eximbank. Tuy nhiên các chỉ tiêu còn lại chưa hoàn thành kế hoạch đã giao, như thu hồi nợ xấu, cho vay khách hàng cá nhân...
- Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Q.Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành đã tổ chức triển khai hoàn thành dự án Thông tư 41, xây dựng hệ thống tính toán tự động tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, hệ số CAR của Eximbank luôn cao hơn mức 8%, đáp ứng theo quy định của NHNN. Eximbank cũng đã hợp tác với KPMG triển khai thành công Dự án Thông tư 13 giúp cho việc quản trị rủi ro của ngân hàng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu của NHNN; hoàn thiện các bộ máy kiểm soát của quản lý cấp cao, xây dựng khung quản trị rủi ro, triển khai mô hình 3 tuyến phòng thủ, thường xuyên đào tạo và truyền thông nội bộ tăng cường văn hóa tuân thủ trong toàn hàng.
- Chi phí kinh doanh toàn hàng được Q.Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành kiểm soát tốt hơn so với mục tiêu đặt ra. Chi phí quản lý giảm 11% so với năm 2019 thông qua các chính sách tiết giảm chi phí vận hành, trong đó lớn nhất là chi phí nhân sự, với sự chia sẻ của 6000 CBNV trong giai đoạn Covid-19, chi phí kinh doanh được quản lý chặt chẽ, giảm tối đa chi phí không cần thiết.
- Công tác giám sát của HĐQT đối với Q.Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành cũng đã được tăng cường. Trong năm 2020 HĐQT đã ban hành 364 Nghị quyết theo thẩm quyền và được Quyền Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định và định kỳ báo cáo việc triển khai thực hiện.

2. Về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

2.1 Kết quả hoạt động của HĐQT:

a) Kết quả đạt được:

Nhìn chung, sau một năm làm việc, theo chức trách nhiệm vụ của những người quản trị, mặc dù còn nhiều với nhiều thách thức, khó khăn và hạn chế, hoạt động của HĐQT Eximbank trong năm 2020 cũng ghi nhận một số kết quả như sau:

i) Đối với công tác chỉ đạo, quản trị điều hành

- Ngay sau khi Việt Nam chính thức công bố dịch Covid-19 trong cộng đồng, HĐQT đã bám sát các chỉ đạo của Đảng, Chính Phủ, Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống dịch bệnh, Chính quyền và Cơ quan có thẩm quyền khác, quyết liệt chỉ đạo Ban điều hành: Thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19 tại tất cả các đơn vị trên toàn hệ thống; ban hành các văn bản hướng dẫn các đơn vị triển khai kế hoạch duy trì hoạt động liên tục thống nhất trong toàn hệ thống, bảo đảm duy trì hoạt động thông suốt, an toàn và tuân thủ các chính sách của Chính phủ và NHNN.

- HĐQT đã chỉ đạo và phê duyệt việc cơ cấu lại tổ chức, hoạt động và vận hành tại các đơn vị kinh doanh được gọn nhẹ, hiệu quả, đẩy mạnh công tác tập trung hoá theo chức năng, tách bạch chức năng kinh doanh và hỗ trợ của các bộ phận tác nghiệp tại các đơn vị từ Hội sở đến Chi nhánh, Phòng giao dịch; Thông qua phê duyệt bộ KPI cho Cán bộ quản lý tại đơn vị kinh doanh, qua đó giúp cho công tác đánh giá tái bổ nhiệm cán bộ được minh bạch và hiệu quả hơn. Bộ máy nhân sự được phân quyền theo chuyên trách chức năng; Bước đầu kiểm soát được định biên, năng suất lao động nhân sự, tối ưu nguồn nhân lực nội bộ. Hoàn thiện dần chính sách Lương và chế độ; nhiều quy trình nội bộ đã được xây dựng. Công tác nhân sự dần được minh bạch, rõ ràng. Các chức năng nghiệp vụ được tập trung và dẫn hướng tới chất lượng.

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát và cập nhật Điều lệ Eximbank và các quy định nội bộ để phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan, đã trình xin ý kiến tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 nhưng chưa được thông qua. Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 lần thứ ba, HĐQT đã trình lại để Đại hội xem xét thông qua nhằm đảm bảo Eximbank tuân thủ các quy định hiện hành và đồng bộ với nội dung và nguyên tắc được quy định tại các văn bản có liên quan.

ii) Đối với hoạt động kinh doanh

Trong một năm chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 kéo dài, tác động tiêu cực trực tiếp đến tình hình kinh tế và tài chính trong, ngoài nước, dưới sự chỉ đạo của HĐQT và nỗ lực của cả hệ thống Eximbank đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể như sau:

- Về hoạt động kinh doanh cốt lõi:

+ Tổng tài sản đạt 160.435 tỷ đồng, giảm 4,2% so với năm 2019, đạt 91,2% kế hoạch.

- + Tổng nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 133.918 tỷ đồng, giảm 3,8% so với năm 2019, đạt 90,6% kế hoạch.
- + Tổng dư nợ cấp tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay và trái phiếu doanh nghiệp, không bao gồm trái phiếu VAMC) đạt 102.018 tỷ đồng, giảm 10,2% so với năm 2019, đạt 83,4% kế hoạch.
- + Tỷ lệ nợ xấu là 2,52%, tăng 0,81% so với năm 2019 (năm 2019: 1,71%).
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 1.340 tỷ đồng, tăng 22,3% so với năm 2019, đạt 100,6% kế hoạch.
- + Các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động đều được Eximbank giám sát chặt chẽ và luôn đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của NHNN.
- Về các hoạt động khác:
 - + Trong năm 2020, Eximbank đã chuyển đổi, hoàn thiện mô hình kinh doanh tại các đơn vị kinh doanh theo cơ cấu tổ chức, vận hành gọn nhẹ, hiệu quả. Ngân hàng cũng đã hoàn thiện dần chính sách lương và chế độ cho cán bộ nhân viên.

b) Một số mặt tồn tại trong hoạt động của HĐQT:

- Đa số các chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng chưa đạt được 100% kế hoạch đề ra.
- Một số vấn đề chưa đạt được sự đồng thuận cao trong chính HĐQT để ban hành Nghị quyết kịp thời phục vụ hoạt động quản trị của Ngân hàng.
- Chưa tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Số lượng các cuộc họp HĐQT và Tờ trình HĐQT vẫn còn nhiều so với các ngân hàng thương mại cổ phần có cùng quy mô, một số Tờ trình chưa được cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu kèm theo dẫn đến HĐQT mất nhiều thời gian xem xét và quyết định.

2.2 Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT:

Ngoài việc thực thi các chức năng nhiệm vụ chung của thành viên HĐQT theo quy định, các thành viên HĐQT cũng được phân công tham gia vào các Hội đồng, Ủy Ban trực thuộc HĐQT để thực hiện vai trò định hướng, giám sát và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền. Cụ thể hoạt động của từng thành viên HĐQT tại HĐQT và các HD&UB trực thuộc theo phụ lục đính kèm.

3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

3.1 Về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Ông Lê Minh Quốc là Thành viên HĐQT độc lập, đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank.

Ngoài ra, Ông Lê Minh Quốc đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định khi là Chủ tịch/thành viên tại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm: Thành

viên Hội đồng xử lý rủi ro, Phó chủ tịch Ủy ban nhân sự, Chủ tịch Ủy ban quản lý rủi ro.

3.2 Về kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Về tổng thể, HĐQT Eximbank đã thực hiện đúng chức năng, trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ Eximbank, quy định nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan. Các Nghị quyết được ban hành đúng qui định của pháp luật và Điều lệ.

Trong năm 2020 các thành viên HĐQT tham gia các phiên họp HĐQT theo qui định và có nhiều đóng góp ý kiến cả trong cuộc họp và bằng văn bản đối với các nội dung Tờ trình trình HĐQT xem xét thông qua. Tham dự (bao gồm cả ủy quyền) của các thành viên HĐQT đối với các cuộc họp HĐQT đa số đạt tỷ lệ 100%, có 02 thành viên HĐQT tham dự họp HĐQT đạt tỷ lệ thấp hơn 40%, một thành viên HĐQT không tham dự trực tiếp các phiên họp HĐQT trong năm 2020 và chỉ có ủy quyền 2/26 cuộc họp đạt tỷ lệ 7,69%; tỷ lệ tham gia biểu quyết và gửi lại Phiếu biểu quyết cho Văn phòng HĐQT Eximbank đối với các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đa số đạt tỷ lệ trên 75%, có 02 thành viên HĐQT biểu quyết các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và gửi lại Phiếu biểu quyết thấp hơn 5%.

4. Đánh giá của Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2020:

Trên cơ sở kết quả hoạt động của thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT, tham gia phân hồi đối với các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và tham gia tại các Hội đồng, Ủy Ban trực thuộc HĐQT, Chủ tịch HĐQT đánh giá đối với Thành viên HĐQT như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Kết quả đánh giá
1	Ông Yasuhiro Saitoh	Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
2	Ông Cao Xuân Ninh	Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
3	Ông Nguyễn Quang Thông	Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
4	Ông Lê Minh Quốc	Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
5	Ông Hoàng Tuấn Khải	Thực hiện chưa đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
6	Ông Đặng Anh Mai	Thực hiện chưa đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
7	Ông Lê Văn Quyết	Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
8	Bà Lương Thị Cẩm Tú	Thực hiện chưa đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định
9	Ông Ngô Thanh Tùng	Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT:

Căn cứ Nghị quyết số 155/2020/EIB/NQ-HĐQT ngày 13/03/2020 về việc tạm ứng thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2020, cụ thể như sau:

- a) Mức thù lao cho thành viên HĐQT năm 2020 bằng với mức tạm ứng thù lao của thành viên HĐQT năm 2019: 110 triệu đồng/thành viên/tháng.
- b) Mức tạm ứng chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2020 bằng với mức tạm ứng chi phí hoạt động của HĐQT năm 2019 với mức tối đa không quá 7.500 triệu đồng/năm.
- c) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT sẽ được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Eximbank. Trong trường hợp không được Đại hội đồng cổ đông thông qua:
 - Từng thành viên HĐQT cam kết hoàn lại một phần hoặc toàn bộ tiền tạm ứng thù lao đã nhận mà đại hội không thông qua theo đúng quy định.
 - Thành viên HĐQT có chi phí liên quan trong chi phí hoạt động của HĐQT phải hoàn lại một phần hoặc toàn bộ chi phí không được thông qua.

B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Với chức năng là cơ quan quản trị Ngân hàng, trong năm 2021 HĐQT thực hiện một số kế hoạch, định hướng như sau:

- 1) Tiếp tục trình ĐHDCĐ nhân sự dự kiến được bầu làm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ VII (2020 – 2025) sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
- 2) Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự Ban điều hành.
- 3) Tiếp tục chỉ đạo cập nhật và hoàn thiện hành lang pháp lý nội bộ gồm Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ, và các quy định khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 4) Tuân thủ cũng như giám sát để nâng cao việc quản trị rủi ro đảm bảo tăng trưởng đi đôi với kiểm soát chất lượng; Nâng cao năng lực quản trị điều hành, gia tăng hiệu quả hoạt động toàn hệ thống trên cơ sở khai thác hiệu quả thế mạnh của Ngân hàng.
- 5) Chỉ đạo Ban điều hành triển khai các biện pháp nâng cao năng lực tài chính, quản trị chi phí hiệu quả, tối đa hoá các nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh toàn hệ thống.
- 6) Chỉ đạo ứng dụng công nghệ để cải tiến quy trình quản lý, phê duyệt tập trung nhằm tinh gọn bộ máy vận hành và giảm thiểu rủi ro tác nghiệp.
- 7) Giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 thông qua chỉ đạo Ban điều hành bám sát và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 với 1 số chỉ tiêu chính như sau:
 - Tổng tài sản: 177.000 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2020;
 - Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư: 148.000 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2020;
 - Dự nợ cấp tín dụng (bao gồm dự nợ cho vay khách hàng và trái phiếu doanh nghiệp): 108.600 tỷ đồng, tăng 6,5% so với năm 2020. Đây là chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng do NHNN thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi,

Eximbank sẽ xin phép NHNN xem xét điều chỉnh hạn mức tăng trưởng tín dụng.

- Tỷ lệ nợ xấu nội bảng: $\leq 2,5\%$ /tổng dư nợ;
 - Lợi nhuận trước thuế: 2.150 tỷ đồng, tăng 60% so với năm 2020.
- 8) Tái cấu trúc tổ chức nhân sự theo mô hình kinh doanh; xây dựng khung năng lực và lộ trình công danh; chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đào tạo; triển khai lực lượng nhân sự dự trữ.
- 9) Đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ tồn đọng, thực hiện mua lại toàn bộ nợ đã bán cho VAMC trong quý 1/2021.

Với nội dung trên, HĐQT kính trình ĐHQĐ xem xét thông qua.

Trân trọng,



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Yasuhiro Saitoh

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2021

PHỤ LỤC

Về hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2020

I. Tham dự của các thành viên HĐQT vào các cuộc họp HĐQT và gửi lại Phiếu lấy ý kiến đối với các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản trong năm 2020:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần phản hồi lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ phản hồi lấy ý kiến bằng văn bản (%)	Không tham dự họp/Không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản
1	Ông Yasuhiro Saitoh	Chủ tịch HĐQT (từ ngày 25/06/2020)	26/26	100	365/365	100	
2	Ông Cao Xuân Ninh	Thành viên HĐQT (Chủ tịch HĐQT đến ngày 25/6/2020)	26/26 (trong đó có ủy quyền cho thành viên HĐQT khác tham dự 01 phiên họp)	100	365/365 (trong đó có 36 lần ủy quyền cho TV khác)	100	
3	Ông Nguyễn Quang Thông	Phó Chủ tịch HĐQT (Từ ngày 28/02/2020)	26/26 (trong đó có ủy quyền cho thành viên HĐQT khác tham dự 03 buổi họp)	100	365/365	100	
4	Ông Lê Minh Quốc	Thành viên HĐQT độc lập	26/26	100	364/365 (trong đó có 7 lần ủy quyền cho TV khác)	99,73	01 lần không phản hồi tờ trình lấy ý kiến và không có ủy quyền
5	Ông Hoàng Tuấn Khải	Thành viên HĐQT	10/26	38,46	286/365	78,36	Vắng 16 phiên họp HĐQT; 79 lần không phản hồi tờ trình lấy ý kiến và không có ủy quyền



STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần phản hồi lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ phản hồi lấy ý kiến bằng văn bản (%)	Không tham dự họp/Không gửi lại Phiếu lấy ý kiến HDQT bằng văn bản
6	Ông Đặng Anh Mai	Thành viên HDQT (Phó Chủ tịch HDQT đến ngày 24/7/2020)	02/26 (trong đó có ủy quyền cho thành viên HDQT khác tham dự 02 phiên họp)	7,69	6/365	1,64	Vắng 24 phiên họp HDQT; 359 lần không phản hồi tờ trình lấy ý kiến và không có ủy quyền
7	Ông Lê Văn Quyết	Thành viên HDQT	26/26	100	365/365	100	
8	Bà Lương Thị Cẩm Tú	Thành viên HDQT	09/26 (trong đó có ủy quyền cho thành viên HDQT khác tham dự 01 buổi họp)	34,62	13/365	3,56	Vắng 17 phiên họp HDQT; 352 lần không phản hồi tờ trình lấy ý kiến và không có ủy quyền
9	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HDQT	26/26 (trong đó có ủy quyền cho thành viên HDQT khác tham dự 05 buổi họp)	100	364/365 (trong đó có 38 lần ủy quyền cho TV khác)	99,73	01 lần không phản hồi tờ trình lấy ý kiến và không có ủy quyền

quyết

II. Tỷ lệ tham dự của các thành viên HĐQT vào các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT (bao gồm cả họp và lấy ý kiến bằng văn bản) trong năm 2020:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ trong các Hội đồng, Ủy ban	Ủy ban quản lý rủi ro ("UBQLRR")	Ủy ban nhân sự ("UBNS")	Hội đồng xử lý rủi ro ("HDXLRR")	Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm ("BCDPCTN&TP")
1	Ông Yasuhiro Saitoh	- Phó chủ tịch UBQLRR. - Chủ tịch UBNS. - Phó chủ tịch HDXLRR. - Trưởng BCDPCTN&TP từ ngày 15/7/2020.	100%	99,49%	100%	100%
2	Ông Cao Xuân Ninh	- Thành viên UBQLRR. - Thành viên UBNS từ ngày 30/7/2020. - Thành viên BCDPCTN&TP đến ngày 30/7/2020.	100%	96,72%	-	100%
3	Ông Nguyễn Quang Thông	- Thành viên UBQLRR từ ngày 10/9/2020. - Thành viên UBNS. - Thành viên BCDPCTN&TP	100%	96,94%	-	100%
4	Ông Lê Minh Quốc	- Chủ tịch UBQLRR. - Phó Chủ tịch UBNS. - Thành viên HDXLRR.	100%	95,92%	100%	-
5	Ông Hoàng Tuấn Khải	- Thành viên UBQLRR.	18,75%	-	-	-
6	Ông Đặng Anh Mai	- Thành viên UBQLRR.	0%	-	-	-
7	Ông Lê Văn Quyết	- Thành viên UBQLRR từ ngày 10/9/2020. - Chủ tịch HDXLRR.	100%	-	100%	-
8	Bà Lương Thị Cẩm Tú	- Thành viên UBQLRR. - Thành viên UBNS.	18,75%	0%	-	-
9	Ông Ngô Thanh Tùng	- Thành viên UBQLRR từ ngày 10/9/2020 đến ngày 19/10/2020. - Thành viên UBNS.	100%	99,48%	-	-

Ghi chú: Tỷ lệ thống kê ở trên đã bao gồm cả ủy quyền

Tp.HCM ngày 11 tháng 06 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020**TỜ TRÌNH
V/V TỔNG MỨC THÙ LAO VÀ NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCD”) về tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) năm 2020 như sau:

HDQT Eximbank sẽ tập trung mọi ưu tiên để thực hiện thành công kế hoạch hoạt động của HDQT như đã nêu trong Báo cáo hoạt động của HDQT bao gồm phương hướng hoạt động của HDQT năm 2020, và chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành trong việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020 do ĐHĐCD giao.

Để thuận lợi trong công tác lập kế hoạch và quản lý chi phí năm 2020, HDQT kính trình ĐHĐCD thông qua:

(i) Tổng mức thù lao của HDQT năm 2020 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng, bằng năm 2019.

(ii) Ngân sách hoạt động của HDQT năm 2020 bao gồm chi phí đi công tác, chi phí xăng dầu, tiếp khách, cước điện thoại, chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm là 7,5 tỷ đồng, bằng năm 2019.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Cao Xuân Ninh**

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2021**TỜ TRÌNH
V/V TỔNG MỨC THÙ LAO VÀ NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCD”) về tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) năm 2021 như sau:

HDQT Eximbank sẽ tập trung mọi ưu tiên để thực hiện thành công kế hoạch hoạt động của HDQT như đã nêu trong Báo cáo hoạt động của HDQT, hoạt động của các hội đồng, uỷ ban trực thuộc HDQT năm 2020 và phương hướng hoạt động HDQT năm 2021, và chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành trong việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 do ĐHĐCD giao.

Để thuận lợi trong công tác lập kế hoạch và quản lý chi phí năm 2021, HDQT kính trình ĐHĐCD thông qua:

(i) Tổng mức thù lao của HDQT năm 2021 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 15 tỷ đồng.

(ii) Ngân sách hoạt động của HDQT năm 2021 bao gồm chi phí đi công tác, chi phí xăng dầu, tiếp khách, cước điện thoại, chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm là 7,5 tỷ đồng.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Yasuhiro Saitoh

Tp.HCM, ngày 26 tháng 05 năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát ("BKS") được quy định trong Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng 2017; Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank") và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam, báo cáo của Hội đồng quản trị ("HDQT"), Ban điều hành ("BDH") và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020;

Ban Kiểm soát ("BKS") xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank") về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS năm 2020 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA EXIMBANK NĂM 2020:

1. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020: (số liệu hợp nhất)

Dvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (*)	Thực hiện 2020	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng tài sản	176.000	160.435	91%
2	Huy động vốn	147.800	133.918	91%
3	Dư nợ cấp tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp)	122.275	102.019	83%
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng	<2%	2,52%	
5	Lợi nhuận trước thuế trước trích bổ sung dự phòng tất toán TP VAMC	1.918	1.666	87%
6	Lợi nhuận trước thuế	1.318	1.340	102%

(*) Năm 2020 Eximbank tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 02 lần nhưng đều bất thành, do đó chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 chỉ căn cứ vào phê duyệt của HDQT tại Nghị quyết 247/2020/EIB/NQ-HDQT ngày 07/05/2020.

Năm 2020 là một năm khó khăn không chỉ riêng đối với Eximbank, do tác động của dịch Covid-19, mặc dù đã có điều chỉnh giảm kế hoạch nhưng hầu hết các chỉ tiêu

kinh doanh trọng yếu của Eximbank đều không hoàn thành, tuy nhiên BKS ghi nhận Eximbank đã rất nỗ lực trong năm vừa qua.

Theo báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2020:

+ Tổng tài sản: 160.435 tỷ đồng, giảm 4,24% so với năm 2019, hoàn thành 91% kế hoạch.

+ Vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: 133.918 tỷ đồng, giảm 3,85% so với năm 2019, hoàn thành 91 % kế hoạch.

+ Tổng dư nợ cấp tín dụng: 102.019 tỷ đồng, giảm 10,16% so với năm 2019, hoàn thành 83% kế hoạch.

+ Tỷ lệ nợ xấu nội bảng năm 2020 là 2,52%, không hoàn thành kế hoạch đặt ra là dưới 2% (năm 2019 tỷ lệ này là 1,71%).

+ Riêng chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1.340 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2019, đạt 102% kế hoạch.

2. Đối với việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn:

Eximbank đã áp dụng Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 ngay khi có hiệu lực 01/01/2020 và đã tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo đúng quy định NHNN, ngoại trừ các chỉ tiêu:

(i). Tỷ lệ dư nợ cấp tín dụng đối với khách hàng để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu so với vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2020 là 6,04%, không thay đổi so với đầu năm, cao hơn so với quy định tại Thông tư 22/2019 (quy định là 5%), chủ yếu là 07 khách hàng (quá hạn) thế chấp cổ phiếu STB vay mua CP EIB tổng dư nợ là 746 tỷ đồng. Ngày 02/10/2019, NHNN đã có công văn số 728/NHNN-TTGSNH chấp thuận cho Eximbank được xử lý tài sản bảo đảm là 74.904.577 cổ phiếu STB để thu hồi nợ vay theo quy định. Eximbank đã khởi kiện 7 KH này từ tháng 07/2016, tính đến nay, đã có 05 vụ kiện đã được Tòa án xét xử phúc thẩm với dư nợ gốc là 500 tỷ đồng. Đối với 2 vụ kiện còn lại với dư nợ gốc 246 tỷ đồng, Eximbank đang chờ Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết theo quy định pháp luật.

(ii). Có 07 khoản vay dư nợ 3,262 tỷ đồng (bao gồm 4 khoản tín chấp dư nợ 0,613 tỷ, 3 khoản vay thế chấp lãi suất ưu đãi 2,649 tỷ) và 27 thế tín dụng tín chấp dư nợ 0,335 tỷ cấp cho đối tượng hạn chế cấp tín dụng theo Điều 127 Luật các TCTD và Điều 10 Thông tư 22 (cấp tín dụng không TSBD; cấp tín dụng có TSBD lãi suất ưu đãi; cấp tín dụng có TSBD lãi suất phổ thông không do HĐQT phê duyệt).

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020:

- BKS đã thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán của ngân hàng và công ty con đến hết ngày 31/12/2020 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

+ Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Eximbank và công ty con, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007

của Ngân hàng Nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- + Báo cáo tài chính hợp nhất đã trình bày trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Eximbank và công ty con tại thời điểm 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020.
- Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2020 và kết quả hoạt động kinh doanh **hợp nhất** của Eximbank năm 2020 như sau (tỷ đồng):

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm so với 2019 (%)
1. Tổng tài sản:	160.435	167.538	-4%
2. Vốn chủ sở hữu:	16.819	15.749	+7%
3. Kết quả kinh doanh:			
- Lợi nhuận thuần từ KQKD trước chi phí DPRRTD	2.007	1.785	+12%
- Chi phí DPRRTD	667	690	-3%
- Tổng lợi nhuận trước thuế	1.340	1.095	+22%
- Thuế TNDN	270	229	+18%
- Lợi nhuận sau thuế	1.070	866	24%

4. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính đã được NHNN phê duyệt tại Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 của Eximbank:

Năm 2020 là năm cuối cùng thực hiện Phương án cơ cấu lại hoạt động Eximbank giai đoạn 2016-2020, BKS ghi nhận Eximbank đã đi đúng định hướng đề ra, BDH đã rất tích cực trong việc triển khai các nhóm giải pháp, tuy nhiên kết quả mang lại chưa đạt như kỳ vọng, một số mục tiêu chưa thực hiện hoặc chưa có dấu hiệu chuyển biến tích cực như: tăng vốn điều lệ, mở rộng mạng lưới hoạt động, thu hồi nợ bán VAMC; một số mục tiêu về tài chính quan trọng chưa đạt được kịch bản cơ bản mà phương án đã đề ra như: tổng tài sản, huy động, cho vay, xử lý nợ.

(tỷ đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Kịch bản	PA CCL - Năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành 2018	PA CCL - Năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ hoàn thành 2019	PA CCL - Năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành 2020
1.	Tổng tài sản	Cơ bản	172.480		89%	200.306		84%	233.429		69%
		Đẩy mạnh	-	152.652	-	-	167.538	-	-	160.435	-
			185.211		82%	223.983		75%	271.458		59%
		2.	Nguồn vốn huy động (gồm huy động TT1 +	Cơ bản	142.473		95%	166.694		89%	195.032
Đẩy mạnh	-			134.754	-	-	147.963	-	-	140.272	-
			149.258		90%	182.036		81%	221.681		63%

Stt	Chỉ tiêu	Kịch bản	PA CCL - Năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành 2018	PA CCL - Năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ hoàn thành 2019	PA CCL - Năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành 2020
	TT2 + vay NHNN)										
3.	Dư nợ cấp tín dụng (gồm Cho vay TT1 + trái phiếu doanh nghiệp)	Cơ bản - Đẩy mạnh	118.946 - 123.138	109.605	92% - 89%	139.116 - 147.813	117.989	85% - 80%	162.825 - 177.345	104.051	64% - 59%
4.	Xử lý nợ xấu nội bảng		1.250	837	67%	1.150	529	46%	1.150	552	48%
5.	Xử lý nợ bán VAMC		900	1.007	112%	800	1.112	139%	600	1.929	322%

* Ghi chú: Eximbank xây dựng các chỉ tiêu căn cứ theo 2 kịch bản là Cơ bản và Đẩy mạnh.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2020:

- Ban Kiểm soát hiện có 4 nhân sự, trong đó có 2 nhân sự chuyên trách và 2 nhân sự không chuyên trách. Ban Kiểm soát hoạt động dựa theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam được ban hành theo QĐ số 19/2018/EIB/QĐ-BKS ngày 20/08/2018 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua.
- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tổ chức 60 cuộc họp nội bộ của Ban Kiểm soát (gồm họp định kỳ thảo luận trực tiếp và họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm chỉ đạo công việc cho Ban KTNB, thực hiện công tác giám sát cấp cao đối với KTNB, thống nhất các các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS.

1. Công tác giám sát việc tuân thủ các quy định trong công tác quản trị, điều hành ngân hàng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Eximbank:

- BKS luôn bám sát các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước đối với hoạt động của TCTD và định hướng chiến lược phát triển kinh doanh của ngân hàng. Để giám sát việc tuân thủ các quy định trong công tác quản trị, điều hành ngân hàng của HĐQT, BDH Eximbank, trong năm 2020, Trưởng BKS và các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT, BDH, các Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, BDH. Thông qua các cuộc họp này và các báo cáo quản lý nội bộ, các chính sách của BDH cũng như kết quả kiểm toán/rà soát của Ban KTNB, BKS đã đưa ra nhiều khuyến nghị/cảnh báo đối với HĐQT, BDH nhằm đảm bảo hoạt động của Eximbank tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ.

Đối với công tác quản trị, trong năm qua, BKS đánh giá vẫn còn tình trạng chưa thống nhất trong HĐQT, dẫn đến việc ra quyết định chưa kịp thời.

- BKS giám sát chặt chẽ đối với công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Eximbank. Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 3 lần ĐHĐCĐ gồm: ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào sáng ngày 30/06/2020, ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 chiều ngày 30/06/2020 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 lần thứ hai ngày 29/07/2020. Cả 3 lần Đại hội đều không thể tiến hành do không đủ túc số. ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 lần 3, tính đến cuối năm 2020, vẫn chưa tiến hành được do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.
- BKS cũng thường xuyên giám sát việc chi đạo, quản trị, điều hành của HĐQT và BDH Eximbank trong quá trình thực hiện Phương án cơ cấu lại ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 đã được NHNN phê duyệt. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm, Eximbank đều có báo cáo về CQ TTGSNH về kết quả, tiến độ thực hiện đề án theo đúng quy định.
- Giám sát tính trung thực kết quả hoạt động tài chính thông qua việc phân công nhân sự thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm (bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập).
- Giám sát các chỉ số tài chính, tình hình hoạt động kinh doanh của Eximbank thông qua các báo cáo độc lập của KTNB thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.
- Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị nêu tại Kết luận của Thanh tra Giám sát Ngân hàng Nhà nước, khuyến nghị của BKS, KTNB.
- Thông qua kết quả giám sát, BKS đã kịp thời ghi nhận những tồn tại trong quá trình hoạt động, đưa ra những đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ,... nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

2. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ:

- Qua rà soát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, BKS ghi nhận:
 - ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, 2020: Năm 2019 và 2020 Eximbank đã tổ chức 5 lần ĐHĐCĐ tuy nhiên các lần ĐHĐCĐ đều không thành công, do đó chưa có nội dung nào được ĐHĐCĐ thông qua.
 - ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: ĐHĐCĐ đã thông qua 13 nội dung và Eximbank đã thực hiện.
 - ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017: ĐHĐCĐ đã thông qua 18 nội dung nhưng chỉ còn 1 nội dung chưa thực hiện liên quan đến việc cấp đổi Giấy phép hoạt động, 02 ngành nghề kinh doanh chưa bổ sung vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp như ĐHĐCĐ đã thông qua:
 - “*Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất*”.
 - “*Hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế: Thực hiện các giao dịch hối đoái quyền chọn ngoại lai (Exotic Option); Thực hiện giao dịch hoán đổi tiền tệ chéo (Cross Currency Swap)*”.

Hiện Eximbank vẫn đang đợi thời điểm phù hợp để trình hồ sơ xin phép.

17/11
 1. HÀ
 NG
 PV
 1. HÀ
 8.1
 1P

mm

3. Về phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, BDH:

- HĐQT, BDH đều có thông tin kịp thời cho BKS về các cuộc họp HĐQT, Ủy ban thuộc HĐQT, Hội đồng, Ủy ban thuộc BDH. BKS cử nhân sự tham gia đầy đủ các cuộc họp và góp ý kiến HĐQT, BDH trong việc ra quyết định về các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT, BDH, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành, quản lý rủi ro. Bên cạnh đó HĐQT, BDH hỗ trợ tích cực BKS trong công tác tổ chức, triển khai hoạt động của BKS và kiểm toán nội bộ.
- Trong năm 2020, BKS và HĐQT, BDH cũng đã phối hợp tốt, cung cấp thông tin, tài liệu kịp thời trong suốt quá trình làm việc của Đoàn thanh tra pháp nhân Eximbank do CQ TTGSNH thực hiện trong năm 2019 và 2020.
- Ngoài ra, BKS còn phối hợp với BDH theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện khắc phục chỉnh sửa các sai phạm theo các KLTT theo đúng thời hạn quy định, đồng thời giám sát việc xử lý nghiêm trách nhiệm của tập thể/cá nhân có hành vi cố ý làm trái, vi phạm pháp luật/các chính sách tín dụng, quản trị nội bộ của Eximbank và của Ngân hàng Nhà nước.

4. Lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc:

- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD của Eximbank đồng thời giám sát việc công bố thông tin đối với các thay đổi này. Trong năm 2020, danh sách thay đổi thuộc các đối tượng nêu trên đều được Eximbank công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

5. Về công tác kiểm toán nội bộ:

BKS sử dụng bộ phận KTNB để triển khai thực hiện nhiệm vụ giám sát phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng. BKS đã thường xuyên chỉ đạo bộ phận KTNB triển khai hoạt động theo chức năng nhiệm vụ do NHNN và Eximbank quy định và thực hiện theo kế hoạch kiểm toán nội bộ đã xây dựng và báo cáo NHNN, cụ thể:

- Trong năm 2020, BKS đã chỉ đạo Ban KTNB thực hiện 19 Đoàn kiểm toán. Thông qua các cuộc kiểm toán, Ban KTNB đã đưa ra 885 khuyến nghị để các đơn vị được kiểm toán khắc phục/chỉnh sửa/bổ sung các sai sót nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động. Báo cáo kiểm toán, kiến nghị của KTNB đều được gửi đến Lãnh đạo đơn vị được kiểm toán, cũng như Ban Điều hành, HĐQT. Sau khi có kết quả kiểm toán, Ban KTNB tiếp tục theo dõi chặt chẽ và đôn đốc quá trình khắc phục chỉnh sửa của Đơn vị đã được kiểm toán, hàng quý có báo cáo cho Ban Kiểm soát cũng như Ban Điều hành nhằm có biện pháp chấn chỉnh đối với các Đơn vị chậm khắc phục chỉnh sửa.
- Tại mỗi cuộc kiểm toán, Ban Kiểm soát cũng đã có phân công Thành viên BKS tham dự các buổi họp thông qua kết quả kiểm toán với các Khối/Phòng/Ban/Chi nhánh/Công ty con trực thuộc, qua đó kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán, đánh giá việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cũng như đánh giá điểm đạt được hoặc mặt hạn chế của KTNB để kịp thời rút kinh nghiệm, không ngừng nâng

cao chất lượng KTNB, nâng cao năng lực đội ngũ kiểm toán viên nội bộ, phát huy tối đa vai trò của tuyến bảo vệ cuối cùng trong hệ thống KSNB của ngân hàng.

- Ngoài ra, BKS cũng đã chỉ đạo KTNB thực hiện kiểm toán định kỳ hàng năm kết quả triển khai thực hiện Phương án cơ cấu lại ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 tại Eximbank theo Phương án cơ cấu lại đã được NHNN phê duyệt.
- Trong năm 2020, BKS cũng đã theo dõi sát sao và chỉ đạo kịp thời KTNB trong việc tham gia Dự án tư vấn triển khai TT 13 đối với cấu phần KTNB theo tư vấn của KPMG. Đến 31/08/2020, Ban KTNB đã hoàn thành đúng tiến độ đối với cấu phần KTNB. Qua dự án này, các Kiểm toán viên nội bộ cũng đã được đào tạo kiến thức và phương pháp luận để thực hiện các chương trình kiểm toán, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro theo TT 13/2018/TT-NHNN, đã triển khai được 4 Đoàn kiểm toán thí điểm theo phương pháp kiểm toán mới, kết quả kiểm toán đã chỉ ra được rủi ro của hệ thống, được đơn vị kiểm toán và BDH đánh giá cao.
- BKS đã ban hành bộ Khung chính sách cho KTNB đáp ứng theo yêu cầu TT 13, sẽ áp dụng từ năm 2021 trở đi.

Nhìn chung trong năm qua, BKS luôn tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, luôn bám sát theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và định hướng chiến lược phát triển ngân hàng. Các thành viên BKS cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Bên cạnh những mặt làm được thì BKS cũng còn có một số điểm hạn chế, BKS sẽ tăng cường giám sát hơn đối với hoạt động quản trị, điều hành và tăng cường chỉ đạo sát sao hơn đối với KTNB để thực hiện tốt công việc của mình.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2021:

Căn cứ trên các định hướng và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng, cũng như cơ chế phối hợp giữa HĐQT, BDH và BKS đã được thiết lập trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, BKS xác định phương hướng hoạt động năm 2021 tập trung vào một số nội dung chính như sau:

- Tiếp tục tăng cường và nâng cao hoạt động giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ trong công tác quản trị, điều hành và việc thực hiện NQ của ĐHDCĐ.
- Duy trì cơ chế trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, BDH để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị, quản lý rủi ro và tuân thủ.
- Phối hợp với HĐQT, BDH tổ chức ĐHDCĐ thường niên năm 2020 lần 3 và ĐHDCĐ thường niên năm 2021.
- Giám sát, đôn đốc, phối hợp với HĐQT, BDH trong công tác KPCS theo KLTT 4661/KL-TTGSNH2.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính định kỳ theo quy định.
- Thực hiện vai trò giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB. Tiếp tục chỉ đạo và giám sát hoạt động KTNB theo quy định TT 13/2018 và quy định nội bộ của Eximbank trong việc: 1) Thực hiện KTNB theo kế hoạch đã đăng ký với NHNN theo các yêu cầu đột xuất của NHNN và Lãnh đạo ngân hàng; 2) Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức nhân sự KTNB và nâng cao chất lượng KTNB nhằm tối ưu hóa

nguồn lực, đáp ứng theo yêu cầu TT 13, góp phần vào sự phát triển chung của ngân hàng; 3) Từng bước công nghệ hóa hoạt động KTNB thông qua dự án hệ thống thông tin quản lý tác nghiệp KTNB.

(vii). Rà soát, xây dựng bổ sung, chỉnh sửa các quy định nội bộ phục vụ cho hoạt động của BKS và KTNB.

(viii). Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định của NHNN, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

IV. KIẾN NGHỊ:

Trên cơ sở giám sát công tác quản trị, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng, BKS kiến nghị ĐHĐCĐ, HĐQT và BDH như sau:

1. Đối với ĐHĐCĐ:

(i). Điều lệ Eximbank hiện nay có một số nội dung đã không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Từ năm 2018 đến nay, HĐQT đã nhiều lần trình lên ĐHĐCĐ để chỉnh sửa, tuy nhiên ĐHĐCĐ thường niên 2018 đã không thông qua, các lần ĐHĐCĐ thường niên 2019, ĐHĐCĐ bất thường 2019, ĐHĐCĐ thường niên 2020 đều bất thành. Vì thế, kính mong ĐHĐCĐ sớm xem xét thông qua đề xuất của HĐQT để chỉnh sửa Điều lệ phù hợp với quy định pháp luật.

(ii). ĐHĐCĐ sớm xem xét thông qua dự án đầu tư xây dựng trụ sở chính số 7 Lê Thị Hồng Gấm để đẩy nhanh tiến độ dự án, sớm đưa vào khai thác, giảm lãng phí cho ngân hàng.

2. Đối với HĐQT, BDH:

(iii). HĐQT, BDH tiếp tục nâng cao vai trò trong công tác quản trị, điều hành, khắc phục nhanh chóng các tồn tại mà CQ TTGSNH, BKS, Ban KTNB đã kiến nghị; Có định hướng chiến lược và kế hoạch hành động cụ thể cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng; Tiếp tục chấn chỉnh, củng cố, đẩy mạnh toàn diện hơn nữa các hoạt động kinh doanh trong những năm tới, đảm bảo Eximbank phát triển bền vững.

(iv). Kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng, để đảm bảo cơ cấu danh mục và chất lượng tín dụng an toàn phù hợp với mục tiêu đề ra.

(v). Kiểm soát chặt chẽ nợ xấu phát sinh mới, đặc biệt đối với các khách hàng bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, tăng cường xử lý nợ xấu nhằm tăng nguồn thu cho ngân hàng và đảm bảo hoàn thành mục tiêu chung của ngành theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN tại Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 07/01/2021.

(vi). HĐQT chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu cho giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở đúc kết các bài học kinh nghiệm rút ra từ giai đoạn trước để có giải pháp phù hợp nhằm hoàn thành mục tiêu đề ra.

(vii). HĐQT thực hiện và chỉ đạo TGD tổ chức thực hiện khắc phục các kiến nghị của Đoàn thanh tra pháp nhân Eximbank theo KLTT số 4661/KL-TTGSNH2.



(viii). Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ để phát hiện, cảnh báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

Trên đây là báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021. Trân trọng kính trình ĐHĐCD.

Nơi nhận:

- NHNN (để báo cáo);
- ĐHĐCD (để trình);
- HĐQT, TGD (để phối hợp);
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRẦN NGỌC DŨNG



TPHCM, ngày 15 tháng 06 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2020**TỜ TRÌNH****KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ban Kiểm soát đệ trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh phí hoạt động và quỹ thù lao của Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

I. Đệ trình kinh phí hoạt động của BKS năm 2020:

Căn cứ nhiệm vụ công tác của Ban Kiểm soát năm 2020, Ban Kiểm soát dự trù kinh phí hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát là 600 triệu đồng, bao gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng dầu, taxi), chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, báo chí, trang phục...

Kết thúc năm tài chính 2020, Ban Kiểm soát sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các nhiệm vụ và việc sử dụng kinh phí phục vụ cho các hoạt động của Ban Kiểm soát tại phiên họp thường niên.

II. Đệ trình thù lao của Ban Kiểm soát năm 2020:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát; Căn cứ kế hoạch công tác năm 2020; căn cứ điều kiện và khả năng của Eximbank hiện nay đồng thời có tham khảo với mức thù lao của các TCTD khác, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2020 là 6,5 tỷ đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

TRẦN NGỌC DŨNG

Tp.HCM, ngày 16 tháng 04 năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2021**TỜ TRÌNH****KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ban Kiểm soát đệ trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh phí hoạt động và quỹ thù lao của Ban Kiểm soát năm 2021 như sau:

I. Đệ trình kinh phí hoạt động của BKS năm 2021:

Căn cứ nhiệm vụ công tác của Ban Kiểm soát năm 2021, Ban Kiểm soát dự trù kinh phí hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát là 600 triệu đồng, bao gồm chi phí công tác (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, xăng dầu, taxi), chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách, cước điện thoại, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, báo chí, trang phục...

Kết thúc năm tài chính 2021, Ban Kiểm soát sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các nhiệm vụ và việc sử dụng kinh phí phục vụ cho các hoạt động của Ban Kiểm soát tại phiên họp thường niên.

II. Đệ trình thù lao của Ban Kiểm soát năm 2021:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát; Căn cứ kế hoạch công tác năm 2021; căn cứ điều kiện và khả năng của Eximbank hiện nay đồng thời có tham khảo với mức thù lao của các TCTD khác, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2021 là 6,5 tỷ đồng.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT**TRƯỞNG BAN****TRẦN NGỌC DŨNG**

Tp.HCM ngày 20 tháng 05 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

-----o0o-----

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban điều hành Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (DHDGD) kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021

Năm 2021, kinh tế thế giới đã phục hồi nhanh hơn kỳ vọng, lấy lại đà tăng trưởng trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, kinh tế thế giới vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức như các biến thể mới của Covid-19; phục hồi không đồng đều giữa các quốc gia; xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng; áp lực lạm phát; sự tắc nghẽn trong cung ứng hàng hóa; giá năng lượng và biến động trong cạnh tranh địa chính trị. Ước tính tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2021 mức khoảng 5,6% - 5,9%.

Kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn, thách thức với các đợt bùng phát dịch lớn từ cuối tháng 4 đã gây ra những thiệt hại lớn đối với kinh tế - xã hội cả nước, tạo thách thức lớn cho Việt Nam trong phục hồi kinh tế, duy trì mức tăng trưởng kinh tế trong năm 2021: Tăng trưởng GDP đạt 2,58%, lạm phát tăng 0,81% thấp nhất trong vòng 6 năm, CPI bình quân tăng 1,84%, kim ngạch xuất nhập khẩu cả năm đạt 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm 2020.

Năm 2021, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã điều hành linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, thực hiện đồng bộ các giải pháp tiền tệ, tín dụng, thanh khoản góp phần ổn định thị trường: mặt bằng lãi suất cho vay giảm khoảng 0,7% so với đầu năm; tỷ giá được duy trì ổn định; dư nợ tín dụng tăng 13,4% so với cuối năm 2020; huy động vốn tăng khoảng 9%; tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 8% so với đầu năm. Bên cạnh đó, NHNN đã chỉ đạo các ngân hàng thương mại tiết kiệm chi phí để giảm lãi suất cho vay đối với khách hàng, chấp thuận đề nghị nâng hạn mức tăng trưởng tín dụng của một số ngân hàng, hỗ trợ tích cực cho nền kinh tế hồi phục để đạt được mục tiêu kép mà Chính phủ đề ra.

Hoạt động kinh doanh của Eximbank trong năm 2021 tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 kéo dài, phong tỏa diện rộng trong hơn 4 tháng, đặc biệt tại các khu vực Eximbank có quy mô lớn như: TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ đã tác động tiêu cực trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của khách hàng. Trong bối cảnh đó, Eximbank cũng đã nỗ lực và đạt được một số kết quả hoạt động chính như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021		%HTKH năm 2021
				Giá trị	% +/-so với 2020	
1	Tổng tài sản	160.435	167.000	165.832	3,4%	99,3%
2	Huy động vốn TCKT + dân cư	133.918	139.500	137.374	2,6%	98,5%
3	Dư nợ cấp tín dụng (dư nợ cho vay + trái phiếu DN)	102.018	115.790	115.590	13,3%	99,8%
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (nhóm 3 - nhóm 5)	2,52%	≤ 2,5%	1,96%	-0,56%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.340	1.300	1.205(*)	-10,0%	92,7%

(*): Trong năm 2021, Eximbank đã thực hiện trích lập bổ sung dự phòng trái phiếu đặc biệt VAMC 328 tỷ đồng để tất toán hết trái phiếu này trong Quý 1/2021.

II. Đánh giá chung về hoạt động kinh doanh năm 2021

Nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, trong năm 2021 Eximbank đã tập trung triển khai các nhiệm vụ chủ yếu như sau:

1. Hoạt động kinh doanh cốt lõi:

(i) Cơ cấu lại hiệu quả bảng cân đối kế toán, chuyển dịch dần cơ cấu kỳ hạn huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư theo hướng tiết kiệm chi phí vốn, giảm dần nguồn vốn dư thừa gửi trên thị trường liên ngân hàng với lãi suất thấp.

(ii) Tăng dư nợ tín dụng: trong năm 2021, Eximbank đã 2 lần được nâng hạn mức tăng trưởng tín dụng, từ 6,5% đầu năm lên 10,5% vào tháng 7/2021 và 13,5% vào đầu tháng 12/2021. Sau thời gian dài bị ảnh hưởng do giãn cách, ngay sau khi mở cửa bình thường mới, cả hệ thống đã tăng tốc tăng trưởng dư nợ tín dụng với kết quả đạt được vào cuối năm 2021 là 13,3% (trong khi năm 2020 giảm 10,2%).

(iii) Tổng tài sản của Eximbank đã tăng trưởng 3,4% so với năm 2020 theo hướng tối ưu chi phí vốn, hoàn thành 99,3% kế hoạch.

(iv) Kiểm soát tốt các chỉ số an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN: Cải thiện tỷ lệ LDR (dư nợ cho vay/tổng tiền gửi) góp phần tăng hiệu quả sử dụng vốn.

CHỈ TIÊU	Quy định NHNN	Tỷ lệ năm 2021
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung dài	≤ 37%	20,81%

CHỈ TIÊU	Quy định NHNN	Tỷ lệ năm 2021
Tỷ lệ dư nợ cho vay/tổng tiền gửi (LDR)	≤ 85%	79,62%
Hệ số an toàn vốn hợp nhất (CAR)	≥ 8%	12,29%
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	≥ 10%	12,43%

(v) Trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, biện pháp giãn cách xã hội kéo dài, Eximbank vừa thực hiện giải pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng do dịch bệnh thông qua việc triển khai các chương trình cho vay có lãi suất ưu đãi/cạnh tranh, cơ cấu nợ, miễn giảm lãi cho khách hàng, mặt khác Eximbank vừa cơ cấu lại hiệu quả bảng cân đối nhằm cải thiện chỉ số NIM của ngân hàng.

(vi) Trong điều kiện dịch bệnh kéo dài đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, khả năng trả nợ của khách hàng, Eximbank đã triển khai nhiều giải pháp kiểm soát nợ xấu: hỗ trợ khách hàng, ngăn chặn nợ xấu phát sinh, tiến hành các biện pháp xử lý nợ phù hợp, thực hiện các chính sách thận trọng trong cấp tín dụng nhằm kiểm soát nợ xấu ở mức dưới 2%, tỷ lệ nợ xấu giảm 0,56% (năm 2020: 2,52%, năm 2021: 1,96%).

(vii) Nền tảng khách hàng gia tăng 67.414 khách hàng so với năm 2020.

2. Xây dựng nền tảng quản trị, vận hành hiệu quả:

(i) Eximbank đã đáp ứng các yêu cầu của NHNN về quản lý rủi ro theo Basel II, theo đó hệ số an toàn vốn (CAR) của Eximbank trong thời gian qua luôn đảm bảo theo quy định Thông tư 41/2016/TT-NHNN. Bên cạnh đó, Ngân hàng đã ban hành và thực hiện đầy đủ các văn bản, quy định nội bộ về quản trị ICAAP và được Công ty kiểm toán KPMG đánh giá khách quan về việc Rà soát tuân thủ Thông tư 41 và đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP) theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Ngày 31/05/2021, KPMG đã phát hành báo cáo chứng nhận Eximbank đã tuân thủ các yêu cầu quan trọng của Thông tư 41 và các yêu cầu triển khai ICAAP của Thông tư 13.

(ii) Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán chi phí hoạt động nhằm trao quyền chủ động cho tất cả các đơn vị nhưng vẫn kiểm soát tốt ngân sách. Tỷ lệ chi phí hoạt động/tổng thu nhập hoạt động (CIR) đã được cải thiện dần qua các năm: năm 2018: 65,17%, năm 2021: 53,39%.

(iii) Hoàn thành triển khai nâng cấp hệ thống máy chủ Core banking. Nâng cao tiện ích, sản phẩm dịch vụ ngân hàng và trải nghiệm người dùng (CITAD, VNPAY, IB/MB, OTP, E-plus VIP online banking,...).

(iv) Triển khai dự án Eximbank Loyalty - dự án nền tảng, giúp duy trì sự gắn bó và phát triển khách hàng.

(v) Tiếp tục chuyển đổi hoạt động của kênh phân phối, đào tạo năng lực kinh doanh, năng lực quản trị bán hàng theo mục tiêu.



3. Tình hình hoạt động công ty con

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (gọi tắt là Eximbank AMC) có vốn thực góp đến ngày 31/12/2021 là 300 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện công tác xử lý thu hồi nợ xấu theo ủy thác của Eximbank:
 - Tổng số nợ gốc thu hồi trong năm 2021 đạt 291 tỷ đồng
 - Tổng thu lãi đạt 89 tỷ đồng.
- Kết quả hoạt động dịch vụ tài chính:
 - Tổng doanh thu đạt 32 tỷ đồng, giảm 39% so với năm 2020;
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 4,7 tỷ đồng, giảm 82% so với năm 2020.

III. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

1. Môi trường kinh doanh

Các tổ chức quốc tế dự báo kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục phục hồi nhưng đà tăng sẽ chậm lại do động lực từ sự phục hồi của các nền kinh tế hàng đầu giảm dần và thắt chặt chính sách tài khóa, tiền tệ. Kinh tế toàn cầu năm 2022 có thể tăng trưởng 4,5% - 5%.

Kinh tế Việt Nam từng bước quay trở lại bình thường mới, năm 2022 Chính phủ đặt mục tiêu “Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế xã hội” với mục tiêu GDP đạt 6% - 6,5%, tốc độ tăng CPI bình quân khoảng 4%, bội chi NSNN so với GDP khoảng 4%.

Năm 2022, Ngân hàng Nhà nước điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu năm 2022, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế, thích ứng kịp thời với diễn biến thị trường trong và ngoài nước. Năm 2022, định hướng tín dụng tăng khoảng 14%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp kiểm soát và xử lý nợ xấu, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh; phần đầu duy trì tỷ lệ nợ xấu nội bảng ở mức an toàn (dưới 3%). Tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

- Trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Eximbank năm 2021 và môi trường kinh doanh năm 2022;
- Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại Nghị quyết 31A/2022/EIB/NQT-HDQT ngày 21/01/2022;
- Căn cứ vào Thông báo số 863/NHNN-CSTT ngày 21/02/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng năm 2022 là 10%;

Ban điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 như sau:

2.1. Chỉ tiêu kinh doanh chính

DVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% Tăng/giảm so với năm 2021
1	Tổng tài sản	165.832	179.000	7,9%
2	Huy động vốn TCKT + dân cư	137.374	147.600	7,4%
3	Dư nợ cấp tín dụng (dư nợ cho vay + trái phiếu DN)	115.590	127.149	10,0% (*)
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (nhóm 3 - nhóm 5)	1,96%	≤ 1,7%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.205	2.500	107,5%

(*) Đây là chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng do NHNN thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép NHNN xem xét điều chỉnh hạn mức tăng trưởng tín dụng.

2.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022

Để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra như trên, Eximbank tập trung triển khai các giải pháp trọng tâm như sau:

(1) Nền tảng khách hàng

(i) Trọng tâm năm 2022 tiếp tục phát triển có chất lượng nền tảng khách hàng dựa vào việc tăng mức độ sử dụng sản phẩm, gia tăng giá trị sử dụng sản phẩm trên 1 khách hàng, đồng thời mở rộng danh mục khách hàng, đẩy mạnh việc phát triển khách hàng mới theo chuỗi giá trị, thiết lập giao dịch - kết nối Khách hàng lớn, FDI, ... phù hợp với chiến lược phát triển sản phẩm chủ đạo trong năm 2022.

(ii) Công tác triển khai kinh doanh đến từng phân khúc khách hàng tiếp tục được thực ở mức độ chuyên sâu mới, cao hơn; phát triển khách hàng, phục vụ nhu cầu sản phẩm cho SME, Khách hàng cá nhân và Kinh doanh tiền tệ; triển khai nhân rộng Ngân hàng ưu tiên.

(iii) Xây dựng chính sách chăm sóc khách hàng phù hợp cho các khách hàng sử dụng nhiều sản phẩm dịch vụ, doanh số cao và gắn bó với Eximbank thông qua chương trình Eximbank Loyalty.

(2) Sản phẩm và giá. Được định hình, thiết kế theo từng phân khúc, đối tượng và địa bàn cụ thể; tập trung phát triển sản phẩm dịch vụ tích hợp công nghệ nhằm gia tăng trải nghiệm cho khách hàng, bắt kịp xu thế Ngân hàng 4.0; chú trọng tăng trưởng CASA; tăng cường hoạt động thẻ tín dụng, bảo hiểm; triển khai bán chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp cho khách hàng cá nhân; thiết kế gói sản phẩm chuyên biệt dành cho phân khúc khách hàng Priority nhằm tối ưu hóa nguồn thu nhập từ hoạt động dịch vụ.

(3) **Mô hình bán hàng và dịch vụ.** Xây dựng năng lực phục vụ phù hợp với nhu cầu của từng phân khúc khách hàng tại các đơn vị kinh doanh mang lại trải nghiệm khách hàng tốt hơn, kết quả bán hàng cao hơn thông qua sự chuyên trách và triển khai kinh doanh đúng trọng tâm.

(4) Quản trị rủi ro và tuân thủ

Tiếp tục triển khai các công cụ quản lý rủi ro theo Thông tư 13, Thông tư 41 trong toàn hệ thống theo lộ trình; đào tạo về công tác quản lý rủi ro hoạt động. Đẩy mạnh triển khai hệ thống kiểm tra nội bộ, quản lý rủi ro vận hành, vai trò của 3 tuyến phòng thủ; tiếp tục triển khai hệ thống khởi tạo khoản vay (LOS); tăng cường công tác xử lý nợ, đặc biệt là xử lý sớm các khoản nợ cơ cấu nợ, tiềm ẩn rủi ro liên quan đến chu kỳ kinh tế, diễn biến của dịch bệnh

(5) **Công nghệ và vận hành.** Hỗ trợ hoạt động kinh doanh theo hướng chuyển đổi số, đẩy mạnh phát triển các dịch vụ ngân hàng số; hỗ trợ hoạt động điều hành và vận hành nghiệp vụ; củng cố và ổn định vận hành hệ thống; tăng cường và đảm bảo an toàn bảo mật và tuân thủ; Tiếp tục triển khai vận hành tập trung.

(6) **Tổ chức nhân sự.** Đẩy mạnh dự án tập trung hóa công tác vận hành, tối ưu hóa nhân sự cho hệ thống, phát triển cơ hội nghề nghiệp và chế độ cho CBNV; nâng cao năng lực của đội ngũ thúc đẩy kinh doanh; Tăng cường triển khai các chương trình đào tạo huấn luyện nội bộ.

(7) **Quản trị hiệu quả.** Hoàn thiện chính sách khen thưởng kinh doanh và các cơ chế thúc đẩy trong chương trình thúc đẩy kinh doanh, bộ KPI, cách đánh giá trước khi bắt đầu năm tài chính 2022; quản lý định biên nhân sự theo chỉ tiêu kinh doanh và năng suất chuẩn; giao KPI chuyên trách cho các nhóm chức danh.

(8) **Marketing và Thương hiệu.** Công tác quảng bá sản phẩm dịch vụ thực hiện xuyên suốt qua nhiều kênh; Cải tiến Website; Chú trọng xây dựng và quảng bá Thương hiệu; Sắp xếp lại mạng lưới hoạt động cũng như mở rộng mạng lưới hoạt động tại các địa bàn kinh tế phát triển.

IV. Ban điều hành kính trình ĐHĐCĐ thông qua

1. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.
2. Giao/ủy quyền Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, diễn biến dịch Covid -19 và theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trân trọng.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Tp.HCM ngày 20 tháng 05 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**TỜ TRÌNH****V/V THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT, RIÊNG LẺ ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021, PHƯƠNG ÁN CHIA CỐ TỨC****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“Eximbank”);
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Eximbank đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị (“HDQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) các nội dung như sau:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ năm 2021 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:**1.1. Báo cáo tài chính riêng lẻ:***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	166.077.636
2	Vốn chủ sở hữu	17.750.682
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	<i>12.355.229</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	1.260.049
4	Lợi nhuận sau thuế	1.021.083

1.2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng


STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	165.831.996
2	Vốn chủ sở hữu	17.784.908
	Trong đó: Vốn điều lệ	12.355.229
3	Lợi nhuận trước thuế	1.205.066
4	Lợi nhuận sau thuế	965.437

(Bản tóm tắt BCTC hợp nhất và BCTC riêng lẻ năm 2021 đính kèm tờ trình)

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Hợp nhất
1	Lợi nhuận trước khi trích lập dự phòng bổ sung TP VAMC	A	1.533.322
2	Trích lập dự phòng bổ sung TP VAMC	B	328.256
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	$C = A - B$	1.205.066
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	D	239.629
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	$E = C - D$	965.437
6	Trích lập các quỹ	$F = G + H + I$	223.773
6.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	$G = E * 5\%$	51.258
6.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính (10%)	$H = E * 10\%$	102.515
6.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế)	I	70.000
7	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	$E - F$	741.664

(6.1) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (BCTC hợp nhất) = 5% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 5% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC. 

(6.2) Trích Quỹ dự phòng tài chính (BCTC hợp nhất) = 10% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 10% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC.

3. Phương án chia cổ tức:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Riêng
1	Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2017 (đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018 thông qua)	A	154.257
2	Lợi nhuận còn lại của năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	B	498.059
3	Lợi nhuận còn lại của năm 2019 sau khi trích lập các quỹ	C	664.982
4	Lợi nhuận còn lại của năm 2020 sau khi trích lập các quỹ	D	821.589
5	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ (*)	E	797.921
6	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	F = A + B + C + D + E	2.936.808
7	Chia cổ tức bằng cổ phiếu	G	2.458.866
8	Tỷ lệ		20%
9	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức (**)	H = F - G	477.942

(*) Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ: 797.921 triệu đồng đã bao gồm lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2019 điều chuyển từ công ty con về ngân hàng mẹ số tiền 63.211 triệu đồng.

(**) Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức được giữ lại để củng cố và nâng cao năng lực tài chính của Ngân hàng.

4. Đề xuất của Hội đồng Quản trị

HDQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

- i. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất của Eximbank năm 2021 đã được kiểm toán,
- ii. Giao/Uỷ quyền cho HDQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan quản lý Nhà nước (nếu có).



Handwritten signature

- iii. Giao/Uỷ quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021.
- iv. Giao/Uỷ quyền cho HĐQT thực hiện xây dựng phương án tăng vốn điều lệ phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được các cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Thị Cẩm Tú



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.E. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 60858558/22716828-R

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Ngân hàng") được lập ngày 31 tháng 3 năm 2022 và được trình bày từ trang 6 đến trang 76, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam




Nguyễn Phương Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1



Wu Tien Dung
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

03.06.2022

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
ngày 31 tháng 12 năm 2021

B02/TCTD

	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2021 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Triệu đồng
TÀI SẢN			
Tiền mặt và vàng	5	1.936.330	2.073.126
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	6	3.392.981	3.910.391
Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác		25.206.015	32.378.350
Tiền gửi tại các TCTD khác	7.1	25.206.015	32.378.350
Các công cụ tài chính phải sinh và các tài sản tài chính khác	8	4.262	49.073
Cho vay khách hàng		113.308.080	99.487.571
Cho vay khách hàng	9	114.674.630	100.767.406
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10.1	(1.366.550)	(1.279.835)
Chứng khoán đầu tư		15.880.578	15.975.102
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.1	7.354.411	7.897.153
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	11.2, 11.3	8.652.217	9.073.142
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	11.5	(126.050)	(995.193)
Góp vốn, đầu tư dài hạn		300.000	300.000
Đầu tư vào công ty con	12.1	300.000	300.000
Tài sản cố định		3.333.636	3.323.811
Tài sản cố định hữu hình	13.1	778.012	750.595
Nguyên giá tài sản cố định		2.093.765	2.093.324
Hao mòn tài sản cố định		(1.315.753)	(1.342.729)
Tài sản cố định vô hình	13.2	2.555.624	2.573.216
Nguyên giá tài sản cố định		2.819.441	2.796.761
Hao mòn tài sản cố định		(263.817)	(223.545)
Tài sản Có khác		2.715.754	3.192.239
Các khoản phải thu	14.1	1.330.369	1.754.029
Các khoản lãi, phí phải thu	14.2	983.175	1.005.762
Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	19.2	9.545	45.501
Tài sản Có khác	14.3	815.478	820.574
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	14.4	(422.813)	(433.627)
TỔNG TÀI SẢN		166.077.636	160.689.663

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2021

B02/TCTD

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2021 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Triệu đồng</i>
NỢ PHẢI TRẢ			
Các khoản nợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	15	29.184	33.805
Tiền gửi và vay các TCTD khác		7.615.859	6.320.362
Tiền gửi của các TCTD khác	16.1	7.615.859	5.627.362
Vay các TCTD khác	16.2	-	693.000
Tiền gửi của khách hàng	17	137.541.655	134.149.452
Các khoản nợ khác		3.140.256	3.456.426
Các khoản lãi, phí phải trả	18.1	2.301.486	2.403.346
Các khoản phải trả và công nợ khác	18.2	838.770	1.053.080
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		148.326.954	143.960.045
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn			
Vốn điều lệ		12.355.229	12.355.229
Vốn đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định		15.396	15.396
Thặng dư vốn cổ phần		156.322	156.322
Cổ phiếu quỹ		(78.273)	(78.273)
Các quỹ dự trữ		2.115.200	1.962.057
Lợi nhuận chưa phân phối		3.186.808	2.318.887
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	20.1	17.750.682	16.729.618
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		166.077.636	160.689.663

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

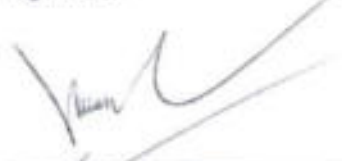
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2021

B02/TCTD

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2021 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Triệu đồng
Cam kết giao dịch hối đoái	49.959.474	65.198.286
- Cam kết mua ngoại tệ	606.771	1.107.480
- Cam kết bán ngoại tệ	112.459	1.074.893
- Cam kết giao dịch hoán đổi	49.240.244	63.015.913
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	3.587.696	3.280.360
Bảo lãnh khác	3.597.539	3.620.406
Các cam kết khác	165.988	168.356
32	57.310.697	72.267.408

Người lập:



Ông Nguyễn Minh Thanh
Trưởng phòng
Kế toán Tổng hợp & Thuế

Người kiểm soát:



Ông Lê Quang Trung
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Trần Tân Lộc
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

B03/TCTD

	Thuyết minh	Năm nay Triệu đồng	Năm trước Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	21	10.084.491	10.818.893
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	22	(6.568.077)	(7.518.031)
Thu nhập lãi thuần		3.516.414	3.300.862
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		945.805	975.859
Chi phí hoạt động dịch vụ		(519.748)	(516.085)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	23	426.057	459.774
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	24	394.214	398.614
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	25	91.599	63.206
Thu nhập từ hoạt động khác		268.260	201.430
Chi phí hoạt động khác		(25.452)	(26.546)
Lãi thuần từ hoạt động khác	26	242.808	174.884
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	27	67.950	3.849
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		4.739.042	4.401.189
Chi phí cho nhân viên		(1.540.847)	(1.448.496)
Chi phí khấu hao		(144.374)	(153.868)
Chi phí hoạt động khác		(803.648)	(811.064)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	28	(2.488.869)	(2.413.428)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		2.250.173	1.987.761
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	10	(990.124)	(667.377)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		1.260.049	1.320.384
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành (Chi phí) thu nhập thuế thu nhập hoãn lại	19.2	(203.010) (35.956)	(311.074) 45.501
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	19.1	(238.966)	(265.573)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		1.021.083	1.054.811

Người lập

Ông Nguyễn Minh Thanh
Trưởng phòng
Kế toán Tổng hợp & Thuế

Người kiểm soát

Ông Lê Quang Trung
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt

Ông Trần Tấn Lộc
Tổng Giám đốc



Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

B04/TCTD

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay Triệu đồng</i>	<i>Năm trước Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		10.171.222	10.920.033
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(6.686.471)	(8.082.778)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		426.057	459.774
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng, ngoại tệ (Chi phí khác)/thu nhập khác		385.549 (8.521)	465.678 673
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	26	247.063	172.987
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý công vụ		(2.309.498)	(2.249.032)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	19	(292.459)	(225.969)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động		1.932.942	1.461.366
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán		(1.058.814)	(2.466.076)
Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		44.811	158.730
(Tăng)/giảm các khoản cho vay khách hàng		(11.874.743)	14.977.785
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)		(1.719.898)	(1.818.011)
Giảm(tăng) khác về tài sản hoạt động		409.626	(524.470)
Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động			
Giảm các khoản nợ NHNN Việt Nam		(4.621)	(7.674)
Tăng(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD		1.295.497	(2.322.821)
Tăng(giảm) tiền gửi của khách hàng		3.392.203	(5.311.842)
(Giảm)/tăng khác về nợ phải trả hoạt động		(181.359)	75.552
Chi từ các quỹ		(19)	(4)
Tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(7.774.375)	4.222.535
LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định		(132.121)	(95.102)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		12.005	5.074
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	27	67.950	3.849
Tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(52.166)	(86.179)

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

B04/TCTD

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay Triệu đồng</i>	<i>Năm trước Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thuần từ hoạt động tài chính		-	-
Tiền thuần trong năm		(7.826.541)	4.136.356
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		38.361.867	34.225.511
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	29	30.535.326	38.361.867

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Minh Thanh
Trưởng phòng
Kế toán Tổng hợp & Thuế

Ông Lê Quang Trung
Kế toán Trưởng

Ông Trần Tấn Lộc
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bietco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1,
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 50859558/22716828-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Ngân hàng") và công ty con được lập ngày 31 tháng 3 năm 2022 và được trình bày từ trang 6 đến trang 76 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trong yếu tố gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con có còn sai sót trong yếu tố hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trong yếu tố trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Phương Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1

Vũ Tiến Dũng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
ngày 31 tháng 12 năm 2021

B02/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2021 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Triệu đồng</i>
TÀI SẢN			
Tiền mặt và vàng	5	1.936.330	2.073.126
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	6	3.392.981	3.910.391
Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác		25.206.015	32.378.350
Tiền gửi tại các TCTD khác	7.1	25.206.015	32.378.350
Các công cụ tài chính phải sinh và các tài sản tài chính khác	8	4.262	49.073
Cho vay khách hàng		113.308.080	99.487.571
Cho vay khách hàng	9	114.674.630	100.767.406
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10.1	(1.366.550)	(1.279.835)
Chứng khoán đầu tư		15.880.578	15.967.304
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.1	7.354.411	7.875.277
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	11.2, 11.3	8.652.217	9.073.142
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	11.5	(126.050)	(981.115)
Tài sản cố định		3.357.843	3.348.385
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	12.1	778.868	751.818
Nguyên giá tài sản cố định		2.095.986	2.095.545
Hao mòn tài sản cố định		(1.317.118)	(1.343.727)
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	12.2	2.578.975	2.596.567
Nguyên giá tài sản cố định		2.842.792	2.820.112
Hao mòn tài sản cố định		(263.817)	(223.545)
Tài sản Có khác		2.745.907	3.220.977
Các khoản phải thu	13.1	1.360.362	1.782.238
Các khoản lãi, phí phải thu	13.2	983.175	1.005.762
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	18.2	9.545	45.501
Tài sản Có khác	13.3	815.804	821.269
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	13.4	(422.979)	(433.793)
TỔNG TÀI SẢN		165.831.996	160.435.177

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2021

B02/TCTD-HN

	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2021 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Triệu đồng
NỢ PHẢI TRẢ			
Các khoản nợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	14	29.184	33.805
Tiền gửi và vay các TCTD khác	15	7.615.859	6.320.362
Tiền gửi của các TCTD khác	15.1	7.615.859	5.627.362
Vay các TCTD khác	15.2	-	693.000
Tiền gửi của khách hàng	16	137.373.791	133.917.740
Các khoản nợ khác		3.028.254	3.343.780
Các khoản lãi, phí phải trả	17.1	2.301.087	2.402.606
Các khoản phải trả và công nợ khác	17.2	727.167	941.174
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		148.047.088	143.615.687
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn			
Vốn điều lệ		12.355.229	12.355.229
Vốn đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định		15.396	15.396
Thặng dư vốn cổ phần		156.322	156.322
Cổ phiếu quỹ		(78.273)	(78.273)
Các quỹ dự trữ		2.130.576	1.976.822
Lợi nhuận chưa phân phối		3.205.658	2.393.994
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	19.1	17.784.908	16.819.490
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		165.831.996	160.435.177

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2021

B02/TCTD-HN

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2021 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Triệu đồng
Cam kết giao dịch hối đoái	49.959.474	65.198.286
- Cam kết mua ngoại tệ	606.771	1.107.480
- Cam kết bán ngoại tệ	112.459	1.074.893
- Cam kết giao dịch hoán đổi	49.240.244	63.015.913
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	3.587.696	3.280.360
Bảo lãnh khác	3.597.539	3.620.406
Các cam kết khác	165.988	188.356
32	57.310.697	72.267.408

Người lập:



Ông Nguyễn Minh Thanh
Trưởng phòng
Kế toán Tổng hợp & Thuế

Người kiểm soát:



Ông Lê Quang Trung
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Trần Tấn Lộc
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

B03/TCTD-HN

	Thuyết minh	Năm nay Triệu đồng	Năm trước Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	21	10.084.491	10.818.893
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	22	(6.560.189)	(7.505.157)
Thu nhập lãi thuần		3.524.302	3.313.736
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		952.613	984.041
Chi phí hoạt động dịch vụ		(519.748)	(516.085)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	23	432.865	467.956
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	24	394.214	398.614
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	25	99.397	55.408
Thu nhập từ hoạt động khác		270.604	245.727
Chi phí hoạt động khác		(16.772)	(39.703)
Lãi thuần từ hoạt động khác	26	253.832	206.024
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	27	4.739	3.849
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		4.709.349	4.445.587
Chi phí cho nhân viên		(1.562.230)	(1.468.998)
Chi phí khấu hao		(144.741)	(154.355)
Chi phí hoạt động khác		(807.188)	(815.331)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	28	(2.514.159)	(2.438.684)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		2.195.190	2.006.903
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	10	(990.124)	(667.377)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		1.205.066	1.339.526
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành (Chi phí)/thu nhập thuế thu nhập hoãn lại	18.2	(203.673) (35.956)	(314.846) 45.501
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	18.1	(239.629)	(269.345)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		965.437	1.070.181
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	20	785	870

Người lập:



Ông Nguyễn Minh Thanh
Trưởng phòng
Kế toán Tổng hợp & Thuế

Người kiểm soát:



Ông Lê Quang Trung
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Trần Tấn Lộc
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

B04/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay Triệu đồng</i>	<i>Năm trước Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được			
		10.171.222	10.920.033
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả			
		(6.678.241)	(8.069.937)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được			
		432.865	467.956
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng, ngoại tệ			
		407.424	465.678
Thu nhập khác			
		2.504	15.735
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro			
26		247.063	172.987
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý công vụ			
		(2.333.341)	(2.273.742)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm			
18		(293.073)	(229.631)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động		1.956.423	1.469.079
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán			
		(1.090.690)	(2.466.076)
Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác			
		44.811	158.730
(Tăng)/giảm các khoản cho vay khách hàng			
		(11.874.743)	14.977.785
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)			
		(1.719.898)	(1.818.011)
Giảm/(tăng) khác về tài sản hoạt động			
		408.210	(525.982)
Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động			
Giảm các khoản nợ NHNN Việt Nam			
		(4.821)	(7.674)
Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD			
		1.295.497	(2.322.821)
Tăng/(giảm) tiền gửi của khách hàng			
		3.456.051	(5.360.724)
(Giảm)/tăng khác về nợ phải trả hoạt động			
		(182.185)	75.913
Chi từ các quỹ			
		(19)	(4)
Tiền thuần sử dụng vào/từ hoạt động kinh doanh		(7.711.164)	4.180.215
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định			
		(132.121)	(95.028)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định			
		12.005	47.310
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn			
		4.739	3.849
Tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(115.377)	(43.869)

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

B04/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay Triệu đồng</i>	<i>Năm trước Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thuần từ hoạt động tài chính		-	-
Tiền thuần trong năm		(7.826.541)	4.136.346
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		38.361.867	34.225.521
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	29	30.535.326	38.361.867

Người lập:

Ông Nguyễn Minh Thanh
Trưởng phòng
Kế toán Tổng hợp & Thuế

Người kiểm soát:

Ông Lê Quang Trung
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Trần Tân Lộc
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Tp.HCM ngày 20 tháng 05 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**TỜ TRÌNH****VỀ PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2022****ĐỂ TRẢ CỔ TỨC BẰNG CỔ PHIẾU**

Thực hiện định hướng chiến lược phát triển Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) đến năm 2025, nhằm nâng cao năng lực tài chính đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro, Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án tăng vốn điều lệ (VDL) năm 2022 với một số nội dung như sau:

1. Tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng một cổ phần);
- Tổng số lượng cổ phiếu (bao gồm cổ phiếu quỹ): 1.235.522.904 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 6.090.000 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.229.432.904 cổ phiếu;
- Mức VDL trước khi phát hành: 12.355.229.040.000 đồng;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 245.886.580 cổ phiếu;
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 2.458.865.800.000 đồng;
- Mức VDL dự kiến sau khi phát hành: 14.814.094.840.000 đồng;
- Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi phát hành: 1.475.319.484 cổ phiếu;
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Eximbank tại thời điểm chốt quyền được xác định theo thông báo về ngày chốt quyền của Eximbank đối với đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế, sau trích lập các quỹ của các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021. Các cổ đông này được hưởng quyền theo quy định của pháp luật;
- Tỷ lệ phát hành: 20%. Cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm phát hành sẽ được nhận số cổ phần mới là 20 cổ phần;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 lần thứ hai

- **Nguồn vốn thực hiện:** Từ nguồn lợi nhuận sau thuế, sau trích lập các quỹ của các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021;
- **Thời gian thực hiện:** năm 2022, thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: cổ đông nắm giữ 148 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được nhận số cổ phần mới là 29 cổ phần.

2. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

Vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của Eximbank trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng cho các lĩnh vực sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ: xây dựng trụ sở làm việc, mở rộng mạng lưới hoạt động, đầu tư công nghệ và tài sản cố định;
- Mở rộng hoạt động các hoạt động kinh doanh của Eximbank.

3. Quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư nhận cổ phiếu phát hành thêm

- Các cổ đông nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Eximbank chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều lệ của Eximbank và các quy định tại Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Tờ trình này.
- Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ được đối xử bình đẳng và được hưởng mọi quyền lợi của cổ đông Eximbank theo quy định của pháp luật.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:


1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 (Phương án) của Eximbank với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình này và chi tiết tại Phương án đính kèm;
2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Eximbank đối với nội dung liên quan đến vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế;
3. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 sau thuế, sau trích lập các quỹ chia cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án tăng vốn điều lệ năm 2022;
 - Quyết định Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền chia cổ tức, sau khi có chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;

Handwritten signature

- Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu, đăng ký tập trung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE), đăng ký vốn điều lệ của ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ Eximbank (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), hoàn tất các thủ tục sau khi tăng vốn theo đúng quy định của pháp luật;

- Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án;
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Lương Thị Cẩm Tú

PHƯƠNG ÁN
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
ĐỂ TRẢ CÓ TỨC TỪ NGUỒN LỢI NHUẬN NĂM
2017, 2018, 2019, 2020, 2021

A. MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Thực hiện chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về cơ cấu lại ngành ngân hàng, Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) định hướng chiến lược phát triển đến năm 2025 là ngân hàng phát triển bền vững và tăng năng lực tài chính.

Về khía cạnh quản lý rủi ro, Eximbank đã đáp ứng yêu cầu của NHNN về quản lý rủi ro theo Basel II. Trong thời gian qua Hệ số an toàn vốn hợp nhất của Eximbank luôn đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN. Một trong các trụ cột quan trọng của việc áp dụng Basel II là mức độ đủ vốn. Để đánh giá một cách đầy đủ và toàn diện mức yêu cầu vốn nội bộ, Eximbank đã cơ bản hoàn thiện các yêu cầu của ICAAP và áp dụng chính thức theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của NHNN. Ngoài 3 rủi ro trọng yếu đã được đánh giá tại Trụ cột 1 khi tính Hệ số an toàn vốn là rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động thì Eximbank cần xác định và tính toán mức vốn bổ sung cho một số rủi ro trọng yếu khác như rủi ro tập trung, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng. Do đó, trong bối cảnh nền kinh tế trong và ngoài nước liên tục diễn biến phức tạp, Eximbank rất cần phải bổ sung Vốn điều lệ (VDL) để đảm bảo an toàn hoạt động trong trường hợp có diễn biến bất lợi, đáp ứng kế hoạch kinh doanh và khẩu vị rủi ro, duy trì mục tiêu phát triển bền vững.

Ngoài ra VDL là chỉ số quan trọng trong xem xét, đánh giá cấu trúc vốn của các ngân hàng khi xem xét đánh giá xếp hạng tín nhiệm quốc tế.

Trong thời gian tới, Việc tăng quy mô VDL cũng sẽ tạo điều kiện để Eximbank mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, tiếp tục tăng trưởng tín dụng an toàn hiệu quả để hỗ trợ khách hàng, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi các hoạt động sản xuất kinh doanh sau Covid-19, cũng như đầu tư cho các dự án chuyển đổi để nâng cao năng lực quản trị và hoạt động của ngân hàng đồng thời đảm bảo an toàn vốn, an toàn hoạt động của Eximbank.

Do đó, Eximbank cần phải tiếp tục thực hiện tăng VDL để từng bước hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược.



B. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 và Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/08/2019;
- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Điều lệ Eximbank đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Các văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán có liên quan đến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

C. NỘI DUNG

- **Tổ chức phát hành:** Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam;
- **Mã chức khoán:** EIB; niêm yết tại HOSE
- **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông;
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng một cổ phần);
- **Tổng số lượng cổ phiếu** (bao gồm cổ phiếu quỹ): 1.235.522.904 cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 6.090.000 cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 1.229.432.904 cổ phiếu;
- **Mức VDL trước khi phát hành:** 12.355.229.040.000 đồng.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 245.886.580 cổ phiếu;
- **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 2.458.865.800.000 đồng;
- **Mức VDL dự kiến sau khi phát hành:** 14.814.094.840.000 đồng;
- **Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi phát hành:** 1.475.319.484 cổ phiếu;

Đối tượng phát hành: Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Eximbank tại thời điểm chốt quyền được xác định theo thông báo về ngày chốt quyền của Eximbank đối với đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế, sau trích lập các quỹ của các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021. Các cổ đông này được hưởng quyền theo quy định của pháp luật;

- **Tỷ lệ phát hành:** 20% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm phát hành sẽ được nhận số cổ phần mới tối đa là 20 cổ phần);

- **Nguồn vốn thực hiện:** Từ nguồn lợi nhuận sau thuế, sau trích lập các quỹ của các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021;

- **Thời gian thực hiện:** Năm 2022, thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền;

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

Vì dụ: cổ đông nắm giữ 148 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được nhận số cổ phần mới là 29 cổ phần.

- **Lưu ký và niêm yết bổ sung:** Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

D. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM, KHẢ NĂNG QUẢN TRỊ, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN

1. Trình tự thủ tục, phương thức tiến hành tăng vốn

- Lấy ý kiến cổ đông thông qua phương án tăng vốn;
- HĐQT tiến hành các thủ tục cần thiết để có ý kiến chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Tiến hành việc tăng vốn sau khi được phê duyệt với các bước theo quy định;
- Tiến hành đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung;
- Tiến hành thủ tục sửa đổi mức VDL tại Giấy phép;
- Đăng ký VDL mới tại Sở Kế hoạch & đầu tư TP. Hồ Chí Minh và thực hiện sửa đổi Điều lệ (điều khoản quy định về VDL), báo cáo/công bố thông tin theo quy định, thực hiện niêm yết bổ sung;
- Dự kiến hoàn tất việc tăng vốn trong năm 2022.

2. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

Vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của Eximbank trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng cho các lĩnh vực sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ: xây dựng trụ sở làm việc, mở rộng mạng lưới hoạt động, đầu tư công nghệ và tái sản cố định;
- Mở rộng hoạt động kinh doanh của Eximbank.

3. Khả năng quản trị vốn sau khi tăng vốn điều lệ

- Quy mô VDL tăng lên đòi hỏi công tác quản trị, quản lý, giám sát của Eximbank cũng phải tăng lên tương ứng.

- Tính đến thời điểm hiện tại, HĐQT Eximbank gồm 7 thành viên có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản lý doanh nghiệp, tài chính ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược. Các vấn đề trước khi quyết định đều được thảo luận một cách kỹ lưỡng, cân trọng trên cơ sở đồng thuận, biểu quyết theo đa số. Đây là một trong các yếu tố quyết định cho sự ổn định và bền vững trong hoạt động của Eximbank.

- Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ quản trị theo từng mảng hoạt động của Eximbank. Một số thành viên HĐQT hoạt động chuyên trách, do đó, tiến độ giải quyết công việc nhanh, kịp thời và hiệu quả. HĐQT đóng vai trò xây dựng định

hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho Eximbank, chỉ đạo xây dựng các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Ban Điều hành của Eximbank có chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm, có năng lực quản lý điều hành, nắm bắt và thực thi đúng định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ban Điều hành có nhiệm vụ cụ thể hóa chiến lược tổng thể và các mục tiêu được ngân hàng đề ra bằng các kế hoạch và phương án kinh doanh; tham mưu cho HĐQT các vấn đề về chiến lược, chính sách và trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Eximbank.

- Ban Kiểm soát của Eximbank hiện có 3 thành viên. Việc kiểm soát tuân thủ được thực hiện bởi đội ngũ kiểm soát viên, đội ngũ nhân viên giám sát tuân thủ rủi ro hoạt động, rủi ro thị trường và kiểm toán nội bộ của Eximbank.

- Hệ thống công nghệ thông tin tại của Eximbank hiện đại, các quy trình quản lý được tin học hóa, nối mạng toàn hệ thống đáp ứng yêu cầu cao của công tác quản lý.

4. Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn

- Việc tăng VDL là cơ sở để Eximbank nâng cao năng lực tài chính phù hợp với quy mô kinh doanh, bảo đảm phát triển bền vững, đồng thời phù hợp với xu hướng phát triển chung của ngành ngân hàng Việt Nam hiện nay, hỗ trợ cho Eximbank thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược kinh doanh trong những năm tới.

- Căn cứ vào kế hoạch tăng vốn và kế hoạch kinh doanh 2022, Eximbank dự kiến một số chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2022 như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Kế hoạch 2022	%tăng trưởng
1	Tổng tài sản	165.832	179.000	7,9%
2	Huy động vốn ⁽ⁱ⁾	137.374	147.600	7,4%
3	Dư nợ tín dụng ⁽ⁱⁱ⁾	115.590	127.149	10,0%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1,96%	<=1,7%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.205	2.500	107,5%

(i) Bao gồm Tiền gửi Khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá.

(ii) Bao gồm Cho vay Khách hàng và Đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp.

Với kế hoạch kinh doanh nêu trên, dự kiến Eximbank sẽ tiếp tục đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN.



PHỤ LỤC
NGUỒN VỐN THỰC HIỆN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Đơn vị: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC Riêng
1	Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2017 (đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018 thông qua)	A	154.257
2	Lợi nhuận còn lại của năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	B	498.059
3	Lợi nhuận còn lại của năm 2019 sau khi trích lập các quỹ	C	664.982
4	Lợi nhuận còn lại của năm 2020 sau khi trích lập các quỹ	D	821.589
5	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ (*)	E	797.921
6	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	F = A + B + C + D + E	2.936.808
7	Chia cổ tức bằng cổ phiếu	G	2.458.866
8	Tỷ lệ		20%
9	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức (**)	H = F - G	477.942

(*) Lợi nhuận còn lại của năm 2021 sau khi trích lập các quỹ: 797.921 triệu đồng đã bao gồm lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2019 điều chuyển từ công ty con về ngân hàng mẹ số tiền 63.211 triệu đồng.

(**) Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi chia cổ tức được giữ lại để củng cố và nâng cao năng lực tài chính của Ngân hàng.

Tp.HCM, ngày 16 tháng 01 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/V HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị (“HDQT”) kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

1. Về kết quả kinh doanh năm 2021 và định hướng kinh doanh năm 2022:

- Kết quả kinh doanh năm 2021 được nêu chi tiết tại Báo cáo của Ban điều hành.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được HDQT thông qua tại Nghị quyết số 31A/2022/EIB/NQT-HDQT ngày 21/01/2022 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% Tăng/giảm so với năm 2021
1	Tổng tài sản	165.832	179.000	7,9%
2	Huy động vốn TCKT + dân cư	137.374	147.600	7,4%
3	Dư nợ cấp tín dụng (dư nợ cho vay + trái phiếu DN)	115.590	127.149	10,0% (*)
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (nhóm 3 - nhóm 5)	1,96%	≤ 1,7%	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.205	2.500	107,5%

(*) Đây là chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng do NHNN thông báo. Trong điều kiện kinh doanh thuận lợi, Eximbank sẽ xin phép NHNN xem xét điều chỉnh hạn mức tăng trưởng tín dụng.

HDQT thực hiện chức năng và vai trò của mình để hỗ trợ, thúc đẩy, đồng hành cùng Ban điều hành phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh theo kế hoạch đề ra.

2. Về cơ cấu và hoạt động của HĐQT trong năm 2021:

HĐQT nhiệm kỳ VI (2015 – 2020) đến ngày 31/12/2021 gồm có 9 thành viên, đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Eximbank, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Yasuhiro Saitoh	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Quang Thông	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Lê Minh Quốc	Thành viên HĐQT độc lập
4	Cao Xuân Ninh	Thành viên HĐQT
5	Lê Văn Quyết	Thành viên HĐQT
6	Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
7	Hoàng Tuấn Khải	Thành viên HĐQT
8	Đặng Anh Mai	Thành viên HĐQT
9	Lương Thị Cẩm Tú	Thành viên HĐQT

HĐQT tuân thủ theo quy định của Điều lệ Eximbank và quy định pháp luật hiện hành về việc tổ chức các cuộc họp, thông qua Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp HĐQT/ hoặc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 288 Nghị quyết được thông qua dưới hình thức họp HĐQT/hoặc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

3. Về việc thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT trong năm 2021:

Các thành viên HĐQT đã được phân công nhiệm vụ cụ thể, hoạt động tích cực, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần cho việc duy trì và ổn định hoạt động của Eximbank, cụ thể:

- Hoàn thành công tác kiện toàn nhân sự giữ chức danh Tổng giám đốc và Người đại diện pháp luật của Eximbank nhằm ổn định và phát triển hoạt động kinh doanh của ngân hàng trong tháng 9/2021.
- Hoàn thành công tác kiện toàn nhân sự đề cử trong việc bầu làm thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ VII (2020 – 2025).
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 lần 2 vào ngày 15/2/2022 và kiện toàn nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ VII.
- Hoàn thành công tác trình ĐHĐCĐ thông qua việc cập nhật và hoàn thiện hành lang pháp lý nội bộ gồm sửa đổi và bổ sung Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ, và ban hành mới Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Ngoài việc thực thi các chức năng nhiệm vụ chung của thành viên HĐQT theo quy định, các thành viên HĐQT cũng được phân công tham gia vào các Hội đồng, Ủy Ban trực thuộc HĐQT để thực hiện vai trò định hướng, giám sát và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền.

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank để đảm bảo kết quả hoạt động chung của HĐQT.

4. Về thực hiện ngân sách, thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động năm 2021 của HĐQT:

Theo Nghị quyết của HĐQT số 29/2021/EIB/NQ-HĐQT ngày 28/01/2021 về việc tạm ứng thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2021, HĐQT thông qua:

- i. Mức tạm ứng thù lao cho thành viên HĐQT năm 2021 (tương đương mức tạm ứng năm 2019 và 2020): 110 triệu đồng/thành viên/tháng.

Thực tế, kết thúc năm tài chính 2021 thù lao của HĐQT như sau: Tổng số tiền thù lao tạm ứng: 7.370.000.000 đồng; khấu trừ thuế TNCN là 737.000.000 đồng; số tiền các thành viên HĐQT tạm ứng thực nhận là: 6.633.000.000 đồng.

- ii. Chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2021 tối đa không quá 7.500 triệu đồng/năm. Thực tế, kết thúc năm tài chính 2021, thực tế chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị là 2.611.854.908 đồng (tương ứng 34,82% của ngân sách dự kiến).

- iii. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT được báo cáo tại ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Điều lệ Eximbank và trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

Căn cứ khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, Thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Eximbank trong năm 2021 như sau:

a. Về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Ông Lê Minh Quốc là Thành viên HĐQT độc lập, đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank. Bên cạnh đó Ông Lê Minh Quốc đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định khi là Chủ tịch/Thành viên tại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm: Thành viên Hội đồng xử lý rủi ro, Phó chủ tịch Ủy ban nhân sự, Chủ tịch Ủy ban quản lý rủi ro.

b. Về kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT:

i. Về cơ cấu tổ chức:

Năm 2021, HĐQT nhiệm kỳ VI (2015 - 2020) đã hết thời hạn nhiệm kỳ nhưng ĐHĐCĐ thường niên 2021 lần 02 vẫn chưa được tổ chức để bầu HĐQT nhiệm kỳ mới thay thế do nhiều nguyên nhân, chủ yếu là dịch bệnh Covid-19 chưa được kiểm soát. Do vậy, HĐQT nhiệm kỳ VI (2015 - 2020) vẫn duy trì hoạt động gồm 09 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và tất cả 09 thành viên đều không phải là người điều hành.

Đến ngày 15/02/2022, được sự hỗ trợ từ phía Cơ quan ban ngành, Eximbank đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2021 lần 2 và đã bầu ra HĐQT nhiệm kỳ

VII (2020 - 2025) thay thế. Cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) gồm 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và tất cả 07 thành viên đều không phải là người điều hành, cơ cấu thành viên HĐQT đáp ứng theo quy định của pháp luật hiện hành. Các thành viên HĐQT đều có nhiều kinh nghiệm nắm giữ những trọng trách khác nhau trong ngành Ngân hàng, ngành Luật và các ngành kinh doanh khác.

ii. Về cơ chế vận hành hoạt động:

Trên cơ sở thống kê dữ liệu trong năm 2021, Thành viên HĐQT độc lập đánh giá các phiên họp HĐQT và/hoặc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản được tổ chức đầy đủ, hợp lệ, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo thể thức phù hợp quy định; các thành viên HĐQT có nhiều đóng góp ý kiến cả trong cuộc họp và bằng văn bản đối với các nội dung trình HĐQT, cụ thể:

- Đối với phiên họp: Tỷ lệ tham dự họp (bao gồm cả ủy quyền) đa số đạt trên 92%, chỉ có 01 thành viên HĐQT tham dự họp HĐQT đạt tỷ lệ 74%;
- Đối với việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tỷ lệ tham gia biểu quyết và gửi lại Phiếu biểu quyết cho Văn phòng HĐQT Eximbank đối với các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đa số đạt trên 89%, có 02 thành viên HĐQT biểu quyết các Tờ trình lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và gửi lại Phiếu biểu quyết thấp hơn 21%.

Ngoài các phiên họp/lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, thành viên HĐQT cũng đã tham gia vào các Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT một cách đầy đủ.

iii. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện cơ bản theo đúng các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, linh hoạt chỉ đạo hệ thống trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid bùng phát, hoạt động của HĐQT trong năm đã đạt được những kết quả tích cực, cụ thể như sau:

- Triển khai quyết liệt chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và NHNN về phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo an toàn, sức khỏe cho người lao động, hỗ trợ đời sống cho CBNV và vận hành hoạt động toàn hệ thống liên tục, thông suốt, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của khách hàng. Cùng với đó, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành triển khai nghiêm túc Thông tư 01/2020/TT-NHNN về hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.
- Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 531/2021/EIB/NQ-HĐQT ngày 30/12/2021 về điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 của toàn hệ thống Eximbank.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng; đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động, thể hiện vai trò nổi bật và tích cực trong việc định hướng chiến lược kinh doanh và hoạt động của hệ thống, giám sát việc thực thi cũng như quản trị rủi ro, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống.

6. Về hoạt động của các Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT:

Trong năm 2021, Eximbank có 04 Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT, bao gồm: (1) Hội đồng xử lý rủi ro, (2) Ủy ban Quản lý rủi ro, (3) Ủy ban nhân sự, (4) Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm.

Các Hội đồng/ Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng nhiệm vụ của Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Hội đồng/ Ủy ban do HĐQT ban hành.

Hoạt động cụ thể của 04 Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT trong năm 2021 như sau:

- (i) **Hội đồng xử lý rủi ro:** đã xử lý các nội dung liên quan phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- (ii) **Ủy ban quản lý rủi ro:** thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Ủy ban đã hoàn thành các công tác sau:
 - Nghiên cứu xây dựng khẩu vị rủi ro năm 2021.
 - Tham mưu cho HĐQT:
 - Các vụ việc rủi ro phát sinh trong hệ thống EIB giai đoạn cuối năm 2020 và đầu năm 2021.
 - Tình hình hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid 19.
 - Các giới hạn cấp tín dụng phân bổ theo ngành nghề của Eximbank.
 - Điều chỉnh quy định về cơ cấu lại thời hạn trả nợ tại Eximbank.
 - Quản lý rủi ro trong hoạt động của ngân hàng theo quy định tại Thông tư 13.
 - Ban hành quy định nâng cao chất lượng báo cáo thẩm định cấp tín dụng; xây dựng dự thảo chính sách dự phòng rủi ro tại Eximbank;
- (iii) **Ủy ban nhân sự:** thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Ủy ban đã các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban như sau:
 - Hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân sự theo quy định của NHNN và thông lệ.
 - Tham mưu cho HĐQT các nội dung liên quan tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm nhân sự, thủ lao, khen thưởng theo thẩm quyền.
 - Kiện toàn mô hình, cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của một số phòng ban phù hợp với tình hình hoạt động của ngân hàng.
 - Tham mưu cho HĐQT trong việc điều chỉnh lương cho CBNV hoàn thành KPIs 2020.
- (iv) **Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm (“Ban CDPCTN&TP”):** thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Ban CDPCTN&TP đã xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền của Ban CDPCTN&TP như sau:
 - Hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm theo quy định của NHNN và thông lệ.
 - Hoàn thiện kế hoạch thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng và tội phạm năm 2021 tại Eximbank.

- Thông qua Báo cáo của Ban chỉ đạo PCTN&TP năm 2021.
- Hoàn thành việc xây dựng Quy chế mới theo Quyết định 54/QĐ-NHNN ngày 18/01/2021 v/v ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm ngành Ngân hàng.

7. Về kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc:

HDQT đã chỉ đạo, đôn đốc và giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc cũng như Ban điều hành theo các quy định tại Điều lệ của Eximbank; Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HDQT và các quy định có liên quan đến thẩm quyền, quản lý rủi ro, các mục tiêu kinh doanh, chất lượng tín dụng, chính sách đối với CBCNV.....

Công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của HDQT được thực hiện nghiêm túc và đầy đủ; Các Nghị quyết, Quyết định của HDQT/Chủ tịch HDQT được giám sát về tiến độ, và kết quả thực hiện của từng Nghị quyết do HDQT ban hành. Việc báo cáo thực hiện Nghị quyết của Ban điều hành được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định nội bộ của Eximbank.

Định kỳ, HDQT thực hiện tổng kết, đánh giá việc thực hiện các chỉ đạo của HDQT đối với các hoạt động của ngân hàng, trên cơ sở đó đưa ra các định hướng giải pháp đối với những vấn đề chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Công tác giám sát của HDQT cũng được đẩy mạnh, tăng cường thể hiện qua Nghị quyết HDQT đã được ban hành và được giám sát chặt chẽ với các nội dung theo từng lĩnh vực sau: (i) Nhân sự/ Lương/ Khen thưởng/ Kỷ luật; (ii) ĐHĐCĐ; (iii) Quy chế/ Quy định; (iv) Hoạt động quản lý rủi ro ngân hàng; (v) Tái cấu trúc Ngân hàng; (vi) Tín dụng; (vii) Chuyển đổi mạng lưới; (viii) Hoạt động tại AMC; (ix) Báo cáo gửi cơ quan chức năng; (x) Hoạt động kinh doanh; (xi) Đầu tư/ xây dựng/mua sắm; (xii) Công nghệ thông tin; (xiii) Quản trị công ty nhằm đảm bảo trách nhiệm của các đơn vị cũng như tinh thực thi trong hoạt động giám sát.

8. Định hướng hoạt động của HDQT năm 2022:

Năm 2022 là năm đầu tiên của HDQT nhiệm kỳ VII; HDQT đã kiện toàn Chức danh Chủ tịch HDQT và thành lập thêm 02 Ủy ban gồm Ủy ban Chiến lược và tái cấu trúc và Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư. HDQT xác định có nhiều việc phải làm và cải cách tại Eximbank trong năm 2022 và các năm tiếp theo để đưa Eximbank trở lại sánh vai với các ngân hàng top 10 Việt Nam. HDQT trước mắt xác định cùng với Ban điều hành triển khai các giải pháp cốt lõi để hoàn thành và hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 tạo tiền đề cho những năm tiếp theo.

HDQT định hướng thực thi chiến lược hành động với một mục đích duy nhất là vì lợi ích cao nhất cho Eximbank, cho Khách hàng, cho Cổ đông, cho Cán bộ nhân viên, dựa trên 10 hoạt động trọng tâm như sau:

- Thúc đẩy hoạt động kinh doanh trên mọi mặt, gia tăng hiệu quả kinh doanh, cải thiện các chỉ số tài chính, đạt và vượt kế hoạch tăng trưởng đã đề ra.
- Nâng cao việc quản trị rủi ro, đảm bảo tăng trưởng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng.
- Nâng cao năng lực quản trị điều hành, gia tăng hiệu quả hoạt động toàn hệ thống trên cơ sở khai thác hiệu quả thế mạnh truyền thống của Ngân hàng.

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai các biện pháp nâng cao năng lực tài chính, quản trị chi phí hiệu quả, tối đa hoá các nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh toàn hệ thống.
- Thực hiện thay đổi bộ nhận diện về thương hiệu, định vị trên toàn hệ thống (bảng hiệu, trang phục, hình ảnh hiện đại chuyên nghiệp), làm mới lại hình ảnh của Eximbank theo tiêu chí năng động – sáng tạo và hiệu quả.
- Thay đổi tư duy, nhận thức, phương pháp làm việc, mục tiêu công việc của toàn hệ thống để nâng cao chất lượng nhân sự và cải thiện môi trường làm việc.
- Thực hiện tối đa hóa giá trị cho cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng và đối tác, tạo tiền đề vững chắc cho chiến lược phát triển của Eximbank giai đoạn 2025 – 2030.
- Thực hiện triển khai chiến lược đầu tư về Công nghệ thông tin; Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin, hệ thống ngân hàng số hiện đại và an toàn bảo mật.
- Đẩy mạnh quá trình cơ cấu từng phần của tổ chức để tháo gỡ những bất cập trong công tác tổ chức kinh doanh.
- Nghiên cứu tổ chức thực hiện việc lập quy hoạch và lập báo cáo đầu tư xây dựng trụ sở của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết của ĐHĐCD.

Ngoài ra, Thành viên HĐQT độc lập và một số các Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT cũng đã xây dựng các mục tiêu, định hướng nhằm thực hiện tốt vai trò giám sát và chức năng tham mưu cho HĐQT. *(Phụ lục đính kèm)*

Với định hướng, chiến lược nêu trên; HĐQT tin tưởng với sự cố gắng, ý chí vượt qua khó khăn, thách thức kết hợp cùng với sự đồng lòng của toàn thể CBNV cũng như sự đồng hành của hơn 14.000 cổ đông và hàng triệu khách hàng, Eximbank sẽ hoàn thành kế hoạch đề ra cho năm 2022, đưa hoạt động của Eximbank ngày càng phát triển vững mạnh.

Trên đây là Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022, HĐQT kính trình ĐHĐCD thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Thị Cẩm Tú

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**PHỤ LỤC**
MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2022
CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ CÁC HỘI ĐỒNG/ỦY BAN
TRỰC THUỘC HĐQT*(Đính kèm Báo cáo của HĐQT ngày 06/04/2022)***I. THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP:**

Đồng hành cùng HĐQT trong việc định hướng thực thi chiến lược hành động với một mục đích duy nhất là: vì lợi ích cao nhất cho Eximbank, cho Khách hàng, cho Cổ đông, cho Cán bộ nhân viên.

Mục tiêu định hướng hoạt động trong năm 2022 của Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ VII cụ thể như sau:

1. Đẩy mạnh toàn diện hoạt động kinh doanh trong năm 2022 và các năm tiếp theo, duy trì và đảm bảo Ngân hàng Eximbank phát triển bền vững.
2. Nâng cao chất lượng tín dụng an toàn cũng như công tác xử lý nợ xấu, nợ ngoại bảng nhằm đưa dòng tiền về kinh doanh và cải thiện thu nhập của ngân hàng.
3. Nâng cao việc quản trị chi phí hiệu quả, tối đa hóa nguồn thu.
4. Cùng HĐQT thúc đẩy việc phát triển ứng dụng công nghệ, chuyển đổi ngân hàng số, cải tiến quy trình quản lý, phê duyệt tập trung nhằm tinh gọn bộ máy vận hành và giảm thiểu rủi ro tác nghiệp, nâng cao văn hóa tuân thủ thông qua đào tạo và truyền thông.
5. Chú trọng giám sát việc triển khai xây dựng thương hiệu, hình ảnh Eximbank, đồng thời thúc đẩy việc triển khai công tác xây dựng trụ sở của Eximbank.

II. BAN QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ:**❖ Mục tiêu:**

1. Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Ban Quan hệ cổ đông và nhà đầu tư.
2. Chủ động, nâng cao chất lượng công bố thông tin theo quy định.
3. Tăng cường đối thoại với nhà đầu tư.
4. Nâng cao chất lượng Báo cáo thường niên.
5. Xây dựng các kênh truyền thông cho công tác IR đạt hiệu quả (Website, social media...)

❖ **Kế hoạch trong năm 2022:**

1. Rà soát, tổng hợp các danh mục nội dung Công bố thông tin hiện nay tại Eximbank để đảm bảo việc Công bố thông tin luôn tuân thủ theo quy định trong tháng 3/2022.
2. Xây dựng mục IR trên website của Eximbank, đảm bảo nội dung song ngữ (tiếng Anh và tiếng Việt) trong Quý II/2022.
3. Xây dựng bản tin IR cho quý II, III, IV/2022 của Eximbank trong Quý II/2022.
4. Tổ chức Analyst meeting 2 buổi vào quý III/ 2022 và quý IV/2022 trong Quý III/2022.
5. Biên soạn các tài liệu giới thiệu về Eximbank với các nhà đầu tư trong tháng 4/2022.

III. ỦY BAN CHIẾN LƯỢC VÀ TÁI CẤU TRÚC:

❖ **Mục tiêu**

1. Tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định và xây dựng định hướng phát triển toàn diện Ngân hàng trong ngắn và trung hạn;
2. Xây dựng phương án Tái cấu trúc Hội sở và mạng lưới căn cứ trên định hướng phát triển đã được HĐQT thông qua; nhằm tinh gọn bộ máy vận hành tại Hội sở, hỗ trợ tốt nhất cho Đơn vị kinh doanh trong việc thực hiện mục tiêu kinh doanh;
3. Tổ chức giám sát, theo dõi và đánh giá tính hiệu quả trong việc thực hiện định hướng phát triển cũng như hiệu quả của lộ trình triển khai Tái cấu trúc.

❖ **Kế hoạch hành động trong năm 2022**

1. Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chiến lược và tái cấu trúc.
2. Xây dựng định hướng phát triển Ngân hàng và phương án tái cấu trúc/chuyển đổi nhằm nâng cao năng lực quản trị, kinh doanh, và hiện đại hoá Ngân hàng (bao gồm đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, định hướng phát triển trong ngắn và trung hạn, sáng kiến tái cấu trúc và lộ trình thực hiện);
3. Điều phối các đơn vị liên quan trong quá trình xây dựng và báo cáo HĐQT phê duyệt các định hướng & kế hoạch tái cấu trúc của từng bộ phận để đảm bảo sự kết nối giữa bộ phận với toàn hệ thống; và giữa các bộ phận với nhau;
4. Giám sát và định kỳ đánh giá việc triển khai thực hiện định hướng và tái cấu trúc của toàn hệ thống, các bộ phận, và đưa ra khuyến nghị điều chỉnh (nếu cần thiết);
5. Chi tiết lộ trình xây dựng định hướng và phương án Tái cấu trúc trong năm 2022 như sau:
 - i. Xây dựng định hướng phát triển Ngân hàng trong tháng 3/2022.
 - ii. Xây dựng phương án tái cấu trúc Hội sở và mạng lưới trong tháng 4/2022.
 - iii. Trình HĐQT phê duyệt định hướng phát triển Ngân hàng và phương án tái cấu trúc trong Quý II/2022.

- iv. Thống nhất chương trình hành động theo phương án tái cấu trúc Hội sở và mạng lưới cùng Ban Điều hành trong Quý II//2022.
- v. Phối hợp cùng Ban Điều hành triển khai các hành động cụ thể theo phương án tái cấu trúc và lộ trình đã được HĐQT phê duyệt trong Quý III & IV/2022.

IV. ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO

❖ Mục tiêu

1. Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong công tác quản lý rủi ro nhằm đảm bảo cho ngân hàng có một khuôn khổ, chính sách và chiến lược quản lý rủi ro hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đồng thời phù hợp với chiến lược kinh doanh và tình hình hoạt động của Eximbank.
2. Tham mưu cho Hội đồng quản trị để triển khai các giải pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác quản lý và phòng ngừa rủi ro.

❖ Kế hoạch hành động

1. Điều chỉnh, hoàn thiện quy chế hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro để phù hợp với thực tế hoạt động tại Eximbank cũng như để đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN.
2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên UBQLRR để theo dõi sát sao, đồng thời phát huy thế mạnh của từng thành viên trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ của UBQLRR;
3. Tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý/đợt xuất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
4. Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Eximbank để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với Hội đồng quản trị về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động khi cần thiết.
5. Báo cáo Hội đồng quản trị tình hình rủi ro trong các mặt hoạt động của ngân hàng và đề xuất các biện pháp khắc phục khi có phát sinh.
6. Nghiên cứu, đề xuất triển khai áp dụng các giải pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác quản lý và phòng ngừa rủi ro.

V. ỦY BAN NHÂN SỰ

❖ Mục tiêu:

1. Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong công tác tái cấu trúc nhân sự gắn với việc cấu trúc lại mục tiêu chiến lược hoạt động của Eximbank.
2. Kiện toàn bộ máy nhân sự hội sở, các khu vực và các đơn vị trực thuộc đảm bảo nhân sự có đủ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp để thực hiện mục tiêu kinh doanh năm 2022

3. Thực hiện công tác đào tạo, tuyển dụng nhân tài để nâng cao chất lượng nhân sự, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý vận hành nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu thời gian cho việc xử lý hồ sơ, tài liệu.
4. Thực hiện việc đánh giá năng lực nhân sự gắn với kết quả công việc, từng bước cải tiến xây dựng cơ chế thu nhập cho cán bộ, nhân viên gắn với hiệu quả công việc.
5. Thực hiện mục tiêu nâng cao phúc lợi cho cán bộ, nhân viên Eximbank cả về vật chất và tinh thần.

❖ Kế hoạch hành động:

1. Điều chỉnh, hoàn thiện quy chế hoạt động của Ủy ban nhân sự phù hợp với thực tế hoạt động tại Eximbank cũng như để đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN.
2. Soát xét lại việc phân cấp thẩm quyền công tác nhân sự trong hệ thống trong tháng 3/2022.
3. Tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý/đợt xuất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
4. Chỉ đạo xây dựng danh sách quy hoạch nhân sự kế cận cho các vị trí chủ chốt.
5. Chỉ đạo rà soát và báo cáo khuyến nghị định kỳ 6 tháng 1 lần cho HĐQT về vấn đề nhân sự, lương thưởng, đãi ngộ, xây dựng khung kế hoạch, chương trình đào tạo, tập huấn hàng năm.

VI. HỘI ĐỒNG XỬ LÝ RỦI RO

❖ Mục tiêu:

1. Nâng cao năng lực quản lý thông qua kinh nghiệm đúc kết từ công tác xử lý rủi ro.
2. Tiếp tục thực hiện và tăng cường công tác dự báo, cảnh báo và vận dụng sáng tạo các biện pháp xử lý rủi ro để giảm thiểu các thiệt hại cho Ngân hàng.

❖ Kế hoạch hành động

1. Điều chỉnh, hoàn thiện quy chế hoạt động của Hội đồng xử lý rủi ro phù hợp với thực tế hoạt động tại Eximbank cũng như để đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN.
2. Tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý/đợt xuất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
3. Báo cáo HĐQT tổng hợp toàn hệ thống và kết quả thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro.
4. Hoàn thiện bổ sung các biện pháp thu hồi nợ đã được sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý trong toàn hệ thống.

VII. BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ TỘI PHẠM

❖ Mục tiêu:

1. Tuân thủ theo chỉ đạo của Ban phòng Tham nhũng, tiêu cực và tội phạm của Ngân hàng Nhà nước.
2. Nâng cao công tác tuyên truyền trong Cán bộ, nhân viên về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Chủ động chỉ đạo xử lý các vụ việc có dấu hiệu liên quan đến tham nhũng trong nội bộ Ngân hàng, các tiêu cực trong thi hành công việc và các tội phạm kinh tế theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

❖ **Kế hoạch hành động:**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng và thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng và tội phạm trong ngành ngân hàng tại Eximbank.
2. Tổ chức kiểm tra về công tác phòng, chống tham nhũng và tội phạm tại Hội sở, Chi nhánh trong toàn hệ thống Eximbank; định kỳ báo cáo HĐQT để báo cáo NHNN về công tác phòng chống tham nhũng và tội phạm trong ngành ngân hàng tại Eximbank.
3. Báo cáo HĐQT để kiến nghị với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng và tội phạm có liên quan hoạt động ngân hàng (nếu có).



Tp.HCM, ngày 16 tháng 04 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**TỜ TRÌNH****V/V NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật các TCTD và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”);
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022 trình ĐHĐCĐ của Eximbank;

Hội đồng quản trị (“HDQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua (i) Ngân sách hoạt động của HDQT (ii) Mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022 như sau:

I. Ngân sách hoạt động của HDQT năm 2022

Ngân sách hoạt động của HDQT để trang trải cho các chi phí hoạt động cụ thể như sau:

- Công tác phí trong nước và ngoài nước (gồm Chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê phòng nghỉ nơi đến công tác, cước hành lý và tài liệu mang theo để làm việc (nếu có))
- Chi phí giao dịch tiếp khách;
- Chi phí hội họp, hội thảo;
- Chi phí đào tạo;
- Chi phí thuê tư vấn và các dịch vụ khác cho hoạt động của HDQT.

Mức Ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 trình ĐHĐCĐ thông qua với số tiền là: **7.500.000.000** đồng (Bảy tỷ năm trăm triệu đồng) tương đương mức Ngân sách hoạt động các năm trước đây của HDQT.

II. Thù lao cho HDQT năm 2022**1. Căn cứ để xác định mức thù lao năm 2022:**

- Với tình hình kinh tế thế giới năm 2022 cũng như Việt Nam sẽ chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19, HDQT bám sát, chỉ đạo, định hướng hoạt động kinh doanh của Eximbank

và tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát, kiểm toán nhằm đảm bảo mục tiêu an toàn, hiệu quả, bền vững.

- Những chỉ tiêu hoạt động kinh doanh cơ bản năm 2022 được trình bày tại ĐHĐCĐ;
- Số lượng thành viên HĐQT năm 2022 thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của HĐQT;
- Căn cứ kế hoạch và quản lý chi phí năm 2022;
- Căn cứ điều kiện và khả năng của Eximbank hiện nay đồng thời có tham khảo với mức thù lao của các TCTD khác.

2. Trình thù lao của HĐQT năm 2022:

Theo khoản 1 Điều 45 Điều lệ Eximbank quy định: “Các thành viên HĐQT được nhận thù lao công việc và tiền thưởng dựa trên kết quả và hiệu quả kinh doanh của ngân hàng”. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt mức thù lao cho HĐQT năm 2022 như sau:

- Mức thù lao cố định cho HĐQT năm 2022 là **29.100.000.000 đồng (hai mươi chín tỷ một trăm triệu đồng)** (tương đương 1,455% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 theo kế hoạch đề ra).
- Trong trường hợp Eximbank vượt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra theo kế hoạch thì mức thù lao của HĐQT được bổ sung thêm số tiền là: **6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng)**.

HDQT trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Thị Cẩm Tú

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2022**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng 2017;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam.
- Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam, báo cáo của Hội đồng quản trị ("HDQT"), Ban điều hành ("BDH") và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021;

Ban Kiểm soát ("BKS") xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCD") Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank") về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:**1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021:**

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS đã chỉ đạo Ban KTNB thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất của ngân hàng và công ty con Eximbank AMC đến hết ngày 31/12/2021 đã được Công ty Ernst & Young kiểm toán và thống nhất xác nhận kết quả như sau:
 - + Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Eximbank đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hợp nhất của Eximbank và công ty con Eximbank AMC tại thời điểm 31/12/2021.
 - + Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Ngân hàng Nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- Kết quả thẩm tra số liệu hợp nhất như sau:

*Trần*

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021			Tăng/giảm (+/-) so với năm 2020	
		Thực hiện	Kế hoạch (*)	Tỷ lệ hoàn thành KH	Triệu đồng	%
1. Tổng tài sản	160.435	165.832	167.000	99,3%	5.397	3,4%
2. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	16.819	17.785	-	-	966	5,7%
- Vốn điều lệ	12.355	12.355	-	-	-	-
3. Huy động vốn từ TCKT & DC	133.918	137.374	139.500	98,5%	3.456	2,6%
4. Dự nợ cấp tín dụng (**)	102.019	115.590	115.790	99,8%	13.571	13,3%
5. Lợi nhuận trước thuế	1.340	1.205	1.300	92,7%	- 135	- 10%
6. Lợi nhuận sau thuế	1.070	965	-	-	- 105	- 9,8%
7. Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	2,52%	1,96%	≤ 2,5%	-	-	- 0,56%
8. Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) (***)	11,81%	12,29%	-	-	-	0,48%

(*) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 căn cứ theo Nghị quyết số 81/2022 và Nghị quyết 531/2022 của HĐQT.

(**) Dự nợ cấp tín dụng bao gồm trái phiếu doanh nghiệp.

(***) Thông tư 41/2016/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 8%.

– Đối với việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn:

Qua rà soát biến động các tỷ lệ an toàn đến 31/12/2021, ghi nhận hầu hết các chỉ tiêu tỷ lệ an toàn của Eximbank đều tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo đúng quy định tại Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 có hiệu lực 01/01/2020 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung), ngoại trừ chỉ tiêu vi phạm hạn chế cấp tín dụng theo Điều 127 Luật các TCTD, cụ thể: có 14 thẻ tín dụng tín chấp (dự nợ 0,3 tỷ đồng) cấp cho đối tượng hạn chế cấp tín dụng theo Điều 127 Luật các TCTD và Điều 10 Thông tư 22. Đến 14/02/2022 đã khắc phục 5 thẻ ≈ dự nợ 0,1 tỷ, còn lại 9 thẻ ≈ dự nợ 0,2 tỷ các ĐVKD đang thực hiện khắc phục.

Đối với Tỷ lệ dự nợ cấp tín dụng đối với khách hàng để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu so với vốn điều lệ: Tại thời điểm 31/12/2020 là tỷ lệ này 6,04% (chủ yếu là khoản vay của 7 khách hàng đầu tư chứng khoán đảm bảo bằng cổ phiếu STB với tổng dự nợ vay là 746 tỷ), vi phạm quy định của NHNN không quá 5%. Đến thời điểm 31/12/2021 tỷ lệ này giảm còn 2,84% (tương đương tổng dự nợ giảm 395 tỷ/746 tỷ), đã không còn vi phạm quy định về cho vay khách hàng để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu.

2. Tổ chức và hoạt động của BKS trong năm 2021:

- Năm 2021 nhân sự BKS có 4 nhân sự, trong đó có 2 nhân sự chuyên trách và 2 nhân sự không chuyên trách.

- Ngày 15/02/2022 ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 lần thứ 2 đã bầu mới 03 nhân sự BKS nhiệm kỳ VII (2020 -2025) gồm: ông Ngô Tony – Trưởng BKS; bà Phạm Thị Mai Phương – Thành viên BKS chuyên trách và ông Trịnh Bảo Quốc – Thành viên BKS không chuyên trách). Trưởng BKS đã tổ chức phân công nhiệm vụ từng thành viên trong BKS nhằm triển khai nhiệm vụ của BKS theo quy định Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.
- Ban Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) là cơ quan thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát của BKS.
- Với trách nhiệm và quyền hạn của BKS, trong năm 2021 BKS đã tổ chức hoạt động giám sát Ngân hàng theo quy định Pháp luật, Điều lệ Eximbank và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam, bám sát theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và định hướng chiến lược phát triển ngân hàng. BKS bảo đảm chế độ họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần.

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức 59 cuộc họp nội bộ của BKS (gồm họp định kỳ thảo luận trực tiếp và họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm triển khai hoạt động của BKS và kế hoạch kiểm toán qua đó đã thống nhất và kịp thời phê duyệt, quyết định các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS như: thông qua Kế hoạch kiểm toán nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Ban KTNB, chỉnh sửa, hoàn thiện quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ (ban hành quy định nội bộ của BKS, KTNB), báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ, báo cáo Cơ quan TTGSNH theo yêu cầu, thực hiện các công việc liên quan đến tổ chức bổ nhiệm, tuyển dụng nhân sự Ban KTNB, Trưởng BKS và các Thành viên đã tích cực hoàn thành nhiệm vụ được phân công, tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ, lấy ý kiến và/hoặc thảo luận, trao đổi ý kiến.

3. Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

- Qua rà soát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, BKS ghi nhận:

- ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, 2020, 2021:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 lần thứ 2 ngày 15/02/2022 đã thông qua 9 nội dung bao gồm: 5 nội dung liên quan đến sửa đổi quy định nội bộ của Eximbank (gồm: Điều lệ, Quy chế tài chính, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS) và 4 nội dung liên quan đến việc bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ VII (2020 – 2025), Eximbank đã thực hiện đầy đủ 9 nội dung.

Còn lại 26 nội dung chưa được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 lần 2 thông qua (gồm Báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS năm 2018, 2019, 2020; Báo hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2018, 2019, 2020; Tờ trình ngân sách và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018, 2019, 2020; Tờ trình sửa đổi Điều 2, 33, 35 Điều lệ Eximbank; Tờ trình đầu tư dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm).

- ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: ĐHĐCĐ đã thông qua 13 nội dung và Eximbank đã thực hiện.

- ❖ Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017: ĐHĐCĐ đã thông qua 18 nội dung nhưng chỉ còn 1 nội dung chưa thực hiện liên quan đến việc cấp đổi Giấy phép hoạt động. 02 ngành nghề kinh doanh chưa bổ sung vào Giấy chứng nhận

Handwritten signature

đăng ký doanh nghiệp như ĐHĐCĐ đã thông qua. Eximbank sẽ thực hiện thủ tục xin phép vào thời điểm thích hợp.

4. Về giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Eximbank:

- Nhân sự HĐQT năm 2021 gồm 9 thành viên trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Trong năm 2021 HĐQT đã thực hiện các thủ tục theo quy định để trình ĐHĐCĐ xem xét, bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ VII (2020 – 2025), theo đó ngày 15/02/2022 ĐHĐCĐ đã thông qua việc bầu 07 thành viên HĐQT gồm: 01 Chủ tịch, 05 thành viên và 01 thành viên độc lập. Chủ tịch HĐQT đã tổ chức phân công nhiệm vụ trong HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ ngân hàng.
- Về nhân sự Tổng giám đốc: HĐQT đã thực hiện các thủ tục theo quy định về việc bổ nhiệm ông Trần Tấn Lộc làm Tổng giám đốc Eximbank từ ngày 08/09/2021.
- Thực hiện theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018, BKS đã định hướng hoạt động của KTNB bám sát các quy định của Thông tư 13 để kịp thời hạn chế các rủi ro, tăng cường tính hiệu quả đối với hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Theo đó hoạt động giám sát chú trọng vào: Công tác quản trị điều hành của Eximbank; hoạt động quản trị rủi ro và trọng yếu, giám sát và đánh giá việc tuân thủ về an toàn hoạt động Ngân hàng; Giám sát việc triển khai các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của Eximbank,....., cụ thể:
 - (i) Trưởng BKS và các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT, BDH, các Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, TGD. Thông qua các cuộc họp này và các báo cáo quản lý nội bộ, các chính sách của BDH cũng như kết quả kiểm toán/rà soát của Ban KTNB, BKS đã đưa ra nhiều khuyến nghị/cảnh báo đối với HĐQT, Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Eximbank tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ.
 - (ii) Giám sát tinh trung thực kết quả hoạt động tài chính thông qua việc phân công nhân sự thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm (bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập).
 - (iii) Giám sát các chỉ số tài chính, tình hình hoạt động kinh doanh của Eximbank thông qua các báo cáo độc lập của KTNB thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.
 - (iv) Giám sát việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.
 - (v) Giám sát việc chấp hành quy định nội bộ về chỉ tiêu, huy động vốn, sử dụng vốn, chất lượng tín dụng,
 - (vi) Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị nêu tại Kết luận của CQ TTGSNH, khuyến nghị của BKS, KTNB.
 - (vii) Giám sát chặt chẽ đối với công tác tổ chức ĐHĐCĐ của Eximbank.
 - (viii) Triển khai kiểm toán chuyên đề Giám sát của quản lý cấp cao và kiểm toán quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICCAPP), theo dõi tiến độ thực hiện chỉ đạo các Nghị quyết của HĐQT; đánh giá các báo cáo kết quả tình hình hoạt động hàng tháng

của BDH,... từ đó khuyến nghị sửa đổi, bổ sung các sai sót (nếu có) nhằm tuân thủ cơ chế, chính sách, quy định nội bộ của Eximbank đúng quy định pháp luật.

Kết quả giám sát ghi nhận:

- ✓ HDQT về cơ bản đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ để triển khai công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành của Ban điều hành theo quy định pháp luật và chỉ đạo của NHNN nhằm đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng; Ban hành các nghị quyết, quyết định để định hướng, chỉ đạo cho BDH trong công tác điều hành ngân hàng theo kế hoạch đề ra; Chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ với mô hình 03 tuyến bảo vệ độc lập; Giám sát Tổng giám đốc trong việc xử lý, khắc phục các tồn tại theo kiến nghị của Cơ quan TTGSNN.
- ✓ BDH đã tổ chức, điều hành hoạt động ngân hàng nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro theo Nghị quyết của HDQT.
- ✓ Các thành viên HDQT, BKS, BDH đã thực hiện việc công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng.

5. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HDQT, Tổng giám đốc

- Sự phối hợp giữa BKS với HDQT, Tổng giám đốc luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Eximbank và vì lợi ích chung của ngân hàng.
- HDQT, Tổng giám đốc đều có thông tin kịp thời cho BKS về các cuộc họp HDQT, họp giao ban BDH. Các phiên họp định kỳ của HDQT, Hội đồng/Ủy ban thuộc HDQT, các Hội đồng/Ủy ban thuộc Tổng giám đốc, họp giao ban BDH đều có sự tham dự của đại diện BKS. Các kiến nghị, đề xuất của BKS được HDQT, Tổng giám đốc xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện. Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ, Kế hoạch KTNB hàng năm đều có tham khảo qua ý kiến của HDQT, Tổng giám đốc. Bên cạnh đó, HDQT, Tổng giám đốc đảm bảo việc cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank, hỗ trợ tích cực cho BKS trong công tác tổ chức, triển khai hoạt động của BKS và kiểm toán nội bộ.

Ngoài ra, BKS còn phối hợp với Tổng giám đốc theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện khắc phục chỉnh sửa các sai phạm theo các KLTТ theo đúng thời hạn quy định, đồng thời giám sát việc xử lý nghiêm trách nhiệm của tập thể/cá nhân có hành vi cố ý làm trái, vi phạm pháp luật/các chính sách tín dụng, quản trị nội bộ của Eximbank và của Ngân hàng Nhà nước.

Trong năm 2021, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HDQT, Tổng giám đốc để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 lần thứ ba, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 lần thứ nhất và ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 lần thứ hai diễn ra thành công vào ngày 15/02/2022.

6. Lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HDQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc:

Handwritten signature

- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BDH của Eximbank đồng thời giám sát việc công bố thông tin đối với các thay đổi này. Trong năm 2021, danh sách thay đổi thuộc các đối tượng nêu trên đều được Eximbank công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

7. Về triển khai công tác kiểm toán nội bộ:

BKS đã chủ động bám sát các yêu cầu của NHNN để chỉ đạo kịp thời bộ phận KTNB triển khai các biện pháp kiểm soát hiệu quả nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, các nội dung hoạt động của KTNB đã được tập trung theo định hướng rủi ro, nâng cao dần vai trò tư vấn đối với HĐQT/BDH, cụ thể:

- Năm 2021 đánh dấu việc KTNB bắt đầu thực hiện phạm vi kiểm toán theo quy định Thông tư 13 là bao gồm tất cả các lĩnh vực hoạt động của ngân hàng, trên cơ sở đánh giá các hoạt động trọng yếu từ Hội sở đến đơn vị kinh doanh (Chi nhánh, Phòng giao dịch, Công ty con). Trong năm 2021 Ban KTNB thực hiện 14/14 cuộc kiểm toán, đạt 100% kế hoạch kiểm toán năm (trong đó có 13/14 cuộc kiểm toán tại Hội sở gồm: *Thẩm định BCTC năm 2020, Thẩm định BCTC bán niên năm 2021, Kiểm toán công tác phòng chống rửa tiền, Kiểm toán Kết quả triển khai phương án cơ cấu lại ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2015 – 2020, Kiểm toán Phân quyền và truy cập hệ thống CNTT, Kiểm toán Quản lý tài chính kế toán, Kiểm toán Phòng Vận hành thẻ, Kiểm toán Quy trình chuyển tiền, Kiểm toán Quy trình mua sắm, thuê TSCĐ, Kiểm toán Hệ thống CNTT Call Center, Kiểm toán Giám sát quản lý cấp cao của HĐQT, Tổng giám đốc, Kiểm toán Quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của Eximbank, Rà soát các văn bản do Ban điều hành ký duyệt ban hành theo yêu cầu của Cơ quan TTGSNH và BKS; và 01/14 cuộc kiểm toán tại Chi nhánh Quận 11); xây dựng 4 chương trình kiểm toán (gồm quy trình huy động vốn, quy trình kinh doanh ngoại tệ, vàng, quy trình ngân hàng điện tử, Trung tâm dữ liệu Bình Dương); và thực hiện các báo cáo, công việc đột xuất khác theo yêu cầu.*
- Thông qua các cuộc kiểm toán và cuộc rà soát đột xuất, Ban KTNB đã ghi nhận 126 phát hiện (trong đó có 75 phát hiện rủi ro cao, 51 phát hiện rủi ro trung bình) để đơn vị được kiểm toán khắc phục/chỉnh sửa/bổ sung các sai sót nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động. Kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ và các đề xuất, kiến nghị của KTNB, BKS đều được gửi đến các cấp lãnh đạo ngân hàng. Hoàn tất KPCS toàn bộ các yêu cầu được Thanh tra nêu riêng đối với hoạt động Kiểm toán nội bộ tại Kết luận thanh tra số 4661 để phù hợp với Thông tư 13.
- Bên cạnh đó BKS cũng đã chỉ đạo KTNB nghiên cứu đề xuất các chỉ tiêu giám sát an toàn trong hoạt động của hệ thống Eximbank và xây dựng ngưỡng hạn mức, cảnh báo cho các chỉ tiêu này, ngày 05/01/2022 BKS đã ban hành Quyết định số 03/2022/EIB/QĐ-BKS về Quy định về công tác giám sát từ xa của KTNB.
- Công tác rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ của BKS, KTNB được thực hiện thường xuyên. Trong năm 2021, BKS đã tổ chức rà soát để sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS trình ĐHCĐ nhằm đảm bảo tuân thủ quy định mới của pháp luật và Điều lệ, chỉ đạo KTNB cập nhật, bổ sung vào Sổ tay KTNB những kinh nghiệm đúc kết được qua thực tiễn hoạt động KTNB.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2022:

Căn cứ trên các định hướng và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng, cũng như cơ chế phối hợp giữa HĐQT, BDH và BKS đã được thiết lập trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, BKS xác định phương hướng hoạt động năm 2022 tập trung vào một số nội dung chính như sau:

- (i). Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực hoạt động của BKS và KTNB trong việc triển khai chức năng kiểm toán và giám sát nội bộ hoạt động của hệ thống đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Eximbank.
- (ii). Giám sát HĐQT, BDH trong việc quản trị điều hành hoạt động của Eximbank an toàn, hiệu quả; đề xuất, kiến nghị các vấn đề về hệ thống kiểm soát nội bộ, giám sát quản lý cấp cao đối với hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. Duy trì cơ chế trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, BDH để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị, quản lý rủi ro và tuân thủ.
- (iii). Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022.
- (iv). Giám sát, đôn đốc, phối hợp với HĐQT, BDH trong công tác KPCS theo Kết luận thanh tra.
- (v). Giám sát hoạt động công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định.
- (vi). Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính định kỳ theo quy định.
- (vii). Chỉ đạo, điều hành và thực hiện vai trò giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức nhân sự KTNB và nâng cao chất lượng KTNB nhằm đáp ứng yêu cầu KTNB là đơn vị tư vấn cho các cấp lãnh đạo, mang lại giá trị thiết thực cho ngân hàng.

III. KIẾN NGHỊ:

Từ những nội dung trình bày trên, BKS báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét, thông qua các nội dung báo cáo của BKS nêu trên, đồng thời thông qua các kế hoạch và định hướng hoạt động của Eximbank được trình bày tại Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông!

Nơi nhận:

- NHNN (để báo cáo);
- ĐHĐCD (để trình);
- HĐQT, TGD (để phối hợp);
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



[Signature]

NGÔ TONY

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**TỜ TRÌNH
VỀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng 2017;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank);

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh phí hoạt động và quỹ thù lao của Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Đề trình kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

Căn cứ nhiệm vụ công tác của Ban Kiểm soát năm 2022, Ban Kiểm soát dự trù kinh phí hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát là 2 tỷ đồng, bao gồm chi phí công tác, thuê chuyên gia, chi phí hội thảo, hội nghị, tiếp khách và các chi phí khác (bao gồm bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm).

2. Đề trình thù lao của Ban Kiểm soát năm 2022:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát; Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022; căn cứ điều kiện và khả năng của Eximbank hiện nay đồng thời có tham khảo với mức thù lao của các TCTD khác, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt quỹ thù lao riêng cho Ban Kiểm soát năm 2022 là 8 tỷ đồng (*Tám tỷ đồng*).

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGO TONY



Tp.HCM, ngày 16 tháng 04 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

TỜ TRÌNH

V/V ĐIỀU CHỈNH THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG TẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CỦA EXIMBANK

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng 2017 ("**Luật Các TCTD**");
- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài ("**Thông tư 50**");
- Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam và các Thông tư sửa đổi, bổ sung ("**Thông tư 40**");
- Căn cứ Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng ("**Thông tư 39**");
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("**Điều lệ**");
- Căn cứ Giấy phép hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần số 0011/NH-GP ngày 06/04/1992 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("**Giấy phép hoạt động**");

Hội đồng quản trị ("**HDQT**") Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("**Eximbank**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") nội dung sau:

I. Sự cần thiết phải điều chỉnh thời hạn hoạt động tại Giấy phép hoạt động của Eximbank:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28 Thông tư 39, Thời hạn cho vay được quy định: "*Tổ chức tín dụng và khách hàng căn cứ vào chu kỳ hoạt động kinh doanh, thời hạn thu hồi vốn, khả năng trả nợ của khách hàng, nguồn vốn cho vay và thời hạn hoạt động còn lại của tổ chức tín dụng để thỏa thuận về thời hạn cho vay*". Và hiện tại thời hạn hoạt động của Eximbank chỉ còn khoảng 20 năm (thời hạn hoạt động được quy định tại Giấy phép hoạt động).
- Căn cứ khoản 1 Điều 22 Thông tư 40, Thời hạn hoạt động, thay đổi thời hạn hoạt động được quy định: "*Thời hạn hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng*

nước ngoài được ghi trong Giấy phép tối đa không quá 99 năm; thời hạn hoạt động của văn phòng đại diện tối đa không quá 5 năm”.

Để thuận lợi cho định hướng phát triển bền vững và dài hạn của Eximbank, phù hợp với thực tiễn cấp tín dụng tại Eximbank, đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 28 Thông tư 39, khoản 1 Điều 22 Thông tư 40 và các quy định khác của pháp luật có liên quan, Eximbank cần thực hiện điều chỉnh thời hạn hoạt động (gia hạn thời hạn hoạt động) tại Giấy phép hoạt động của Eximbank lên thành 99 năm.

II. Về thẩm quyền quyết định điều chỉnh thời hạn hoạt động:

Căn cứ khoản 2 Điều 59 Luật Các Tổ chức tín dụng, Thông tư 50 và Điều 29 Điều lệ Eximbank, Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh thời hạn hoạt động (gia hạn thời hạn hoạt động) của Eximbank.

III. Nội dung trình của Hội đồng quản trị:

Để phù hợp theo quy định, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc điều chỉnh thời hạn hoạt động của Eximbank tại Giấy phép hoạt động số 0011/NH-GP ngày 06/4/1992, cụ thể như sau:

1. Thông qua thời hạn hoạt động của Eximbank là 99 (chín mươi chín) năm kể từ ngày 06/4/1992.
2. Giao Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Eximbank tổ chức triển khai các thủ tục đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận điều chỉnh thời hạn hoạt động tại Giấy phép hoạt động của Eximbank theo quy định của pháp luật sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Thị Cẩm Tú

Tp.HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2022

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**TỜ TRÌNH****V/V CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRỤ SỞ EXIMBANK
TẠI SỐ 7 LÊ THỊ HỒNG GĂM, PHƯỜNG NGUYỄN THÁI BÌNH, QUẬN 1,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm), Hội đồng quản trị ("HDQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCD") các nội dung cụ thể như sau:

Phần I: Hiện trạng pháp lý dự án và quá trình triển khai dự án**A. Quá trình thực hiện giai đoạn 2015 trở về trước:**

- Ngày 23/4/2011 Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thông qua Tờ trình về thay đổi địa điểm trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm.
- Ngày 12/7/2011: Ủy ban Nhân dân Tp. Hồ Chí Minh chấp thuận cho điều chỉnh với chức năng và chỉ tiêu quy hoạch khu đất. Cụ thể như sau:
 - Chức năng: Văn phòng - Khách sạn - Căn hộ
 - Tầng cao tối đa: 40 tầng
 - Mật độ xây dựng: Khoảng 52% (tính trên diện tích đất phù hợp với quy hoạch)
 - Hệ số sử dụng đất tối đa: 15
 - Chiều cao tối đa: 163 m
- Ngày 18/7/2011 HDQT ban hành Nghị quyết về việc triển khai xây dựng cao ốc tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm.
- Ngày 05/02/2013 HDQT ban hành Quyết định số 26/2013/EIB/QĐ-HDQT về việc phê duyệt Báo cáo đầu tư (Báo cáo tiền khả thi) dự án Tháp Eximbank: Tổng mức đầu tư dự kiến của dự án là: 3.538.554.748.360 đồng.

B. Quá trình thực hiện Giai đoạn từ 2016 đến nay:

- Ngày 04/8/2016 HDQT đã ban hành Nghị quyết số 3868/2016/EIB/NQ-HDQT, theo đó Eximbank đã ký hợp đồng dịch vụ số RV16/091 ngày 18/10/2016 với Công ty TNHH Savills (Việt Nam) ("Savills") để tư vấn hình thức đầu tư bất động sản sao cho hiệu quả nhất.
- Ngày 09/3/2017, HDQT ban hành Nghị quyết số 123/2017/EIB/NQ-HDQT về việc "Chấp thuận trình ĐHĐCD thường niên năm 2017 chủ trương triển khai thực hiện



- đầu tư xây dựng trụ sở Eximbank tại số 7 Lê Thị Hồng Gấm. Giao Ban Điều hành cập nhật các thông tin kết luận của Cục Thanh tra giám sát Ngân hàng Tp.HCM về việc xác minh tố cáo HĐQT nhiệm kỳ trước và kết luận Thanh tra trong năm 2016 liên quan đến việc đầu tư xây dựng trụ sở Eximbank tại số 7 Lê Thị Hồng Gấm để báo cáo và xin ý kiến cổ đông trong dự thảo Tờ trình ĐHĐCD về nội dung này”.
- Ngày 20/4/2017, HĐQT ban hành Nghị quyết số 220 và 221/2017/EIB/NQ-HĐQT liên quan nội dung báo cáo ĐHĐCD thường niên năm 2017 việc triển khai dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm.
 - ĐHĐCD thường niên năm 2017 đã thông qua báo cáo việc triển khai thực hiện dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm ngày 21/4/2017.
 - Ngày 09/6/2017, HĐQT ban hành Nghị quyết số 314B/2017/EIB/NQ-HĐQT giao Ban Điều hành làm việc với các công ty tư vấn để tìm kiếm và giới thiệu đối tác hợp tác đầu tư với Eximbank nhằm đem lại cho Eximbank phương án có lợi nhất trong 3 phương án gồm: Chi xây dựng tòa nhà văn phòng; Phát triển tòa nhà căn hộ cao cấp – văn phòng; và Phát triển một phức hợp bao gồm căn hộ cao cấp – văn phòng – officetel.
 - Trên cơ sở kết quả nghiên cứu và đề xuất các phương án đầu tư của Công ty Savills, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 380C/2017/EIB/NQT-HĐQT ngày 10/7/2017 chọn phương án đầu tư Tòa tháp văn phòng 40 tầng; Hình thức đầu tư là Eximbank chỉ góp vốn là giá trị đất và không góp tiền.
 - Ngày 08/8/2017, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 435/2017/EIB/NQ-HĐQT thành lập Ban công tác dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm (sau đây gọi là Ban công tác). Theo đó HĐQT giao Ban công tác dự án nhiệm vụ làm đầu mối tiếp nhận các đề xuất của các đối tác đầu tư với Eximbank về dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm và phối hợp với Savills đàm phán với các nhà đầu tư để chọn lọc nhà đầu tư tiềm năng đầu tư dự án để trình HĐQT.
 - Ngày 27/9/2017, HĐQT ban hành Nghị quyết số 525/2017/EIB/NQ-HĐQT thông qua các nội dung chính của dự thảo Hợp đồng tư vấn của Công ty TNHH Savills (Việt Nam) về dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm, Quận 1, TP. HCM bao gồm cấu trúc chi phí thực hiện dịch vụ tìm kiếm nhà đầu tư tiềm năng, phạm vi công việc và kế hoạch thực hiện dự án..
 - Ngày 02/11/2017, HĐQT ban hành Nghị quyết số 566/2017/EIB/NQ-HĐQT thông qua nội dung Hợp đồng Dịch vụ giữa Eximbank và Công ty TNHH Savills (Việt Nam). Ngày 14/11/2017, Hợp đồng Dịch vụ số INV17/017 giữa Eximbank và Công ty Savills đã được ký kết.
 - Thực hiện Hợp đồng dịch vụ số INV17/017, Eximbank và Savills đã tìm kiếm được 16 nhà đầu tư trong và ngoài nước đã gửi Thư bày tỏ quan tâm (EOI) dự án, các nhà đầu tư quan tâm bao gồm: Cottecons, Indochina Kajima, Shimizu, Taisei, Tokyu, Beautiful Saigon, Ben Thanh Land, Daibiru, Keppel Capital, Kusto, Mitsubishi Estate Asia, Nomura, Sapphire - Gicde, Vina Capital, Korea Investment Management, Lodgis.
 - Trên cơ sở tư vấn của Savills, ngày 18/12/2018, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 605A/2018/EIB/NQ-HĐQT chấp thuận chọn nhà đầu tư Mitsubishi Estate Asia là ưu tiên 1, ưu tiên 2 là Taisei Corporation và ưu tiên 3 là Keppel Capital để Eximbank tiến hành các bước tiếp theo sau khi Ngân hàng Nhà nước có ý kiến chấp thuận về

hình thức đầu tư đối với dự án của Eximbank. Nhà đầu tư Mitsubishi Estate Asia đã đưa ra phương án trong đó giá trị đất được tính khoảng 111 triệu USD, ước tính tổng chi phí xây dựng là 114,4 triệu USD, diện tích sàn sử dụng phân bổ cho Eximbank là 18.647 m² (Chiếm tỷ lệ 49,2% của tòa nhà), thời gian phát triển dự án khoảng 48 tháng.

Ban điều hành đã có văn bản gửi Ngân hàng Nhà nước xin ý kiến về chủ trương thực hiện đầu tư theo phương thức Eximbank góp giá trị quyền sử dụng đất và và phân chia sản phẩm. Tuy nhiên, đến nay Ngân hàng Nhà nước vẫn chưa có trả lời chính thức.

Theo phương án đầu tư được DHDCĐ thường niên năm 2017 đã thông qua báo cáo việc triển khai thực hiện dự án số 7 Lê Thị Hồng Gấm ngày 21/4/2017 thì dự án Tháp Eximbank là dự án hoạt động kinh doanh Bất động sản làm mất đi quyền sở hữu lâu dài của Eximbank với lô đất và không phù hợp với Giấy phép hoạt động Ngân hàng của Eximbank chính vì vậy dự án đã không thể tiếp tục được triển khai.

Phần II: Giới thiệu tóm tắt cơ hội đầu tư.

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) đang sở hữu lô đất tại địa chỉ số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Lô đất này trước đây đã được UBND TP Hồ Chí Minh chấp thuận cho điều chỉnh quy hoạch với chức năng hỗn hợp: Văn phòng – Khách sạn – Căn hộ, cao 40 tầng và hệ số sử dụng đất là 15 lần vào tháng 7/2011. Tuy nhiên các giấy tờ pháp lý về quy hoạch hiện nay không còn giá trị hiệu lực theo các quy định hiện hành. Việc đầu tư toàn nhà với chức năng hỗn hợp Văn phòng - Khách sạn – Căn hộ không phù hợp với nhu cầu đầu tư và giấy phép hoạt động của Eximbank

Các thông số chính của dự án (dự kiến):

Vị trí lô đất:



Diện tích khu đất: 3.513,7 m² (đất sử dụng lâu dài và đã nộp tiền 1 lần)

Phần III: Nhu cầu đầu tư

- Eximbank hiện nay chưa có Trụ sở chính của Ngân hàng để ổn định hoạt động và việc không có trụ sở dẫn đến rất khó khăn cho trong công tác xây dựng hình ảnh, nâng tầm thương hiệu (hiện nay phải đi thuê trụ sở tại Vincom Center).

- Eximbank phải bỏ ra số tiền lớn cho chi phí thuê trụ sở với số tiền 31,1 tỷ đồng/năm nhưng luôn bị giới hạn về diện tích, không gian cho hoạt động kinh doanh và điều hành Ngân hàng.
- Khu đất tại số 7 Lê Thị Hồng Gấm có giá trị cao về mọi mặt tuy nhiên hiện đang để lãng phí và không phát huy được hiệu quả của giá trị lô đất.

Phần IV: Đề xuất của HĐQT

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Toà nhà Eximbank với các nội dung cụ thể như sau:

Mục đích đầu tư: Xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Công năng toà nhà: Toà nhà Văn phòng và các dịch vụ liên quan

Chức năng sử dụng: Văn phòng của Hội sở và các đơn vị thành viên.

Nguồn vốn đầu tư: Bằng 100% nguồn vốn tự có của Eximbank

2. Giao HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 – 2025) triển khai công tác: (i) lập và trình phê duyệt quy hoạch, (ii) lập và trình duyệt phương án kiến trúc, (iii) lập Báo cáo đầu tư xây dựng toà nhà Eximbank phù hợp với chủ trương đầu tư tại mục 1 nêu trên và quy hoạch của thành phố Hồ Chí Minh để trình ĐHĐCĐ trong những kỳ ĐHĐCĐ tiếp theo để phê duyệt trước khi thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

(Handwritten signature)

Lương Thị Cẩm Tú

CÁC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM KHÁC

1. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2018: Vui lòng xem tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/daihoidongcodong>
2. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2019: Vui lòng xem tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/daihoidongcodong>
3. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2020: Vui lòng xem tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/daihoidongcodong>